

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
HỘI ĐỒNG XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH NGƯỜI DỰ TUYỂN VIÊN CHỨC ĐỦ ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN THAM DỰ VÒNG 2

Thực hành để kiểm tra năng lực về chuyên môn và nghiệp vụ của người dự tuyển

(Kèm theo Thông báo số: 2571/TB-GDDĐT-TC ngày 17 tháng 8 năm 2020 của Hội đồng xét tuyển viên chức)

TT	Mã đăng ký	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Vị trí dự tuyển	Hội đồng xét tuyển	Ngày xét tuyển	Buổi xét tuyển	Cá xét tuyển	Phòng xét tuyển	Ghi chú
1	TD1011	Huỳnh Thị Kim Loan	05/05/1980	Nữ	GV Âm nhạc	THCS-THPT Diên Hồng	20/08/2020	Chiều	1	1	
2	TD1088	Nguyễn Hoàng Minh Hiếu	28/12/1997	Nam	NV Thiết bị, thí nghiệm	THCS-THPT Diên Hồng	20/08/2020	Chiều	1	1	
3	TD1621	Nguyễn Khánh Phương Nhi	10/11/1994	Nữ	NV Thư Viện	THCS-THPT Diên Hồng	20/08/2020	Chiều	1	1	
4	TD2503	Tạ Thị Minh	20/07/1978	Nữ	GV Tiếng Anh	THCS-THPT Sương Nguyệt Anh	19/08/2020	Chiều	1	27	
5	TD278	Nguyễn Hoàng Minh Vũ	26/04/1985	Nam	NV Công nghệ thông tin	THCS-THPT Thanh An	20/08/2020	Chiều	1	2	
6	TD397	Đình Huỳnh Thông	16/06/1997	Nam	GV Địa lý	THPT An Lạc	20/08/2020	Sáng	1	21	
7	TD2181	Nguyễn Thị Thu Hiền	30/07/1998	Nữ	GV Địa lý	THPT An Lạc	20/08/2020	Sáng	1	21	
8	TD2497	Nguyễn Thanh Phong	01/11/1997	Nam	GV Địa lý	THPT An Lạc	20/08/2020	Sáng	1	21	
9	TD706	Trần Thị Lý	24/11/1997	Nữ	GV Tin học	THPT An Lạc	20/08/2020	Sáng	1	21	
10	TD504	Dương Văn Phúc	05/05/1982	Nam	GV Tiếng Anh	THPT An Nghĩa	19/08/2020	Chiều	1	27	
11	TD157	Tổng Minh Trọng	14/07/1996	Nam	GV Giáo dục quốc phòng	THPT Bà Điểm	20/08/2020	Sáng	1	34	
12	TD1117	Lê Công Phi	23/09/1998	Nam	GV Giáo dục quốc phòng	THPT Bà Điểm	20/08/2020	Sáng	1	34	
13	TD1350	Hà Đông Cảnh	15/09/1996	Nam	GV Giáo dục quốc phòng	THPT Bà Điểm	20/08/2020	Sáng	1	34	
14	TD1448	Cao Thị Hồng Nga	10/08/1992	Nữ	GV Giáo dục quốc phòng	THPT Bà Điểm	20/08/2020	Sáng	1	34	
15	TD559	Hồ Thị Bích Trâm	31/03/1997	Nữ	GV Ngữ văn	THPT Bà Điểm	19/08/2020	Chiều	1	36	
16	TD1825	Đoàn Thị Cẩm Duyên	27/11/1998	Nữ	GV Ngữ văn	THPT Bà Điểm	19/08/2020	Chiều	1	36	
17	TD144	Nguyễn Ngọc Diệp	08/08/1980	Nam	GV Sinh học	THPT Bình Chánh	20/08/2020	Sáng	1	22	
18	TD164	Trần Nguyễn Phương Anh	28/05/1997	Nữ	GV Tiếng Anh	THPT Bình Chánh	19/08/2020	Chiều	1	27	
19	TD928	Phan Thị Thanh Thảo	24/07/1986	Nữ	GV Tin học	THPT Bình Chánh	20/08/2020	Sáng	1	22	
20	TD1959	Thiều Thị Ngọc Triệu	27/01/1991	Nữ	GV Tin học	THPT Bình Chánh	20/08/2020	Sáng	1	22	
21	TD2203	Lương Thị Ngọc Nguyên	24/04/1996	Nữ	GV Tin học	THPT Bình Chánh	20/08/2020	Sáng	1	22	
22	TD2184	Nguyễn Thị Lệ Hằng	03/08/1988	Nữ	GV Công nghệ (KTCN)	THPT Bình Chiểu	20/08/2020	Sáng	1	2	
23	TD289	Nguyễn Ngọc Tuyết	07/01/1995	Nữ	GV Địa lý	THPT Bình Chiểu	20/08/2020	Sáng	1	2	
24	TD471	Nguyễn Văn Miên	26/01/1994	Nam	GV Địa lý	THPT Bình Chiểu	20/08/2020	Sáng	1	2	
25	TD1323	Võ Thị Thủy	05/12/1996	Nữ	GV Địa lý	THPT Bình Chiểu	20/08/2020	Sáng	1	2	
26	TD1877	Phạm Thị Thu Sen	30/08/1998	Nữ	GV Địa lý	THPT Bình Chiểu	20/08/2020	Sáng	1	2	
27	TD2048	Đào Thị Thu	31/08/1982	Nữ	GV Địa lý	THPT Bình Chiểu	20/08/2020	Sáng	1	2	
28	TD162	Trần Hoàng Duy	18/04/1993	Nam	GV Giáo dục công dân	THPT Bình Chiểu	20/08/2020	Sáng	1	2	
29	TD809	Nguyễn Đức Thuận	10/10/1992	Nam	GV Giáo dục công dân	THPT Bình Chiểu	20/08/2020	Sáng	1	2	

TT	Mã đăng ký	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Vị trí dự tuyển	Hội đồng xét tuyển	Ngày xét tuyển	Buổi xét tuyển	Ca xét tuyển	Phòng xét tuyển	Ghi chú
30	TD1390	Đặng Thành Long	09/06/1990	Nam	GV Giáo dục công dân	THPT Bình Chiểu	20/08/2020	Sáng	1	2	
31	TD1862	Hoàng Thanh Tú	12/04/1991	Nữ	GV Giáo dục công dân	THPT Bình Chiểu	20/08/2020	Sáng	1	2	
32	TD2420	Phạm Thị Thuỳ Nhung	05/02/1993	Nữ	GV Giáo dục công dân	THPT Bình Chiểu	20/08/2020	Sáng	1	2	
33	TD768	Hứa Tấn Phát	22/09/1997	Nam	GV Giáo dục quốc phòng	THPT Bình Chiểu	20/08/2020	Sáng	1	2	
34	TD835	Nguyễn Hữu Mạnh	04/10/1993	Nam	GV Giáo dục quốc phòng	THPT Bình Chiểu	20/08/2020	Sáng	1	2	
35	TD1054	Trần Thị Nương	01/01/1997	Nữ	GV Giáo dục quốc phòng	THPT Bình Chiểu	20/08/2020	Sáng	1	2	
36	TD2341	Đinh Sỹ Tuấn	14/01/1990	Nam	GV Giáo dục quốc phòng	THPT Bình Chiểu	20/08/2020	Sáng	1	2	
37	TD286	Bạch Thị Mỹ Duyên	04/03/1998	Nữ	GV Lịch sử	THPT Bình Chiểu	20/08/2020	Sáng	1	1	
38	TD818	Trịnh Thị Thu	07/08/1995	Nữ	GV Lịch sử	THPT Bình Chiểu	20/08/2020	Sáng	1	1	
39	TD1025	Hoàng Thị Lan	09/02/1992	Nữ	GV Lịch sử	THPT Bình Chiểu	20/08/2020	Sáng	1	1	
40	TD1681	Trần Thị Duyên	16/02/1997	Nữ	GV Lịch sử	THPT Bình Chiểu	20/08/2020	Sáng	1	1	
41	TD116	Trịnh Thị Hằng	22/02/1982	Nữ	GV Ngữ văn	THPT Bình Chiểu	19/08/2020	Chiều	1	1	
42	TD160	Hoàng Thị Ngọc Anh	02/07/1991	Nữ	GV Ngữ văn	THPT Bình Chiểu	19/08/2020	Chiều	1	1	
43	TD830	Hồ Thị Hằng	01/09/1997	Nữ	GV Ngữ văn	THPT Bình Chiểu	19/08/2020	Chiều	1	1	
44	TD1100	Huỳnh Thị Thu Ngân	10/11/1987	Nữ	GV Ngữ văn	THPT Bình Chiểu	19/08/2020	Chiều	1	1	
45	TD1522	Nguyễn Thị Nữ	02/02/1994	Nữ	GV Ngữ văn	THPT Bình Chiểu	19/08/2020	Chiều	1	1	
46	TD1730	Lê Nguyễn Thùy Trang	28/05/1996	Nữ	GV Ngữ văn	THPT Bình Chiểu	19/08/2020	Chiều	1	1	
47	TD2106	Nguyễn Thị Kiều Duyên	30/04/1996	Nữ	GV Ngữ văn	THPT Bình Chiểu	19/08/2020	Chiều	1	1	
48	TD1056	Lê Thị Lành	15/04/1990	Nữ	GV Sinh học	THPT Bình Chiểu	20/08/2020	Sáng	1	1	
49	TD1169	Nguyễn Thị Hân	27/05/1993	Nữ	GV Sinh học	THPT Bình Chiểu	20/08/2020	Sáng	1	1	
50	TD1288	Huỳnh Thị Thanh Hiền	13/11/1998	Nữ	GV Sinh học	THPT Bình Chiểu	20/08/2020	Sáng	1	1	
51	TD1402	Trần Thị Thu Hiền	27/02/1997	Nữ	GV Sinh học	THPT Bình Chiểu	20/08/2020	Sáng	1	1	
52	TD1413	Lê Thu Trang	09/04/1996	Nữ	GV Sinh học	THPT Bình Chiểu	20/08/2020	Sáng	1	1	
53	TD1424	Quảng Thị Minh Thuyền	20/07/1992	Nữ	GV Sinh học	THPT Bình Chiểu	20/08/2020	Sáng	1	1	
54	TD2055	Hoàng Thị Chung	22/12/1979	Nữ	GV Sinh học	THPT Bình Chiểu	20/08/2020	Sáng	1	1	
55	TD2322	Lâm Thị Điệp	21/01/1996	Nữ	GV Sinh học	THPT Bình Chiểu	20/08/2020	Sáng	1	1	
56	TD579	Nguyễn Tất Vững	26/05/1991	Nam	GV Thể dục	THPT Bình Chiểu	20/08/2020	Chiều	1	2	
57	TD1019	Trương Ngân Châu	17/02/1993	Nam	GV Thể dục	THPT Bình Chiểu	20/08/2020	Chiều	1	2	
58	TD1093	Lưu Minh Trí	02/04/1990	Nam	GV Thể dục	THPT Bình Chiểu	20/08/2020	Chiều	1	2	
59	TD1138	Cao Ngọc Xuân	05/10/1990	Nam	GV Thể dục	THPT Bình Chiểu	20/08/2020	Chiều	1	2	
60	TD1451	Lê Thị Ái Phi	07/04/1996	Nữ	GV Thể dục	THPT Bình Chiểu	20/08/2020	Chiều	1	2	
61	TD1620	Đặng Ngọc Nguyên	01/11/1990	Nam	GV Thể dục	THPT Bình Chiểu	20/08/2020	Chiều	1	2	
62	TD1817	Đỗ Minh Lợi	02/01/1978	Nam	GV Tiếng Anh	THPT Bình Chiểu	19/08/2020	Chiều	1	1	

TT	Mã đăng ký	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Vị trí dự tuyển	Hội đồng xét tuyển	Ngày xét tuyển	Buổi xét tuyển	Cá xét tuyển	Phòng xét tuyển	Ghi chú
63	TD1236	Nguyễn Thị Thu Hiền	09/10/1984	Nữ	GV Tiếng Anh	THPT Bình Chiểu	19/08/2020	Chiều	1	1	
64	TD175	Trần Trung Tín	27/10/1995	Nam	GV Toán học	THPT Bình Chiểu	19/08/2020	Sáng	1	2	
65	TD374	Nguyễn Văn Hiệp	24/02/1981	Nam	GV Toán học	THPT Bình Chiểu	19/08/2020	Sáng	1	2	
66	TD649	Nguyễn Thị Thắm	01/03/1996	Nữ	GV Toán học	THPT Bình Chiểu	19/08/2020	Sáng	1	2	
67	TD730	Trần Trung Nhiệm	12/01/1992	Nam	GV Toán học	THPT Bình Chiểu	19/08/2020	Sáng	1	2	
68	TD788	Trần Thị Thanh Lợi	07/05/1991	Nữ	GV Toán học	THPT Bình Chiểu	19/08/2020	Sáng	1	2	
69	TD821	Nguyễn Quốc Dũng	10/01/1990	Nam	GV Toán học	THPT Bình Chiểu	19/08/2020	Sáng	1	2	
70	TD976	Bùi Thị Hồng My	01/10/1997	Nữ	GV Toán học	THPT Bình Chiểu	19/08/2020	Sáng	1	2	
71	TD978	Trần Văn Tuấn	08/09/1992	Nam	GV Toán học	THPT Bình Chiểu	19/08/2020	Sáng	1	2	
72	TD1013	Lâm Thị Mỹ Trúc	01/11/1996	Nữ	GV Toán học	THPT Bình Chiểu	19/08/2020	Sáng	1	2	
73	TD1050	Lê Thị Tú Anh	20/08/1992	Nữ	GV Toán học	THPT Bình Chiểu	19/08/2020	Sáng	1	2	
74	TD1113	Đặng Thị Đào	23/10/1992	Nữ	GV Toán học	THPT Bình Chiểu	19/08/2020	Sáng	1	2	
75	TD1135	Phạm Thị Thanh Viên	20/02/1997	Nữ	GV Toán học	THPT Bình Chiểu	19/08/2020	Sáng	1	2	
76	TD1221	Phan Thị Ngọc Anh	16/11/1997	Nữ	GV Toán học	THPT Bình Chiểu	19/08/2020	Sáng	1	2	
77	TD1268	Lê Thị Thủy Dung	05/03/1996	Nữ	GV Toán học	THPT Bình Chiểu	19/08/2020	Sáng	1	3	
78	TD1519	Nguyễn Thị Hà Phương	11/10/1992	Nữ	GV Toán học	THPT Bình Chiểu	19/08/2020	Sáng	1	3	
79	TD1528	Huỳnh Thị Kim Hợp	22/05/1995	Nữ	GV Toán học	THPT Bình Chiểu	19/08/2020	Sáng	1	3	
80	TD1537	Nguyễn Nguyên Chương	22/02/1994	Nam	GV Toán học	THPT Bình Chiểu	19/08/2020	Sáng	1	3	
81	TD1598	Trần Thị Anh	08/05/1989	Nữ	GV Toán học	THPT Bình Chiểu	19/08/2020	Sáng	1	3	
82	TD1711	Lê Hồ Ngọc Diệu	12/01/1996	Nữ	GV Toán học	THPT Bình Chiểu	19/08/2020	Sáng	1	3	
83	TD1752	Ngô Thị Lệ	12/10/1996	Nữ	GV Toán học	THPT Bình Chiểu	19/08/2020	Sáng	1	3	
84	TD1772	Trương Thị Minh Mẫn	20/04/1995	Nữ	GV Toán học	THPT Bình Chiểu	19/08/2020	Sáng	1	3	
85	TD2080	Nguyễn Thị Thúy	09/05/1994	Nữ	GV Toán học	THPT Bình Chiểu	19/08/2020	Sáng	1	3	
86	TD2263	Nguyễn Vũ Như Lân	26/04/1987	Nam	GV Toán học	THPT Bình Chiểu	19/08/2020	Sáng	1	3	
87	TD2495	Trần Thị Cẩm Tiên	16/12/1995	Nữ	GV Toán học	THPT Bình Chiểu	19/08/2020	Sáng	1	3	
88	TD2529	Trần Nguyên Tú Anh	20/12/1996	Nữ	GV Toán học	THPT Bình Chiểu	19/08/2020	Sáng	1	3	
89	TD104	Nguyễn Thị Hồng Mến	17/10/1992	Nữ	GV Vật lý	THPT Bình Chiểu	19/08/2020	Sáng	1	1	
90	TD475	Lê Thị Yến Nhung	16/02/1994	Nữ	GV Vật lý	THPT Bình Chiểu	19/08/2020	Sáng	1	1	
91	TD490	Nguyễn Ngọc Tuấn	02/04/1990	Nam	GV Vật lý	THPT Bình Chiểu	19/08/2020	Sáng	1	1	
92	TD570	Lâm Thị Kim Thư	01/01/1993	Nữ	GV Vật lý	THPT Bình Chiểu	19/08/2020	Sáng	1	1	
93	TD731	Trịnh Xuân Đông	10/09/1987	Nam	GV Vật lý	THPT Bình Chiểu	19/08/2020	Sáng	1	1	
94	TD864	Nguyễn Ngọc Hậu	08/11/1994	Nam	GV Vật lý	THPT Bình Chiểu	19/08/2020	Sáng	1	1	
95	TD867	Nguyễn Văn Tấn	14/03/1991	Nam	GV Vật lý	THPT Bình Chiểu	19/08/2020	Sáng	1	1	

TT	Mã đăng ký	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Vị trí dự tuyển	Hội đồng xét tuyển	Ngày xét tuyển	Buổi xét tuyển	Ca xét tuyển	Phòng xét tuyển	Ghi chú
96	TD984	Nguyễn Anh Tuấn	06/10/1994	Nam	GV Vật lý	THPT Bình Chiểu	19/08/2020	Sáng	1	1	
97	TD993	Nguyễn Thị Hằng	30/06/1985	Nữ	GV Vật lý	THPT Bình Chiểu	19/08/2020	Sáng	1	1	
98	TD1101	Hoàng Thị Hằng	07/12/1996	Nữ	GV Vật lý	THPT Bình Chiểu	19/08/2020	Sáng	1	1	
99	TD1282	Võ Thị Mỹ Phượng	11/09/1995	Nữ	GV Vật lý	THPT Bình Chiểu	19/08/2020	Sáng	1	1	
100	TD1376	Ngô Thị Loan	15/07/1990	Nữ	GV Vật lý	THPT Bình Chiểu	19/08/2020	Sáng	1	1	
101	TD1781	Hoàng Thị Thúy	16/07/1984	Nữ	GV Vật lý	THPT Bình Chiểu	19/08/2020	Sáng	1	1	
102	TD2318	Đỗ Thị Trang	23/04/1994	Nữ	GV Vật lý	THPT Bình Chiểu	19/08/2020	Sáng	1	1	
103	TD134	Lê Thị Thu Trang	20/11/1984	Nữ	NV Thủ quỹ	THPT Bình Chiểu	20/08/2020	Chiều	1	2	
104	TD586	Nguyễn Xuân Thân	15/04/1988	Nam	GV Toán học	THPT Bình Hưng Hòa	19/08/2020	Sáng	1	24	
105	TD658	Nguyễn Văn Nguyên	05/01/1991	Nam	GV Toán học	THPT Bình Hưng Hòa	19/08/2020	Sáng	1	24	
106	TD986	Nguyễn Hoàng Hào	25/03/1992	Nam	GV Toán học	THPT Bình Hưng Hòa	19/08/2020	Sáng	1	24	
107	TD1299	Triệu Vĩ Thuận	27/02/1984	Nam	GV Toán học	THPT Bình Hưng Hòa	19/08/2020	Sáng	1	24	
108	TD1485	Nguyễn Khải Hoàn	28/03/1994	Nam	GV Toán học	THPT Bình Hưng Hòa	19/08/2020	Sáng	1	24	
109	TD1682	Trần Công Duy	04/04/1992	Nam	GV Toán học	THPT Bình Hưng Hòa	19/08/2020	Sáng	1	24	
110	TD2079	Nguyễn Tú Hằng	24/08/1996	Nữ	GV Toán học	THPT Bình Hưng Hòa	19/08/2020	Sáng	1	24	
111	TD551	Ngô Ngọc Trân	08/04/1989	Nữ	GV Địa lý	THPT Bình Khánh	20/08/2020	Sáng	1	3	
112	TD544	Nguyễn Thị Mỹ Tiên	26/09/1997	Nữ	GV Giáo dục công dân	THPT Bình Khánh	20/08/2020	Sáng	1	3	
113	TD707	Đinh Trùng Dương	02/09/1996	Nam	GV Giáo dục công dân	THPT Bình Khánh	20/08/2020	Sáng	1	3	
114	TD123	Bùi Thị Kim Ngân	21/01/1997	Nữ	GV Lịch sử	THPT Bình Khánh	20/08/2020	Sáng	1	3	
115	TD530	Lê Thị Mỹ Thuận	22/08/1992	Nữ	GV Lịch sử	THPT Bình Khánh	20/08/2020	Sáng	1	3	
116	TD1726	Nông Quốc ThàNh	08/12/1987	Nam	GV Địa lý	THPT Bình Phú	20/08/2020	Sáng	1	32	
117	TD2179	Trương Phan Hoàng Vũ	11/02/1998	Nam	GV Địa lý	THPT Bình Phú	20/08/2020	Sáng	1	32	
118	TD2301	Trần Quốc Trung	13/12/1997	Nam	GV Địa lý	THPT Bình Phú	20/08/2020	Sáng	1	32	
119	TD1163	Lương Ngọc Tuấn An	26/11/1994	Nam	GV Thể dục	THPT Bùi Thị Xuân	20/08/2020	Chiều	1	21	
120	TD1541	Nguyễn Thân Hữu Tín	27/01/1997	Nam	GV Thể dục	THPT Bùi Thị Xuân	20/08/2020	Chiều	1	21	
121	TD2521	Phan Tấn Thành	15/06/1998	Nam	GV Thể dục	THPT Bùi Thị Xuân	20/08/2020	Chiều	1	21	
122	TD413	Lê Minh Thiện	05/04/1990	Nam	GV Toán học	THPT Bùi Thị Xuân	19/08/2020	Sáng	1	4	
123	TD1368	Phạm Trần Thảo Dung	19/05/1995	Nữ	GV Toán học	THPT Bùi Thị Xuân	19/08/2020	Sáng	1	4	
124	TD1994	Lê Tôn Hiệp	11/10/1984	Nam	GV Toán học	THPT Bùi Thị Xuân	19/08/2020	Sáng	1	4	
125	TD2264	Huỳnh Hữu Bảo Ân	05/05/1998	Nam	GV Toán học	THPT Bùi Thị Xuân	19/08/2020	Sáng	1	4	
126	TD2360	Trần Quốc Thắng	02/09/1998	Nam	GV Toán học	THPT Bùi Thị Xuân	19/08/2020	Sáng	1	4	
127	TD295	Trần Nguyễn Hoàng Duy	23/09/1997	Nam	GV Vật lý	THPT Bùi Thị Xuân	19/08/2020	Sáng	1	4	
128	TD466	Lầu Hà Sâm Quý	17/11/1993	Nam	GV Vật lý	THPT Bùi Thị Xuân	19/08/2020	Sáng	1	4	

TT	Mã đăng ký	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Vị trí dự tuyển	Hội đồng xét tuyển	Ngày xét tuyển	Buổi xét tuyển	Ca xét tuyển	Phòng xét tuyển	Ghi chú
129	TD1676	Trương Quang Hiến	04/01/1987	Nam	GV Vật lý	THPT Bùi Thị Xuân	19/08/2020	Sáng	1	4	
130	TD1738	Lê Đỗ Vũ Anh	09/07/1988	Nam	GV Vật lý	THPT Bùi Thị Xuân	19/08/2020	Sáng	1	4	
131	TD1992	Nguyễn Thị Thùy Trâm	19/07/1993	Nữ	GV Vật lý	THPT Bùi Thị Xuân	19/08/2020	Sáng	1	4	
132	TD2035	Nguyễn Thị Hoài Phương	10/08/1998	Nữ	GV Vật lý	THPT Bùi Thị Xuân	19/08/2020	Sáng	1	4	
133	TD2374	Huỳnh Thị Hương Giang	30/07/1994	Nữ	GV Vật lý	THPT Bùi Thị Xuân	19/08/2020	Sáng	1	4	
134	TD2508	Nguyễn Việt Thắng	28/02/1992	Nam	GV Vật lý	THPT Bùi Thị Xuân	19/08/2020	Sáng	1	4	
135	TD496	Trần Thanh Ấm	04/12/1996	Nam	GV Lịch sử	THPT Chuyên Năng khiếu TDTT Nguyễn Thị Định	20/08/2020	Sáng	1	28	
136	TD2092	Nguyễn Thị Phương Dung	04/09/1997	Nữ	GV Lịch sử	THPT Chuyên Năng khiếu TDTT Nguyễn Thị Định	20/08/2020	Sáng	1	28	
137	TD2417	Võ Thị Thu Ngoan	09/04/1998	Nữ	GV Lịch sử	THPT Chuyên Năng khiếu TDTT Nguyễn Thị Định	20/08/2020	Sáng	1	28	
138	TD1454	Nguyễn Thị Cúc	05/11/1996	Nữ	GV Ngữ văn	THPT Chuyên Năng khiếu TDTT Nguyễn Thị Định	19/08/2020	Chiều	2	33	
139	TD1977	Ngô Hoàng Duy	28/06/1998	Nam	GV Ngữ văn	THPT Chuyên Năng khiếu TDTT Nguyễn Thị Định	19/08/2020	Chiều	2	33	
140	TD2377	Huỳnh Trâm Anh	05/12/1997	Nữ	GV Ngữ văn	THPT Chuyên Năng khiếu TDTT Nguyễn Thị Định	19/08/2020	Chiều	2	33	
141	TD236	Phạm Duy Nguyên	26/12/1995	Nam	GV Toán học	THPT Chuyên Năng khiếu TDTT Nguyễn Thị Định	19/08/2020	Sáng	2	24	
142	TD494	Tạ Mai Thanh	15/10/1978	Nữ	GV Toán học	THPT Chuyên Năng khiếu TDTT Nguyễn Thị Định	19/08/2020	Sáng	2	24	
143	TD1107	Nguyễn Hoàng Hân	19/08/1987	Nam	GV Toán học	THPT Chuyên Năng khiếu TDTT Nguyễn Thị Định	19/08/2020	Sáng	2	24	
144	TD1907	Nguyễn Thị Ngọc Thắm	20/08/1996	Nữ	GV Toán học	THPT Chuyên Năng khiếu TDTT Nguyễn Thị Định	19/08/2020	Sáng	2	24	
145	TD1933	Nguyễn Thanh Toàn	17/07/1991	Nam	GV Toán học	THPT Chuyên Năng khiếu TDTT Nguyễn Thị Định	19/08/2020	Sáng	2	24	
146	TD1429	Nguyễn Mạnh Cường	10/12/1983	Nam	NV Công nghệ thông tin	THPT Chuyên Năng khiếu TDTT Nguyễn Thị Định	20/08/2020	Chiều	1	3	
147	TD1033	Lại Văn Giàu	20/06/1996	Nam	NV Giáo vụ	THPT Chuyên Năng khiếu TDTT Nguyễn Thị Định	20/08/2020	Chiều	1	3	
148	TD1042	Phạm Duy Thông	06/09/1997	Nam	NV Giáo vụ	THPT Chuyên Năng khiếu TDTT Nguyễn Thị Định	20/08/2020	Chiều	1	3	
149	TD194	Hoàng Hải	14/03/1980	Nam	GV Âm nhạc	THPT chuyên Trần Đại Nghĩa	20/08/2020	Chiều	1	4	
150	TD2176	Phạm Thị Ý Nhi	14/07/1998	Nữ	GV Âm nhạc	THPT chuyên Trần Đại Nghĩa	20/08/2020	Chiều	1	4	
151	TD1261	Phan Thị Quyên	25/08/1985	Nữ	GV Công nghệ (KTNC)	THPT chuyên Trần Đại Nghĩa	20/08/2020	Chiều	1	4	
152	TD2213	Nguyễn Minh Trường	30/09/1985	Nam	GV Mỹ thuật	THPT chuyên Trần Đại Nghĩa	20/08/2020	Chiều	1	4	
153	TD1059	Trần Quốc Việt	07/08/1986	Nam	GV Vật lý	THPT chuyên Trần Đại Nghĩa	19/08/2020	Sáng	1	25	
154	TD1144	Huỳnh Thị Kim Chi	08/02/1991	Nữ	GV Vật lý	THPT chuyên Trần Đại Nghĩa	19/08/2020	Sáng	1	25	
155	TD1655	Bùi Bích Thảo	05/11/1996	Nữ	GV Vật lý	THPT chuyên Trần Đại Nghĩa	19/08/2020	Sáng	1	25	
156	TD2338	Bùi Thị Thu	04/07/1992	Nữ	GV Vật lý	THPT chuyên Trần Đại Nghĩa	19/08/2020	Sáng	1	25	
157	TD1479	Nguyễn Văn Tựa	09/04/1979	Nam	GV Sinh học	THPT Củ Chi	20/08/2020	Sáng	1	30	
158	TD1663	Nguyễn Linh Đãi	05/05/1990	Nam	GV Ngữ văn	THPT Đa Phước	19/08/2020	Chiều	1	37	
159	TD1223	Thái Bé Thùy	12/12/1993	Nữ	GV Sinh học	THPT Đa Phước	20/08/2020	Sáng	1	31	
160	TD2087	Nguyễn Thị Mỹ Uyên	01/02/1998	Nữ	GV Sinh học	THPT Đa Phước	20/08/2020	Sáng	1	31	
161	TD424	Nguyễn Quốc Bảo Cường	11/11/1995	Nam	GV Vật lý	THPT Đa Phước	19/08/2020	Sáng	2	25	

TT	Mã đăng ký	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Vị trí dự tuyển	Hội đồng xét tuyển	Ngày xét tuyển	Buổi xét tuyển	Ca xét tuyển	Phòng xét tuyển	Ghi chú
162	TD1052	Hồ Mai Thanh	23/01/1992	Nữ	GV Vật lý	THPT Đa Phước	19/08/2020	Sáng	2	25	
163	TD1554	Hồ Đình Trung	24/12/1994	Nam	GV Vật lý	THPT Đa Phước	19/08/2020	Sáng	2	25	
164	TD1267	Phạm Anh Vương	12/04/1993	Nam	GV Thể dục	THPT Đào Sơn Tây	20/08/2020	Chiều	1	5	
165	TD1632	Nguyễn Hoàng Văn	26/06/1990	Nam	GV Thể dục	THPT Đào Sơn Tây	20/08/2020	Chiều	1	5	
166	TD497	Trần Thị Thùy Nga	27/12/1987	Nữ	GV Tin học	THPT Đào Sơn Tây	20/08/2020	Sáng	1	27	
167	TD1212	Trần Thị Hồng Nhung	01/09/1990	Nữ	NV Văn thư	THPT Đào Sơn Tây	20/08/2020	Chiều	1	5	
168	TD1658	Lê Thị Kim Hoa	17/09/1989	Nữ	NV Văn thư	THPT Đào Sơn Tây	20/08/2020	Chiều	1	5	
169	TD1596	Lý Hải Đăng	29/04/1994	Nam	GV Hóa học	THPT Dương Văn Dương	19/08/2020	Chiều	2	29	
170	TD1803	Trần Lê Việt	13/08/1989	Nam	GV Hóa học	THPT Dương Văn Dương	19/08/2020	Chiều	2	29	
171	TD1821	Nguyễn Duy Anh Thanh	03/03/1989	Nữ	GV Hóa học	THPT Dương Văn Dương	19/08/2020	Chiều	2	29	
172	TD1991	Nguyễn Thị Trâm Anh	19/07/1993	Nữ	GV Hóa học	THPT Dương Văn Dương	19/08/2020	Chiều	2	29	
173	TD2038	Nguyễn Thị Ngọc Thu	18/02/1998	Nữ	GV Hóa học	THPT Dương Văn Dương	19/08/2020	Chiều	2	29	
174	TD2107	Nguyễn Thị Minh Thu	01/12/1995	Nữ	GV Hóa học	THPT Dương Văn Dương	19/08/2020	Chiều	2	29	
175	TD921	Lê Thị Phi Thuỳên	01/09/1992	Nữ	GV Vật lý	THPT Dương Văn Dương	19/08/2020	Sáng	1	26	
176	TD1377	Đặng Đình Hùng	01/01/1995	Nam	GV Vật lý	THPT Dương Văn Dương	19/08/2020	Sáng	1	26	
177	TD1524	Nguyễn Thanh Diễm	30/09/1991	Nữ	GV Vật lý	THPT Dương Văn Dương	19/08/2020	Sáng	1	26	
178	TD1586	Phạm Thị Phúc	08/07/1989	Nữ	GV Vật lý	THPT Dương Văn Dương	19/08/2020	Sáng	1	26	
179	TD1826	Nguyễn Ngọc Bích	13/01/1996	Nữ	GV Vật lý	THPT Dương Văn Dương	19/08/2020	Sáng	1	26	
180	TD2366	Nguyễn Thị Dung	12/12/1993	Nữ	GV Vật lý	THPT Dương Văn Dương	19/08/2020	Sáng	1	26	
181	TD2410	Cao Thị Thúy	12/07/1997	Nữ	GV Vật lý	THPT Dương Văn Dương	19/08/2020	Sáng	1	26	
182	TD2112	Nguyễn Thị Thùy Hương	25/03/1983	Nữ	GV Công nghệ (KTCN)	THPT Dương Văn Thi	20/08/2020	Sáng	1	4	
183	TD1049	Nguyễn Anh Tuấn	04/02/1995	Nam	GV Giáo dục quốc phòng	THPT Dương Văn Thi	20/08/2020	Sáng	1	4	
184	TD1203	Trần Ái Duy	16/07/1996	Nam	GV Giáo dục quốc phòng	THPT Dương Văn Thi	20/08/2020	Sáng	1	4	
185	TD1490	Nguyễn Đình Nhấn	02/05/1995	Nam	GV Giáo dục quốc phòng	THPT Dương Văn Thi	20/08/2020	Sáng	1	4	
186	TD88	Đặng Xuân Hải	24/11/1996	Nam	GV Hóa học	THPT Dương Văn Thi	19/08/2020	Chiều	1	2	
187	TD371	Lê Minh Quốc	28/10/1987	Nam	GV Hóa học	THPT Dương Văn Thi	19/08/2020	Chiều	1	2	
188	TD403	Hoàng Hương Thảo	19/01/1995	Nữ	GV Hóa học	THPT Dương Văn Thi	19/08/2020	Chiều	1	2	
189	TD447	Đỗ Thị Ngọc ÁI	08/03/1991	Nữ	GV Hóa học	THPT Dương Văn Thi	19/08/2020	Chiều	1	2	
190	TD558	Huỳnh Giáp	04/01/1994	Nam	GV Hóa học	THPT Dương Văn Thi	19/08/2020	Chiều	1	2	
191	TD704	Đinh Thị Hoài	11/09/1997	Nữ	GV Hóa học	THPT Dương Văn Thi	19/08/2020	Chiều	1	2	
192	TD780	Nguyễn Thị Lê Minh	07/08/1973	Nữ	GV Hóa học	THPT Dương Văn Thi	19/08/2020	Chiều	1	2	
193	TD1198	Đoàn Anh Thư	07/09/1990	Nữ	GV Hóa học	THPT Dương Văn Thi	19/08/2020	Chiều	1	2	
194	TD1234	Phan Minh Thuý	15/02/1992	Nữ	GV Hóa học	THPT Dương Văn Thi	19/08/2020	Chiều	1	2	

TT	Mã đăng ký	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Vị trí dự tuyển	Hội đồng xét tuyển	Ngày xét tuyển	Buổi xét tuyển	Cá xét tuyển	Phòng xét tuyển	Ghi chú
195	TD1729	Phạm Thành Hải	02/07/1984	Nam	GV Hóa học	THPT Dương Văn Thi	19/08/2020	Chiều	1	2	
196	TD1731	Nguyễn Thành Đạt	25/08/1993	Nam	GV Hóa học	THPT Dương Văn Thi	19/08/2020	Chiều	1	2	
197	TD2094	Huỳnh Thị Tường Vi	27/07/1995	Nữ	GV Hóa học	THPT Dương Văn Thi	19/08/2020	Chiều	1	2	
198	TD2390	Lê Thị Việt Hà	28/02/1998	Nữ	GV Hóa học	THPT Dương Văn Thi	19/08/2020	Chiều	1	2	
199	TD2491	Đỗ Thị Hà	20/10/1994	Nữ	GV Hóa học	THPT Dương Văn Thi	19/08/2020	Chiều	1	2	
200	TD2334	Đinh Thị Ngọc Quyên	10/01/1992	Nữ	GV Hóa học	THPT Dương Văn Thi	19/08/2020	Chiều	1	2	
201	TD280	Vũ Tiến Cường	11/10/1995	Nam	GV Lịch sử	THPT Dương Văn Thi	20/08/2020	Sáng	1	4	
202	TD454	Nguyễn Văn Hòa	16/02/1992	Nam	GV Lịch sử	THPT Dương Văn Thi	20/08/2020	Sáng	1	4	
203	TD770	Nguyễn Thị Mỹ	07/03/1991	Nữ	GV Lịch sử	THPT Dương Văn Thi	20/08/2020	Sáng	1	4	
204	TD803	Nguyễn Lâm Lực	25/07/1992	Nam	GV Lịch sử	THPT Dương Văn Thi	20/08/2020	Sáng	1	4	
205	TD1892	Huỳnh Tiểu My	24/06/1996	Nữ	GV Sinh học	THPT Dương Văn Thi	20/08/2020	Sáng	1	4	
206	TD557	Trịnh Thị Thu Huyền	27/10/1984	Nữ	GV Thể dục	THPT Dương Văn Thi	20/08/2020	Chiều	1	6	
207	TD1294	Phạm Như Hiền	05/02/1991	Nữ	GV Thể dục	THPT Dương Văn Thi	20/08/2020	Chiều	1	6	
208	TD2142	Phạm Chí Công	21/03/1996	Nam	GV Thể dục	THPT Dương Văn Thi	20/08/2020	Chiều	1	6	
209	TD1016	Lê Thị Minh Hạnh	20/08/1997	Nữ	GV Tiếng Anh	THPT Dương Văn Thi	19/08/2020	Chiều	1	2	
210	TD1690	Võ Thị Nhung	05/12/1989	Nữ	GV Tiếng Anh	THPT Dương Văn Thi	19/08/2020	Chiều	1	2	
211	TD1705	Nguyễn Quốc Thịnh	03/02/1986	Nam	GV Tiếng Anh	THPT Dương Văn Thi	19/08/2020	Chiều	1	2	
212	TD1774	Đặng Nữ Như Quỳnh	05/11/1996	Nữ	GV Tiếng Anh	THPT Dương Văn Thi	19/08/2020	Chiều	1	2	
213	TD1924	Trương Ngọc Anh	14/04/1997	Nữ	GV Tiếng Anh	THPT Dương Văn Thi	19/08/2020	Chiều	1	2	
214	TD1333	Ngô Thị Tùng Nhiên	15/10/1989	Nữ	GV Toán học	THPT Dương Văn Thi	19/08/2020	Sáng	1	5	
215	TD1360	Lê Thị Minh Tuyền	04/03/1990	Nữ	GV Toán học	THPT Dương Văn Thi	19/08/2020	Sáng	1	5	
216	TD2049	Lê Nhật Phong	23/02/1994	Nam	GV Toán học	THPT Dương Văn Thi	19/08/2020	Sáng	1	5	
217	TD2172	Trần Thị Ly Ly	12/02/1995	Nữ	GV Toán học	THPT Dương Văn Thi	19/08/2020	Sáng	1	5	
218	TD235	Nguyễn Văn Thuận	21/10/1994	Nam	GV Vật lý	THPT Dương Văn Thi	19/08/2020	Sáng	1	5	
219	TD430	Phạm Thị Thùy Trang	07/03/1995	Nữ	GV Vật lý	THPT Dương Văn Thi	19/08/2020	Sáng	1	5	
220	TD584	Ngô Thị Tường Vi	21/05/1997	Nữ	GV Vật lý	THPT Dương Văn Thi	19/08/2020	Sáng	1	5	
221	TD960	Trần Thị Thuý	15/06/1985	Nữ	GV Vật lý	THPT Dương Văn Thi	19/08/2020	Sáng	1	5	
222	TD1263	Nguyễn Đức Thuận	29/01/1990	Nam	GV Vật lý	THPT Dương Văn Thi	19/08/2020	Sáng	1	5	
223	TD1439	Lê Thị Ngọc Chi	22/01/1993	Nữ	GV Vật lý	THPT Dương Văn Thi	19/08/2020	Sáng	1	5	
224	TD1645	Nguyễn Thị Vân	02/04/1994	Nữ	GV Vật lý	THPT Dương Văn Thi	19/08/2020	Sáng	1	5	
225	TD1665	Nguyễn Thị Thom	20/06/1991	Nữ	GV Vật lý	THPT Dương Văn Thi	19/08/2020	Sáng	1	5	
226	TD1922	Nguyễn Thị Minh Thùy	22/02/1992	Nữ	GV Vật lý	THPT Dương Văn Thi	19/08/2020	Sáng	1	5	
227	TD1997	Nguyễn Thị Phương Uyên	01/09/1985	Nữ	GV Vật lý	THPT Dương Văn Thi	19/08/2020	Sáng	1	5	

TT	Mã đăng ký	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Vị trí dự tuyển	Hội đồng xét tuyển	Ngày xét tuyển	Buổi xét tuyển	Ca xét tuyển	Phòng xét tuyển	Ghi chú
228	TD2077	Võ Nguyễn Hồng Thiện	03/09/1996	Nam	GV Vật lý	THPT Dương Văn Thi	19/08/2020	Sáng	1	5	
229	TD2227	Nguyễn Thị Ngọc Linh	09/04/1996	Nữ	GV Vật lý	THPT Dương Văn Thi	19/08/2020	Sáng	1	5	
230	TD1846	Nguyễn Tiến Huy Hoàng	26/04/1989	Nam	NV Công nghệ thông tin	THPT Dương Văn Thi	20/08/2020	Chiều	1	6	
231	TD114	Hồ Tấn Đạt	18/07/1991	Nam	GV Hóa học	THPT Gia Định	19/08/2020	Chiều	1	3	
232	TD513	Vũ Thị Lan Phương	01/04/1998	Nữ	GV Hóa học	THPT Gia Định	19/08/2020	Chiều	1	3	
233	TD514	Đào Anh Linh	16/04/1990	Nam	GV Hóa học	THPT Gia Định	19/08/2020	Chiều	1	3	
234	TD785	Nguyễn Thị Ngọc Nương	11/05/1997	Nữ	GV Hóa học	THPT Gia Định	19/08/2020	Chiều	1	3	
235	TD832	Nguyễn Văn Thành	18/02/1990	Nam	GV Hóa học	THPT Gia Định	19/08/2020	Chiều	1	3	
236	TD981	Bùi Thụy Anh Thư	20/09/1990	Nữ	GV Hóa học	THPT Gia Định	19/08/2020	Chiều	1	3	
237	TD1831	Trương Thị Thanh Huyền	26/01/1998	Nữ	GV Hóa học	THPT Gia Định	19/08/2020	Chiều	1	3	
238	TD1885	Hoàng Thị Tú Oanh	02/09/1997	Nữ	GV Hóa học	THPT Gia Định	19/08/2020	Chiều	1	3	
239	TD1935	Phan Thị Thuỷ Dung	16/12/1997	Nữ	GV Hóa học	THPT Gia Định	19/08/2020	Chiều	1	3	
240	TD2221	Nguyễn Thị Diễm My	25/03/1997	Nữ	GV Hóa học	THPT Gia Định	19/08/2020	Chiều	1	3	
241	TD2370	Phạm Thị Thu Hồng	02/01/1991	Nữ	GV Hóa học	THPT Gia Định	19/08/2020	Chiều	1	3	
242	TD2468	Trần Hữu Duy	01/09/1998	Nam	GV Hóa học	THPT Gia Định	19/08/2020	Chiều	1	3	
243	TD388	Nguyễn Minh Trung	24/03/1994	Nam	GV Sinh học	THPT Gia Định	20/08/2020	Sáng	1	30	
244	TD390	Nguyễn Thị Châu Khoa	20/12/1983	Nữ	GV Sinh học	THPT Gia Định	20/08/2020	Sáng	1	30	
245	TD422	Nguyễn Thị Hoài	17/09/1979	Nữ	GV Sinh học	THPT Gia Định	20/08/2020	Sáng	1	30	
246	TD1141	Hoàng Thị Thu Thủy	29/11/1997	Nữ	GV Sinh học	THPT Gia Định	20/08/2020	Sáng	1	30	
247	TD2105	Trần Thị Hương	10/09/1998	Nữ	GV Sinh học	THPT Gia Định	20/08/2020	Sáng	1	30	
248	TD2148	Phạm Võ Cẩm Tú	08/08/1997	Nữ	GV Sinh học	THPT Gia Định	20/08/2020	Sáng	1	30	
249	TD1427	Trương Thục Nhi	10/08/1997	Nữ	GV Tiếng Anh	THPT Gia Định	19/08/2020	Chiều	1	3	
250	TD255	Nguyễn Minh Huy	14/04/1997	Nam	GV Toán học	THPT Gia Định	19/08/2020	Sáng	1	27	
251	TD261	Trần Hồng Phúc	02/06/1988	Nam	GV Toán học	THPT Gia Định	19/08/2020	Sáng	1	27	
252	TD842	Lê Thúy Liễu	10/10/1997	Nữ	GV Toán học	THPT Gia Định	19/08/2020	Sáng	1	27	
253	TD1732	Phạm Thị Nhã Phương	17/02/1996	Nữ	GV Toán học	THPT Gia Định	19/08/2020	Sáng	1	27	
254	TD2091	Nguyễn Thị Mai Trúc	17/06/1991	Nữ	GV Toán học	THPT Gia Định	19/08/2020	Sáng	1	27	
255	TD2102	Huỳnh Trương Gia Khang	21/06/1989	Nam	GV Toán học	THPT Gia Định	19/08/2020	Sáng	1	27	
256	TD2438	Nguyễn Mỹ Huyền	08/04/1997	Nữ	GV Toán học	THPT Gia Định	19/08/2020	Sáng	1	27	
257	TD2504	Nguyễn Trần Nhật Linh	24/11/1993	Nữ	GV Toán học	THPT Gia Định	19/08/2020	Sáng	1	27	
258	TD1024	Trần Thị Thúy	17/07/1974	Nữ	NV Văn thư	THPT Gia Định	20/08/2020	Chiều	1	7	
259	TD2260	Nguyễn Như Quỳnh Anh	20/06/1997	Nữ	NV Văn thư	THPT Gia Định	20/08/2020	Chiều	1	7	
260	TD966	Nguyễn Vân Vũ	12/05/1994	Nam	GV Tiếng Anh	THPT Gò Vấp	19/08/2020	Chiều	1	26	

TT	Mã đăng ký	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Vị trí dự tuyển	Hội đồng xét tuyển	Ngày xét tuyển	Buổi xét tuyển	Ca xét tuyển	Phòng xét tuyển	Ghi chú
261	TD2222	Nguyễn Ngọc Phương Thùy	14/11/1998	Nữ	GV Tiếng Anh	THPT Gò Vấp	19/08/2020	Chiều	1	26	
262	TD2310	Phạm Thị Thùy Duyên	01/01/1997	Nữ	GV Tiếng Anh	THPT Gò Vấp	19/08/2020	Chiều	1	26	
263	TD231	Nguyễn Thục Quyên	20/10/1985	Nữ	GV Toán học	THPT Hiệp Bình	19/08/2020	Sáng	2	27	
264	TD1990	Hồ Thị Hương	21/03/1993	Nữ	GV Toán học	THPT Hiệp Bình	19/08/2020	Sáng	2	27	
265	TD2085	Võ Thị Lệ Xuân	25/03/1992	Nữ	GV Toán học	THPT Hiệp Bình	19/08/2020	Sáng	2	27	
266	TD2210	Nguyễn Thị Mai Hương	08/03/1994	Nữ	GV Toán học	THPT Hiệp Bình	19/08/2020	Sáng	2	27	
267	TD2406	Lê Thị Minh Châu	10/05/1992	Nữ	GV Toán học	THPT Hiệp Bình	19/08/2020	Sáng	2	27	
268	TD477	Võ Thị Hằng	02/02/1994	Nữ	GV Giáo dục công dân	THPT Hồ Thị Bi	20/08/2020	Sáng	1	5	
269	TD612	Nguyễn Trung Hiếu	07/02/1993	Nam	GV Giáo dục công dân	THPT Hồ Thị Bi	20/08/2020	Sáng	1	5	
270	TD2059	Đặng Thị Ngọc Hường	22/09/1995	Nữ	GV Giáo dục công dân	THPT Hồ Thị Bi	20/08/2020	Sáng	1	5	
271	TD1170	Lê Thị Kim Chung	06/08/1992	Nữ	GV Ngữ văn	THPT Hồ Thị Bi	19/08/2020	Chiều	1	4	
272	TD1578	Hoàng Văn Đạt	20/12/1988	Nam	GV Ngữ văn	THPT Hồ Thị Bi	19/08/2020	Chiều	1	4	
273	TD1969	Lê Kim Minh Thùy	12/09/1978	Nữ	GV Ngữ văn	THPT Hồ Thị Bi	19/08/2020	Chiều	1	4	
274	TD2409	Đinh Trung Kiên	06/04/1997	Nam	GV Ngữ văn	THPT Hồ Thị Bi	19/08/2020	Chiều	1	4	
275	TD534	Nguyễn Đỗ Sơn Tùng	12/08/1997	Nam	GV Sinh học	THPT Hồ Thị Bi	20/08/2020	Sáng	1	5	
276	TD1345	Hoàng Thị Biếc	28/02/1985	Nữ	GV Sinh học	THPT Hồ Thị Bi	20/08/2020	Sáng	1	5	
277	TD31	Nguyễn Lê Công Huy	23/12/1997	Nam	GV Thể dục	THPT Hồ Thị Bi	20/08/2020	Chiều	1	22	
278	TD423	Nguyễn Minh Hiếu	30/05/1997	Nam	GV Thể dục	THPT Hồ Thị Bi	20/08/2020	Chiều	1	22	
279	TD571	Trần Thị Thanh Trúc	15/10/1996	Nữ	GV Thể dục	THPT Hồ Thị Bi	20/08/2020	Chiều	1	22	
280	TD1415	Trần Nguyễn Kỳ Duyên	11/10/1997	Nữ	GV Tiếng Anh	THPT Hồ Thị Bi	19/08/2020	Chiều	1	4	
281	TD1473	Hoàng Lê Anh Trinh	04/06/1998	Nữ	GV Tiếng Anh	THPT Hồ Thị Bi	19/08/2020	Chiều	1	4	
282	TD1648	Nguyễn Thị Xuân Thùy	13/06/1995	Nữ	GV Tiếng Anh	THPT Hồ Thị Bi	19/08/2020	Chiều	1	4	
283	TD2502	Đinh Thị Thu	15/03/1987	Nữ	GV Tin học	THPT Hồ Thị Bi	20/08/2020	Sáng	1	5	
284	TD173	Lê Hải	20/12/1992	Nam	GV Công nghệ (KTCN)	THPT Hoàng Hoa Thám	20/08/2020	Sáng	1	24	
285	TD1944	Hồ Thị Thanh Nhân	08/12/1992	Nữ	GV Tin học	THPT Hoàng Hoa Thám	20/08/2020	Sáng	1	24	
286	TD499	Nguyễn Hiệp Thịnh	06/11/1997	Nam	GV Công nghệ (KTCN)	THPT Hùng Vương	20/08/2020	Sáng	1	25	
287	TD387	Nguyễn Văn Quý	15/12/1996	Nam	GV Giáo dục quốc phòng	THPT Hùng Vương	20/08/2020	Sáng	1	25	
288	TD1542	Nguyễn Phi Lanh	23/11/1995	Nam	GV Giáo dục quốc phòng	THPT Hùng Vương	20/08/2020	Sáng	1	25	
289	TD110	Đặng Huy Phú	08/06/1996	Nam	GV Ngữ văn	THPT Hùng Vương	19/08/2020	Chiều	1	5	
290	TD506	Nguyễn Diễm Quyên	01/01/1995	Nữ	GV Ngữ văn	THPT Hùng Vương	19/08/2020	Chiều	1	5	
291	TD722	Trương Kiều Ánh	23/05/1993	Nữ	GV Ngữ văn	THPT Hùng Vương	19/08/2020	Chiều	1	5	
292	TD1165	Lê Phương Dung	19/03/1994	Nữ	GV Ngữ văn	THPT Hùng Vương	19/08/2020	Chiều	1	5	
293	TD1219	Hồ Thị Hồng	05/06/1997	Nữ	GV Ngữ văn	THPT Hùng Vương	19/08/2020	Chiều	1	5	

TT	Mã đăng ký	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Vị trí dự tuyển	Hội đồng xét tuyển	Ngày xét tuyển	Buổi xét tuyển	Cá xét tuyển	Phòng xét tuyển	Ghi chú
294	TD1505	Hồ Thị Thanh Thương	27/04/1994	Nữ	GV Ngữ văn	THPT Hùng Vương	19/08/2020	Chiều	1	5	
295	TD655	Trà Lê Phương Uyên	07/07/1997	Nữ	GV Tiếng Anh	THPT Hùng Vương	19/08/2020	Chiều	1	5	
296	TD408	Biện Quốc Trọng	04/04/1989	Nam	GV Ngữ văn	THPT Lê Minh Xuân	19/08/2020	Chiều	1	34	
297	TD1649	Nguyễn Thị Kim Ngọc	20/12/1997	Nữ	GV Ngữ văn	THPT Lê Minh Xuân	19/08/2020	Chiều	1	34	
298	TD1834	Trần Nguyễn Thanh Ngân	18/07/1998	Nữ	GV Ngữ văn	THPT Lê Minh Xuân	19/08/2020	Chiều	1	34	
299	TD880	Phạm Thị Quý	08/08/1989	Nữ	GV Toán học	THPT Lê Quý Đôn	19/08/2020	Sáng	1	6	
300	TD1289	Trần Hòa	12/09/1995	Nam	GV Toán học	THPT Lê Quý Đôn	19/08/2020	Sáng	1	6	
301	TD1970	Ngô Minh Hoàn Vũ	09/09/1996	Nam	GV Toán học	THPT Lê Quý Đôn	19/08/2020	Sáng	1	6	
302	TD2281	Nguyễn Thị Trang	10/02/1993	Nữ	GV Toán học	THPT Lê Quý Đôn	19/08/2020	Sáng	1	6	
303	TD474	Nguyễn Thị Thủy Dương	29/10/1996	Nữ	GV Vật lý	THPT Lê Quý Đôn	19/08/2020	Sáng	1	6	
304	TD533	Trần Phương Đông	09/05/1996	Nam	GV Vật lý	THPT Lê Quý Đôn	19/08/2020	Sáng	1	6	
305	TD802	Lê Minh Thiện	05/03/1994	Nam	GV Vật lý	THPT Lê Quý Đôn	19/08/2020	Sáng	1	6	
306	TD1579	Ngô Ngọc Sơn	02/05/1997	Nam	GV Vật lý	THPT Lê Quý Đôn	19/08/2020	Sáng	1	6	
307	TD1823	Nguyễn Thành Trung	02/01/1986	Nam	GV Vật lý	THPT Lê Quý Đôn	19/08/2020	Sáng	1	6	
308	TD2064	Nguyễn Thu Huyền	01/09/1997	Nữ	GV Vật lý	THPT Lê Quý Đôn	19/08/2020	Sáng	1	6	
309	TD2228	Hoàng Thị Diễm Thúy	19/11/1998	Nữ	GV Vật lý	THPT Lê Quý Đôn	19/08/2020	Sáng	1	6	
310	TD2230	Hoàng Ngọc Cát Tường	28/06/1986	Nam	GV Vật lý	THPT Lê Quý Đôn	19/08/2020	Sáng	1	6	
311	TD2311	Đậu Thị Loan	08/10/1994	Nữ	GV Vật lý	THPT Lê Quý Đôn	19/08/2020	Sáng	1	6	
312	TD159	Lê Thị Tôn Thanh	15/11/1986	Nữ	GV Công nghệ (KTCN)	THPT Lê Thánh Tôn	20/08/2020	Sáng	1	6	
313	TD1664	Lưu Thị Yến	05/05/1998	Nữ	GV Địa lý	THPT Lê Thánh Tôn	20/08/2020	Sáng	1	6	
314	TD1749	Mạc Quốc Cường	13/10/1986	Nam	GV Địa lý	THPT Lê Thánh Tôn	20/08/2020	Sáng	1	6	
315	TD2111	Lê Thị Bích Nghi	10/08/1998	Nữ	GV Địa lý	THPT Lê Thánh Tôn	20/08/2020	Sáng	1	6	
316	TD2209	Lê Quốc Dũng	12/03/1997	Nam	GV Địa lý	THPT Lê Thánh Tôn	20/08/2020	Sáng	1	6	
317	TD2282	Nguyễn Bảo Ngân	10/03/1997	Nữ	GV Địa lý	THPT Lê Thánh Tôn	20/08/2020	Sáng	1	6	
318	TD148	Dương Thị Hồng Ân	28/10/1997	Nữ	GV Thể dục	THPT Lê Thánh Tôn	20/08/2020	Chiều	1	23	
319	TD755	Lê Thụy Vy	11/09/1990	Nữ	GV Tiếng Anh	THPT Lê Trọng Tấn	19/08/2020	Chiều	1	26	
320	TD1883	Phạm Thị Hường	27/05/1997	Nữ	GV Tiếng Anh	THPT Lê Trọng Tấn	19/08/2020	Chiều	1	26	
321	TD2125	Nguyễn Ngọc Thúy Hằng	26/05/1997	Nữ	GV Tiếng Anh	THPT Lê Trọng Tấn	19/08/2020	Chiều	1	26	
322	TD2440	Bùi Thảo Loan	19/04/1997	Nữ	GV Tiếng Anh	THPT Lê Trọng Tấn	19/08/2020	Chiều	1	26	
323	TD1076	Lê Thị Huyền Trân	21/10/1980	Nữ	NV Thư Viện	THPT Lê Trọng Tấn	20/08/2020	Chiều	1	8	
324	TD807	Phạm Trần Minh Hiếu	07/10/1975	Nam	GV Công nghệ (KTCN)	THPT Linh Trung	20/08/2020	Sáng	1	8	
325	TD902	Vũ Văn Dũng	02/03/1995	Nam	GV Công nghệ (KTCN)	THPT Linh Trung	20/08/2020	Sáng	1	8	
326	TD1161	Hoàng Thị Chung	07/05/1991	Nữ	GV Địa lý	THPT Linh Trung	20/08/2020	Sáng	1	7	

TT	Mã đăng ký	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Vị trí dự tuyển	Hội đồng xét tuyển	Ngày xét tuyển	Buổi xét tuyển	Cá xét tuyển	Phòng xét tuyển	Ghi chú
327	TD1984	Nguyễn Thành Trung	17/11/1992	Nam	GV Địa lý	THPT Linh Trung	20/08/2020	Sáng	1	7	
328	TD2196	Trần Phi Vân Quỳnh	28/04/1998	Nữ	GV Địa lý	THPT Linh Trung	20/08/2020	Sáng	1	7	
329	TD710	Phan Thị Thuỷ Vân	21/01/1998	Nữ	GV Giáo dục quốc phòng	THPT Linh Trung	20/08/2020	Sáng	1	8	
330	TD1192	Trương Đại Trung	18/05/1995	Nam	GV Giáo dục quốc phòng	THPT Linh Trung	20/08/2020	Sáng	1	8	
331	TD2070	Nguyễn Văn Quốc Cường	15/08/1997	Nam	GV Giáo dục quốc phòng	THPT Linh Trung	20/08/2020	Sáng	1	8	
332	TD37	Nguyễn Thị Ngân	22/11/1991	Nữ	GV Hóa học	THPT Linh Trung	19/08/2020	Chiều	1	6	
333	TD276	Lê Thị Quỳnh	10/08/1992	Nữ	GV Hóa học	THPT Linh Trung	19/08/2020	Chiều	1	6	
334	TD409	Lê Thị Nhân	23/12/1994	Nữ	GV Hóa học	THPT Linh Trung	19/08/2020	Chiều	1	6	
335	TD433	Trần Nguyễn Hồng Ngọc	19/05/1997	Nữ	GV Hóa học	THPT Linh Trung	19/08/2020	Chiều	1	6	
336	TD553	Trần Thị Thanh Thùy	04/09/1992	Nữ	GV Hóa học	THPT Linh Trung	19/08/2020	Chiều	1	6	
337	TD627	Nguyễn Văn Tấn	22/06/1995	Nam	GV Hóa học	THPT Linh Trung	19/08/2020	Chiều	1	6	
338	TD764	Trần Thị Trúc Lê	03/11/1997	Nữ	GV Hóa học	THPT Linh Trung	19/08/2020	Chiều	1	6	
339	TD787	Nguyễn Thị Thanh Hương	05/03/1993	Nữ	GV Hóa học	THPT Linh Trung	19/08/2020	Chiều	1	6	
340	TD883	Nguyễn Đăng Khoa	17/10/1985	Nam	GV Hóa học	THPT Linh Trung	19/08/2020	Chiều	1	6	
341	TD915	Phạm Thị Liên	27/11/1996	Nữ	GV Hóa học	THPT Linh Trung	19/08/2020	Chiều	1	6	
342	TD948	Trần Thị Thùy Lam	06/02/1993	Nữ	GV Hóa học	THPT Linh Trung	19/08/2020	Chiều	1	6	
343	TD950	Võ Thị Lợi	10/08/1994	Nữ	GV Hóa học	THPT Linh Trung	19/08/2020	Chiều	1	6	
344	TD953	Phạm Thị Ngân	02/07/1991	Nữ	GV Hóa học	THPT Linh Trung	19/08/2020	Chiều	1	6	
345	TD971	Văn Thị Hạ Khuyên	02/06/1991	Nữ	GV Hóa học	THPT Linh Trung	19/08/2020	Chiều	1	6	
346	TD1099	Võ Thị Trúc	01/09/1987	Nữ	GV Hóa học	THPT Linh Trung	19/08/2020	Chiều	1	6	
347	TD1146	Mai Thị Hằng	16/03/1992	Nữ	GV Hóa học	THPT Linh Trung	19/08/2020	Chiều	1	6	
348	TD1180	Đinh Thanh Quyển	16/02/1994	Nam	GV Hóa học	THPT Linh Trung	19/08/2020	Chiều	1	6	
349	TD1266	Nguyễn Thành Trung	14/08/1997	Nam	GV Hóa học	THPT Linh Trung	19/08/2020	Chiều	1	7	
350	TD1340	Nguyễn Thị Tiếng	12/02/1992	Nữ	GV Hóa học	THPT Linh Trung	19/08/2020	Chiều	1	7	
351	TD1395	Phan Thị Ngọc Bích	28/09/1986	Nữ	GV Hóa học	THPT Linh Trung	19/08/2020	Chiều	1	7	
352	TD1404	Ngô Ngọc Hợp	28/09/1994	Nữ	GV Hóa học	THPT Linh Trung	19/08/2020	Chiều	1	7	
353	TD1475	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	15/11/1993	Nữ	GV Hóa học	THPT Linh Trung	19/08/2020	Chiều	1	7	
354	TD1504	Võ Thị Xanh	02/12/1988	Nữ	GV Hóa học	THPT Linh Trung	19/08/2020	Chiều	1	7	
355	TD1675	Đinh Văn Tự	25/10/1994	Nam	GV Hóa học	THPT Linh Trung	19/08/2020	Chiều	1	7	
356	TD1724	Nguyễn Thị Hoa	01/12/1997	Nữ	GV Hóa học	THPT Linh Trung	19/08/2020	Chiều	1	7	
357	TD1773	Trần Minh Tính	12/10/1987	Nam	GV Hóa học	THPT Linh Trung	19/08/2020	Chiều	1	7	
358	TD1873	Nguyễn Ngọc An	12/02/1997	Nam	GV Hóa học	THPT Linh Trung	19/08/2020	Chiều	1	7	
359	TD1905	Hứa Thị Thanh Thùy	07/04/1995	Nữ	GV Hóa học	THPT Linh Trung	19/08/2020	Chiều	1	7	

TT	Mã đăng ký	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Vị trí dự tuyển	Hội đồng xét tuyển	Ngày xét tuyển	Buổi xét tuyển	Cá xét tuyển	Phòng xét tuyển	Ghi chú
360	TD1931	Nguyễn Thị Lan Tuyền	06/12/1998	Nữ	GV Hóa học	THPT Linh Trung	19/08/2020	Chiều	1	7	
361	TD2413	Nguyễn Thị Ngân	29/07/2020	Nữ	GV Hóa học	THPT Linh Trung	19/08/2020	Chiều	1	7	
362	TD2424	Nguyễn Thị Chinh	25/06/1994	Nữ	GV Hóa học	THPT Linh Trung	19/08/2020	Chiều	1	7	
363	TD2425	Vũ Thị Thanh An	12/12/1995	Nữ	GV Hóa học	THPT Linh Trung	19/08/2020	Chiều	1	7	
364	TD2488	Trần Nguyễn Phương Diệu	10/07/1997	Nữ	GV Hóa học	THPT Linh Trung	19/08/2020	Chiều	1	7	
365	TD2522	Lê Thị Bích Loan	19/06/1992	Nữ	GV Hóa học	THPT Linh Trung	19/08/2020	Chiều	1	7	
366	TD109	Đàm Thị Hoài	06/06/1997	Nữ	GV Lịch sử	THPT Linh Trung	20/08/2020	Sáng	1	7	
367	TD279	Bùi Văn Vinh	12/03/1996	Nam	GV Lịch sử	THPT Linh Trung	20/08/2020	Sáng	1	7	
368	TD432	Bùi Văn Toàn	10/06/1995	Nam	GV Lịch sử	THPT Linh Trung	20/08/2020	Sáng	1	7	
369	TD927	Nguyễn Thị Phương Thi	02/10/1992	Nữ	GV Lịch sử	THPT Linh Trung	20/08/2020	Sáng	1	7	
370	TD1104	Đào Văn Nguyên	10/05/1994	Nam	GV Lịch sử	THPT Linh Trung	20/08/2020	Sáng	1	7	
371	TD1204	Đoàn Ngọc Lanh	15/10/1997	Nam	GV Lịch sử	THPT Linh Trung	20/08/2020	Sáng	1	7	
372	TD1432	Bùi Thanh Long	02/12/1996	Nam	GV Lịch sử	THPT Linh Trung	20/08/2020	Sáng	1	7	
373	TD1514	Nguyễn Thị Xuyến	02/01/1989	Nữ	GV Lịch sử	THPT Linh Trung	20/08/2020	Sáng	1	7	
374	TD1926	Vương Quốc Bảo	20/07/1992	Nam	GV Lịch sử	THPT Linh Trung	20/08/2020	Sáng	1	7	
375	TD2271	Nguyễn Thị Hà Nhung	23/08/1989	Nữ	GV Lịch sử	THPT Linh Trung	20/08/2020	Sáng	1	7	
376	TD369	Võ Thị Thanh Tâm Tâm	06/03/1995	Nữ	GV Ngữ văn	THPT Linh Trung	19/08/2020	Chiều	1	8	
377	TD568	Trần Thị Hải Yến	20/10/1996	Nữ	GV Ngữ văn	THPT Linh Trung	19/08/2020	Chiều	1	8	
378	TD588	Nguyễn Ngọc Quỳnh Như	04/11/1996	Nữ	GV Ngữ văn	THPT Linh Trung	19/08/2020	Chiều	1	8	
379	TD863	Trần Thị Quỳnh Giang	02/05/1991	Nữ	GV Ngữ văn	THPT Linh Trung	19/08/2020	Chiều	1	8	
380	TD924	Vũ Thị Thơm	20/06/1997	Nữ	GV Ngữ văn	THPT Linh Trung	19/08/2020	Chiều	1	8	
381	TD1193	Nguyễn Anh Thi	09/09/1991	Nữ	GV Ngữ văn	THPT Linh Trung	19/08/2020	Chiều	1	8	
382	TD1443	Phạm Thị Hà Nhi	20/10/1997	Nữ	GV Ngữ văn	THPT Linh Trung	19/08/2020	Chiều	1	8	
383	TD1660	Võ Thị Minh Mẫn	28/10/1996	Nữ	GV Ngữ văn	THPT Linh Trung	19/08/2020	Chiều	1	8	
384	TD1859	Nguyễn Minh Việt	15/07/1993	Nam	GV Ngữ văn	THPT Linh Trung	19/08/2020	Chiều	1	8	
385	TD1908	Nguyễn Thị Thu Nga	11/08/1996	Nữ	GV Ngữ văn	THPT Linh Trung	19/08/2020	Chiều	1	8	
386	TD1914	Phan Thị Sương	16/04/1997	Nữ	GV Ngữ văn	THPT Linh Trung	19/08/2020	Chiều	1	8	
387	TD1967	Nguyễn Thị Hường	23/10/1997	Nữ	GV Ngữ văn	THPT Linh Trung	19/08/2020	Chiều	1	8	
388	TD2020	Hồ Thị Phương Chín	02/01/1988	Nữ	GV Ngữ văn	THPT Linh Trung	19/08/2020	Chiều	1	8	
389	TD2525	Trương Ngọc Phan	22/06/1998	Nam	GV Ngữ văn	THPT Linh Trung	19/08/2020	Chiều	1	8	
390	TD125	Lý Minh Tuấn	19/01/1990	Nam	GV Sinh học	THPT Linh Trung	20/08/2020	Sáng	1	8	
391	TD1156	Lê Thị Hằng	01/10/1996	Nữ	GV Sinh học	THPT Linh Trung	20/08/2020	Sáng	1	8	
392	TD1385	Kiến Thị Mỹ Lệ	24/12/1988	Nữ	GV Sinh học	THPT Linh Trung	20/08/2020	Sáng	1	8	

TT	Mã đăng ký	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Vị trí dự tuyển	Hội đồng xét tuyển	Ngày xét tuyển	Buổi xét tuyển	Cá xét tuyển	Phòng xét tuyển	Ghi chú
393	TD1771	Nguyễn Thị Lan Hương	13/03/1994	Nữ	GV Sinh học	THPT Linh Trung	20/08/2020	Sáng	1	8	
394	TD1956	Nguyễn Quốc Trọng	16/12/1996	Nam	GV Sinh học	THPT Linh Trung	20/08/2020	Sáng	1	8	
395	TD929	Nguyễn Ba Thương	26/12/1993	Nam	GV Thể dục	THPT Linh Trung	20/08/2020	Chiều	1	24	
396	TD2289	Quảng Đại Triển	10/08/1989	Nam	GV Thể dục	THPT Linh Trung	20/08/2020	Chiều	1	24	
397	TD2392	Hồ Thanh Tùng	19/11/1997	Nam	GV Thể dục	THPT Linh Trung	20/08/2020	Chiều	1	24	
398	TD1045	Tạ Thị Bích Ngọc	10/10/1994	Nữ	GV Tiếng Anh	THPT Linh Trung	19/08/2020	Chiều	1	8	
399	TD1194	Nguyễn Phương Thảo	15/12/1997	Nữ	GV Tiếng Anh	THPT Linh Trung	19/08/2020	Chiều	1	8	
400	TD2412	Huỳnh Thị Hồng Nhung	01/01/1995	Nữ	GV Tiếng Anh	THPT Linh Trung	19/08/2020	Chiều	1	8	
401	TD470	Nguyễn Thị Diễm Lan	20/01/1995	Nữ	GV Toán học	THPT Linh Trung	19/08/2020	Sáng	1	7	
402	TD663	Nguyễn Thị Tuyết Mẫn	02/09/1993	Nữ	GV Toán học	THPT Linh Trung	19/08/2020	Sáng	1	7	
403	TD938	Lê Trường Em	07/08/1990	Nam	GV Toán học	THPT Linh Trung	19/08/2020	Sáng	1	7	
404	TD972	Nguyễn Thị Duyên	10/10/1997	Nữ	GV Toán học	THPT Linh Trung	19/08/2020	Sáng	1	7	
405	TD1018	Trần Thu Huyền	11/01/1998	Nữ	GV Toán học	THPT Linh Trung	19/08/2020	Sáng	1	7	
406	TD1438	Nguyễn Thị Cù	30/10/1989	Nữ	GV Toán học	THPT Linh Trung	19/08/2020	Sáng	1	7	
407	TD1695	Nguyễn Thị Thu Linh	14/05/1987	Nữ	GV Toán học	THPT Linh Trung	19/08/2020	Sáng	1	7	
408	TD1844	Trần Hùng Tráng	10/06/1994	Nam	GV Toán học	THPT Linh Trung	19/08/2020	Sáng	1	7	
409	TD1856	Trần Thị Thu Diễm	15/10/1993	Nữ	GV Toán học	THPT Linh Trung	19/08/2020	Sáng	1	7	
410	TD2076	Thiệu Như Ngọc	18/06/1991	Nam	GV Toán học	THPT Linh Trung	19/08/2020	Sáng	1	7	
411	TD2241	Võ Hoàn Thiện	03/03/1996	Nữ	GV Toán học	THPT Linh Trung	19/08/2020	Sáng	1	7	
412	TD460	Dương Thị Thúy Na	14/11/1997	Nữ	GV Vật lý	THPT Linh Trung	19/08/2020	Sáng	1	7	
413	TD511	Trần Đình Nhân	02/02/1994	Nam	GV Vật lý	THPT Linh Trung	19/08/2020	Sáng	1	7	
414	TD593	Phan Thị Kim Thi	20/09/1995	Nữ	GV Vật lý	THPT Linh Trung	19/08/2020	Sáng	1	7	
415	TD2152	Lương Văn Tùng	14/08/1991	Nam	GV Vật lý	THPT Linh Trung	19/08/2020	Sáng	1	7	
416	TD2240	Đỗ Thị Kim Tuyền	10/10/1996	Nữ	GV Vật lý	THPT Linh Trung	19/08/2020	Sáng	1	7	
417	TD2268	Lê Thanh Mai	06/02/1998	Nữ	GV Vật lý	THPT Linh Trung	19/08/2020	Sáng	1	7	
418	TD2284	Võ Thị Khánh	12/04/1991	Nữ	GV Vật lý	THPT Linh Trung	19/08/2020	Sáng	1	7	
419	TD999	Phạm Thị Loan	25/02/1989	Nữ	GV Hóa học	THPT Long Thới	19/08/2020	Chiều	1	9	
420	TD1017	Nguyễn Thị Cẩm Giang	06/06/1995	Nữ	GV Hóa học	THPT Long Thới	19/08/2020	Chiều	1	9	
421	TD1083	Nguyễn Thị Thu Thủy	03/07/1989	Nữ	GV Hóa học	THPT Long Thới	19/08/2020	Chiều	1	9	
422	TD1178	Phạm Thanh Thiên	17/04/1985	Nam	GV Hóa học	THPT Long Thới	19/08/2020	Chiều	1	9	
423	TD1324	Phạm Thủy Ly	09/08/1995	Nữ	GV Hóa học	THPT Long Thới	19/08/2020	Chiều	1	9	
424	TD2120	Phạm Thị Kim Tuyền	30/09/1995	Nữ	GV Hóa học	THPT Long Thới	19/08/2020	Chiều	1	9	
425	TD2154	Phùng Minh Huy Thanh	05/10/1992	Nam	GV Hóa học	THPT Long Thới	19/08/2020	Chiều	1	9	

TT	Mã đăng ký	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Vị trí dự tuyển	Hội đồng xét tuyển	Ngày xét tuyển	Buổi xét tuyển	Cá xét tuyển	Phòng xét tuyển	Ghi chú
426	TD1409	Nguyễn Thị Tâm	04/04/1993	Nữ	GV Ngữ văn	THPT Long Thới	19/08/2020	Chiều	1	9	
427	TD2192	Phạm Thị Hồng Gấm	27/12/1998	Nữ	GV Ngữ văn	THPT Long Thới	19/08/2020	Chiều	1	9	
428	TD767	Lê Thị Mỹ Tiên	15/12/1986	Nữ	GV Toán học	THPT Long Thới	19/08/2020	Sáng	1	28	
429	TD1734	Nguyễn Thị Quỳnh Như	30/05/1997	Nữ	GV Toán học	THPT Long Thới	19/08/2020	Sáng	1	28	
430	TD1768	Hồ Thị Ngọc Hoa	21/02/1996	Nữ	GV Toán học	THPT Long Thới	19/08/2020	Sáng	1	28	
431	TD2129	Nguyễn Lâm Thành Lộc	29/11/1994	Nam	GV Toán học	THPT Long Thới	19/08/2020	Sáng	1	28	
432	TD2216	Tạ Hoàng Bảo	17/09/1998	Nam	GV Toán học	THPT Long Thới	19/08/2020	Sáng	1	28	
433	TD1038	Võ Hùng Thái	03/06/1974	Nam	GV Hóa học	THPT Long Trường	19/08/2020	Chiều	1	30	
434	TD1309	Nguyễn Quý	08/04/1993	Nam	GV Hóa học	THPT Long Trường	19/08/2020	Chiều	1	30	
435	TD1741	Từ Nguyễn Trúc My	05/03/1996	Nữ	GV Hóa học	THPT Long Trường	19/08/2020	Chiều	1	30	
436	TD1870	Nguyễn Thị Kiều Như	01/09/1993	Nữ	GV Hóa học	THPT Long Trường	19/08/2020	Chiều	1	30	
437	TD2397	Đỗ Thị Nguyên Thảo	23/03/1991	Nữ	GV Hóa học	THPT Long Trường	19/08/2020	Chiều	1	30	
438	TD2475	Đậu Thị Tường Vi	24/04/1995	Nữ	GV Hóa học	THPT Long Trường	19/08/2020	Chiều	1	30	
439	TD1037	Nguyễn Thị Nữ	01/06/1976	Nữ	GV Tin học	THPT Long Trường	20/08/2020	Sáng	1	27	
440	TD1562	Phạm Thị Dung	25/09/1994	Nữ	NV Thiết bị, thí nghiệm	THPT Long Trường	20/08/2020	Chiều	1	9	
441	TD1945	Dương Thị Thanh Trúc	03/03/1982	Nữ	GV Công nghệ (KTCN)	THPT Lương Thế Vinh	20/08/2020	Sáng	1	9	
442	TD2285	Lê Thị Minh Thư	26/04/1997	Nữ	GV Công nghệ (KTNC)	THPT Lương Thế Vinh	20/08/2020	Chiều	1	38	
443	TD393	Trần Thị Kim Giàu	24/03/1995	Nữ	GV Giáo dục công dân	THPT Lương Thế Vinh	20/08/2020	Sáng	1	9	
444	TD518	Đặng Thị Xuân Cúc	20/06/1997	Nữ	GV Giáo dục công dân	THPT Lương Thế Vinh	20/08/2020	Sáng	1	9	
445	TD1127	Nguyễn Thị Thanh Thảo	07/10/1993	Nữ	GV Giáo dục công dân	THPT Lương Thế Vinh	20/08/2020	Sáng	1	9	
446	TD1301	Trịnh Thị Hồng Nhung	13/09/1992	Nữ	GV Giáo dục công dân	THPT Lương Thế Vinh	20/08/2020	Sáng	1	9	
447	TD2305	Nguyễn Hữu Nghĩa	16/08/1997	Nam	GV Giáo dục công dân	THPT Lương Thế Vinh	20/08/2020	Sáng	1	9	
448	TD2348	Châu Trần Nhã Trúc	09/12/1998	Nữ	GV Giáo dục công dân	THPT Lương Thế Vinh	20/08/2020	Sáng	1	9	
449	TD2435	Nguyễn Thị Minh Nhi	05/05/1997	Nữ	GV Giáo dục công dân	THPT Lương Thế Vinh	20/08/2020	Sáng	1	9	
450	TD257	Nguyễn Thị Thanh Thủy	10/09/1993	Nữ	GV Hóa học	THPT Lương Thế Vinh	19/08/2020	Chiều	1	10	
451	TD580	Phạm Bảo Quý	25/08/1996	Nam	GV Hóa học	THPT Lương Thế Vinh	19/08/2020	Chiều	1	10	
452	TD939	Trịnh Thị Thu Thủy	01/01/1997	Nữ	GV Hóa học	THPT Lương Thế Vinh	19/08/2020	Chiều	1	10	
453	TD1148	Phan Thanh Nga	13/07/2020	Nữ	GV Hóa học	THPT Lương Thế Vinh	19/08/2020	Chiều	1	10	
454	TD1610	Nguyễn Ngọc Trâm	21/10/1993	Nữ	GV Hóa học	THPT Lương Thế Vinh	19/08/2020	Chiều	1	10	
455	TD1651	Trịnh Điền Thùy Trang	27/02/1990	Nữ	GV Hóa học	THPT Lương Thế Vinh	19/08/2020	Chiều	1	10	
456	TD1958	Nguyễn Thị Mỹ Hân	22/03/1995	Nữ	GV Hóa học	THPT Lương Thế Vinh	19/08/2020	Chiều	1	10	
457	TD2139	Nguyễn HoànNg Cao Huy	15/10/1997	Nam	GV Hóa học	THPT Lương Thế Vinh	19/08/2020	Chiều	1	10	
458	TD2160	Lê Thị Thanh Thủy	20/11/1995	Nữ	GV Hóa học	THPT Lương Thế Vinh	19/08/2020	Chiều	1	10	

TT	Mã đăng ký	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Vị trí dự tuyển	Hội đồng xét tuyển	Ngày xét tuyển	Buổi xét tuyển	Cá xét tuyển	Phòng xét tuyển	Ghi chú
459	TD2163	Phạm Nguyễn Khánh An	12/03/1997	Nữ	GV Hóa học	THPT Lương Thế Vinh	19/08/2020	Chiều	1	10	
460	TD2327	Đinh Thị Hồng Vân	26/07/1989	Nữ	GV Hóa học	THPT Lương Thế Vinh	19/08/2020	Chiều	1	10	
461	TD2416	Huỳnh Minh Khang	24/08/1998	Nam	GV Lịch sử	THPT Lương Thế Vinh	20/08/2020	Sáng	1	9	
462	TD2490	Trần Thị Thu Hương	26/06/1998	Nữ	GV Lịch sử	THPT Lương Thế Vinh	20/08/2020	Sáng	1	9	
463	TD1657	H' Lê Na Niê	06/03/1998	Nữ	GV Ngữ văn	THPT Lương Thế Vinh	19/08/2020	Chiều	1	10	
464	TD1805	Nguyễn Thiên Đông	04/03/1997	Nam	GV Ngữ văn	THPT Lương Thế Vinh	19/08/2020	Chiều	1	10	
465	TD1835	Trương Thùy Linh	13/06/1997	Nữ	GV Tiếng Anh	THPT Lương Thế Vinh	19/08/2020	Chiều	1	10	
466	TD1716	Lương Thị Ly	11/12/1995	Nữ	GV Tin học	THPT Lương Thế Vinh	20/08/2020	Sáng	1	9	
467	TD1811	Nguyễn Thị Thanh Hòa	14/08/1997	Nữ	GV Tin học	THPT Lương Thế Vinh	20/08/2020	Sáng	1	9	
468	TD2205	Nguyễn Thị Diệu Hiền	17/10/1998	Nữ	GV Tin học	THPT Lương Thế Vinh	20/08/2020	Sáng	1	9	
469	TD2387	Nguyễn Vinh Quang	18/02/1998	Nam	GV Tin học	THPT Lương Thế Vinh	20/08/2020	Sáng	1	9	
470	TD85	Mai Thị Hồng	06/06/1995	Nữ	GV Toán học	THPT Lương Thế Vinh	19/08/2020	Sáng	1	8	
471	TD714	Trương Văn Kết	20/12/1994	Nam	GV Toán học	THPT Lương Thế Vinh	19/08/2020	Sáng	1	8	
472	TD752	Nguyễn Minh Trí	11/03/1991	Nam	GV Toán học	THPT Lương Thế Vinh	19/08/2020	Sáng	1	8	
473	TD1069	Thạch Bành Sa Vane	12/08/1997	Nam	GV Toán học	THPT Lương Thế Vinh	19/08/2020	Sáng	1	8	
474	TD1164	Nguyễn Thị Nhâm	19/04/1994	Nữ	GV Toán học	THPT Lương Thế Vinh	19/08/2020	Sáng	1	8	
475	TD1176	Lê Thị Kim Hương	26/07/1993	Nữ	GV Toán học	THPT Lương Thế Vinh	19/08/2020	Sáng	1	8	
476	TD1398	Ngô Nguyễn Ngọc Trâm	25/04/1996	Nữ	GV Toán học	THPT Lương Thế Vinh	19/08/2020	Sáng	1	8	
477	TD1548	Ninh Văn Hùng	04/02/1987	Nam	GV Toán học	THPT Lương Thế Vinh	19/08/2020	Sáng	1	8	
478	TD1949	Đỗ Quý	09/10/1985	Nam	GV Toán học	THPT Lương Thế Vinh	19/08/2020	Sáng	1	8	
479	TD2045	Phạm Thị Kim Tuyền	19/09/1990	Nữ	GV Toán học	THPT Lương Thế Vinh	19/08/2020	Sáng	1	8	
480	TD2195	Trần Thị Hoài	24/10/1998	Nữ	GV Toán học	THPT Lương Thế Vinh	19/08/2020	Sáng	1	8	
481	TD2235	Thái Thị Mỹ Lý	10/03/1993	Nữ	GV Toán học	THPT Lương Thế Vinh	19/08/2020	Sáng	1	8	
482	TD2256	Võ Hoàng Anh	27/10/1997	Nữ	GV Toán học	THPT Lương Thế Vinh	19/08/2020	Sáng	1	8	
483	TD2295	Phạm Hữu Nga Anh	12/07/1998	Nữ	GV Toán học	THPT Lương Thế Vinh	19/08/2020	Sáng	1	8	
484	TD2484	Phạm Thị Uyên	01/12/1994	Nữ	GV Toán học	THPT Lương Thế Vinh	19/08/2020	Sáng	1	8	
485	TD577	Dương Thị Huỳnh Tài	14/03/1998	Nữ	GV Địa lý	THPT Lương Văn Can	20/08/2020	Sáng	1	10	
486	TD973	Hồ Thị Quốc Uyên	28/09/1996	Nữ	GV Địa lý	THPT Lương Văn Can	20/08/2020	Sáng	1	10	
487	TD1557	Phạm Xuân Tính	10/09/1988	Nam	GV Địa lý	THPT Lương Văn Can	20/08/2020	Sáng	1	10	
488	TD1775	Lê Thị Bé	04/04/1998	Nữ	GV Địa lý	THPT Lương Văn Can	20/08/2020	Sáng	1	10	
489	TD1776	Nguyễn Hoàng Thành	09/08/1998	Nam	GV Địa lý	THPT Lương Văn Can	20/08/2020	Sáng	1	10	
490	TD1964	Nguyễn Thị Kim Chi	02/10/1998	Nữ	GV Địa lý	THPT Lương Văn Can	20/08/2020	Sáng	1	10	
491	TD2060	Lê Thị Thùy	12/03/1990	Nữ	GV Địa lý	THPT Lương Văn Can	20/08/2020	Sáng	1	10	

TT	Mã đăng ký	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Vị trí dự tuyển	Hội đồng xét tuyển	Ngày xét tuyển	Buổi xét tuyển	Cá xét tuyển	Phòng xét tuyển	Ghi chú
492	TD2083	Nguyễn Thị Thảo	22/04/1997	Nữ	GV Địa lý	THPT Lương Văn Can	20/08/2020	Sáng	1	10	
493	TD2182	Trần Minh Đức	05/02/1998	Nam	GV Địa lý	THPT Lương Văn Can	20/08/2020	Sáng	1	10	
494	TD598	Nguyễn Thanh Hiền	13/03/1997	Nữ	GV Lịch sử	THPT Lương Văn Can	20/08/2020	Sáng	1	10	
495	TD829	Nguyễn Thị Uyên	09/12/1997	Nữ	GV Lịch sử	THPT Lương Văn Can	20/08/2020	Sáng	1	10	
496	TD1068	Khê Thị Thu Thủy	28/09/1994	Nữ	GV Lịch sử	THPT Lương Văn Can	20/08/2020	Sáng	1	10	
497	TD1435	Nguyễn Hoàng Như Yến	12/12/1995	Nữ	GV Lịch sử	THPT Lương Văn Can	20/08/2020	Sáng	1	10	
498	TD1601	Đào Thị Ngọc Diệp	26/08/1988	Nữ	GV Lịch sử	THPT Lương Văn Can	20/08/2020	Sáng	1	10	
499	TD2010	Trần Huyền Trân	08/02/1998	Nữ	GV Lịch sử	THPT Lương Văn Can	20/08/2020	Sáng	1	10	
500	TD2053	Lý Huỳnh Thanh Tâm	23/08/1996	Nữ	GV Lịch sử	THPT Lương Văn Can	20/08/2020	Sáng	1	10	
501	TD2462	Hồ Thị Thúy	27/10/1998	Nữ	GV Lịch sử	THPT Lương Văn Can	20/08/2020	Sáng	1	10	
502	TD847	Nguyễn Thị Ngọc Minh	07/09/1995	Nữ	GV Ngữ văn	THPT Lương Văn Can	19/08/2020	Chiều	2	34	
503	TD997	Bùi Thị Kim Anh	04/05/1996	Nữ	GV Ngữ văn	THPT Lương Văn Can	19/08/2020	Chiều	2	34	
504	TD1327	Nguyễn Hồng Hải	26/03/1997	Nam	GV Ngữ văn	THPT Lương Văn Can	19/08/2020	Chiều	2	34	
505	TD158	Nguyễn Anh Thư	20/03/1994	Nam	GV Thể dục	THPT Lương Văn Can	20/08/2020	Chiều	1	25	
506	TD448	Trần Gia Bảo	19/06/1990	Nam	GV Thể dục	THPT Lương Văn Can	20/08/2020	Chiều	1	25	
507	TD873	Bùi Minh Khôi	10/10/1994	Nam	GV Thể dục	THPT Lương Văn Can	20/08/2020	Chiều	1	25	
508	TD174	Nguyễn Thị Hải Nam	04/09/1997	Nữ	GV Toán học	THPT Lương Văn Can	19/08/2020	Sáng	1	9	
509	TD343	Nguyễn Hồng Phi	15/07/1993	Nam	GV Toán học	THPT Lương Văn Can	19/08/2020	Sáng	1	9	
510	TD1174	Lê Thị Thanh Thảo	28/12/1986	Nữ	GV Toán học	THPT Lương Văn Can	19/08/2020	Sáng	1	9	
511	TD1251	Nguyễn Thị Quỳnh Như	05/01/1992	Nữ	GV Toán học	THPT Lương Văn Can	19/08/2020	Sáng	1	9	
512	TD1827	Phan Hoàng Nghĩa	20/10/1988	Nam	GV Toán học	THPT Lương Văn Can	19/08/2020	Sáng	1	9	
513	TD2029	Lê Thị Phương Thảo	15/05/1995	Nữ	GV Toán học	THPT Lương Văn Can	19/08/2020	Sáng	1	9	
514	TD2052	Nguyễn Thị Lệ	15/04/1990	Nữ	GV Toán học	THPT Lương Văn Can	19/08/2020	Sáng	1	9	
515	TD2086	Phan Lâm Thái	20/12/1992	Nam	GV Toán học	THPT Lương Văn Can	19/08/2020	Sáng	1	9	
516	TD2194	Lê Phạm Minh Thái	15/03/1996	Nam	GV Toán học	THPT Lương Văn Can	19/08/2020	Sáng	1	9	
517	TD2423	Ngô Thị Diễm Hân	02/01/1998	Nữ	GV Toán học	THPT Lương Văn Can	19/08/2020	Sáng	1	9	
518	TD2430	Nguyễn Thị Trang	25/02/1992	Nữ	GV Toán học	THPT Lương Văn Can	19/08/2020	Sáng	1	9	
519	TD1789	Lương Bá Tước	09/01/1995	Nam	GV Địa lý	THPT Mạc Đĩnh Chi	20/08/2020	Sáng	1	20	
520	TD2144	Lê Phương Trật Nhân	12/03/1998	Nam	GV Địa lý	THPT Mạc Đĩnh Chi	20/08/2020	Sáng	1	20	
521	TD2165	Nguyễn Thị Cẩm Nhung	05/06/1998	Nữ	GV Địa lý	THPT Mạc Đĩnh Chi	20/08/2020	Sáng	1	20	
522	TD2325	Hồ Thị Thanh Tâm	02/05/1998	Nữ	GV Địa lý	THPT Mạc Đĩnh Chi	20/08/2020	Sáng	1	20	
523	TD1000	Trần Thảo Ngọc	04/04/1996	Nữ	GV Ngữ văn	THPT Mạc Đĩnh Chi	19/08/2020	Chiều	1	23	
524	TD1305	Hồ Hồng Yến	09/03/1997	Nữ	GV Ngữ văn	THPT Mạc Đĩnh Chi	19/08/2020	Chiều	1	23	

TT	Mã đăng ký	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Vị trí dự tuyển	Hội đồng xét tuyển	Ngày xét tuyển	Buổi xét tuyển	Cá xét tuyển	Phòng xét tuyển	Ghi chú
525	TD1546	Nguyễn Thị Minh	26/05/1985	Nữ	GV Ngữ văn	THPT Mạc Đĩnh Chi	19/08/2020	Chiều	1	23	
526	TD1423	Phan Huỳnh Nhật Linh	09/08/1997	Nữ	GV Tiếng Anh	THPT Mạc Đĩnh Chi	19/08/2020	Chiều	1	23	
527	TD1932	Nguyễn Thị Ân	07/04/1997	Nữ	GV Tin học	THPT Mạc Đĩnh Chi	20/08/2020	Sáng	1	20	
528	TD150	Bùi Thanh Tấn	17/09/1991	Nam	GV Toán học	THPT Mạc Đĩnh Chi	19/08/2020	Sáng	1	11	
529	TD1254	Nguyễn Thị Thùy Dung	25/01/1993	Nữ	GV Toán học	THPT Mạc Đĩnh Chi	19/08/2020	Sáng	1	11	
530	TD1278	Đặng Tấn Phát	10/11/1997	Nam	GV Toán học	THPT Mạc Đĩnh Chi	19/08/2020	Sáng	1	11	
531	TD1544	Lâm Kim Tiền	03/12/1997	Nữ	GV Toán học	THPT Mạc Đĩnh Chi	19/08/2020	Sáng	1	11	
532	TD1659	Đoàn Minh Tâm	10/11/1998	Nam	GV Toán học	THPT Mạc Đĩnh Chi	19/08/2020	Sáng	1	11	
533	TD2297	Nguyễn Đức Thịnh	02/04/1998	Nam	GV Toán học	THPT Mạc Đĩnh Chi	19/08/2020	Sáng	1	11	
534	TD2493	Lê Quốc Hợp	05/02/1988	Nam	GV Toán học	THPT Mạc Đĩnh Chi	19/08/2020	Sáng	1	11	
535	TD126	Đặng Tấn Lộc	01/05/1994	Nam	GV Vật lý	THPT Mạc Đĩnh Chi	19/08/2020	Sáng	1	10	
536	TD812	Nguyễn Hùng Minh	05/02/1983	Nam	GV Vật lý	THPT Mạc Đĩnh Chi	19/08/2020	Sáng	1	10	
537	TD893	Lê Văn Quang	06/10/1994	Nam	GV Vật lý	THPT Mạc Đĩnh Chi	19/08/2020	Sáng	1	10	
538	TD896	Nguyễn Bảo Nhon	20/02/1990	Nam	GV Vật lý	THPT Mạc Đĩnh Chi	19/08/2020	Sáng	1	10	
539	TD1079	Lê Thị Hoàng Anh	06/05/1995	Nữ	GV Vật lý	THPT Mạc Đĩnh Chi	19/08/2020	Sáng	1	10	
540	TD1155	Hoàng Anh Thoại	10/12/1984	Nam	GV Vật lý	THPT Mạc Đĩnh Chi	19/08/2020	Sáng	1	10	
541	TD1237	Trần Thị Huệ	01/07/1990	Nữ	GV Vật lý	THPT Mạc Đĩnh Chi	19/08/2020	Sáng	1	10	
542	TD1318	Nguyễn Thị Ngọc Huyền	20/02/1995	Nữ	GV Vật lý	THPT Mạc Đĩnh Chi	19/08/2020	Sáng	1	10	
543	TD1411	Võ Thị Thu Thủy	27/06/1993	Nữ	GV Vật lý	THPT Mạc Đĩnh Chi	19/08/2020	Sáng	1	10	
544	TD2183	Nguyễn Minh Tuấn	17/07/1998	Nam	GV Vật lý	THPT Mạc Đĩnh Chi	19/08/2020	Sáng	1	10	
545	TD2223	Nguyễn Thị Thanh Thủy	20/02/1995	Nữ	GV Vật lý	THPT Mạc Đĩnh Chi	19/08/2020	Sáng	1	10	
546	TD2249	Nguyễn Thị Hồng Lanh	01/05/1991	Nữ	GV Vật lý	THPT Mạc Đĩnh Chi	19/08/2020	Sáng	1	10	
547	TD2309	Nguyễn Lê Thục Uyên	03/03/1996	Nữ	GV Vật lý	THPT Mạc Đĩnh Chi	19/08/2020	Sáng	1	10	
548	TD2347	Huỳnh Trung Kiên	21/02/1998	Nam	GV Vật lý	THPT Mạc Đĩnh Chi	19/08/2020	Sáng	1	10	
549	TD2415	Lương Phan Hồng Phúc	10/08/1997	Nam	GV Vật lý	THPT Mạc Đĩnh Chi	19/08/2020	Sáng	1	10	
550	TD333	Châu Quốc Duyên	22/01/1975	Nam	GV Hóa học	THPT Marie Curie	19/08/2020	Chiều	1	11	
551	TD854	Đinh Thị Thanh Thủy	18/10/1984	Nữ	GV Hóa học	THPT Marie Curie	19/08/2020	Chiều	1	11	
552	TD1137	Nguyễn Ngọc Thu Ngân	12/11/1992	Nữ	GV Hóa học	THPT Marie Curie	19/08/2020	Chiều	1	11	
553	TD1225	Trần Tấn Phát	14/03/1997	Nam	GV Hóa học	THPT Marie Curie	19/08/2020	Chiều	1	11	
554	TD1341	Nguyễn Minh Trân	29/03/1997	Nữ	GV Hóa học	THPT Marie Curie	19/08/2020	Chiều	1	11	
555	TD1538	Trần Anh Tuấn	01/01/1990	Nam	GV Hóa học	THPT Marie Curie	19/08/2020	Chiều	1	11	
556	TD1613	Trần Huy Mân	12/06/1996	Nam	GV Hóa học	THPT Marie Curie	19/08/2020	Chiều	1	11	
557	TD1647	Lê Duy Minh	20/05/1994	Nam	GV Hóa học	THPT Marie Curie	19/08/2020	Chiều	1	11	

TT	Mã đăng ký	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Vị trí dự tuyển	Hội đồng xét tuyển	Ngày xét tuyển	Buổi xét tuyển	Cả xét tuyển	Phòng xét tuyển	Ghi chú
558	TD1706	Phạm Hoàng Ánh Tuyết	06/09/1993	Nữ	GV Hóa học	THPT Marie Curie	19/08/2020	Chiều	1	11	
559	TD1782	Bùi Thị Kim Bình	11/09/1993	Nữ	GV Hóa học	THPT Marie Curie	19/08/2020	Chiều	1	11	
560	TD2041	Vương Thanh Toàn	01/12/1988	Nam	GV Hóa học	THPT Marie Curie	19/08/2020	Chiều	1	11	
561	TD2330	Nguyễn Thị Hồng Nga	19/06/1992	Nữ	GV Hóa học	THPT Marie Curie	19/08/2020	Chiều	1	11	
562	TD844	Trương Mỹ Trinh	07/11/1996	Nữ	GV Lịch sử	THPT Marie Curie	20/08/2020	Sáng	1	28	
563	TD1458	Hoàng Dương Minh Tâm	06/01/1988	Nam	GV Lịch sử	THPT Marie Curie	20/08/2020	Sáng	1	28	
564	TD1480	Giang Hoàng Thái	16/06/1998	Nam	GV Lịch sử	THPT Marie Curie	20/08/2020	Sáng	1	28	
565	TD1760	Nguyễn Thị Hà Vân	29/08/1994	Nữ	GV Lịch sử	THPT Marie Curie	20/08/2020	Sáng	1	28	
566	TD2057	Đỗ Kim Anh	17/10/1994	Nữ	GV Lịch sử	THPT Marie Curie	20/08/2020	Sáng	1	28	
567	TD2090	Phạm Nguyễn Thúy Ly	24/06/1997	Nữ	GV Ngữ văn	THPT Marie Curie	19/08/2020	Chiều	1	11	
568	TD2404	Đặng Thị Kỳ Hương	28/08/1990	Nữ	GV Ngữ văn	THPT Marie Curie	19/08/2020	Chiều	1	11	
569	TD957	Trần Thị Quỳnh Trâm	04/08/1986	Nữ	GV Tiếng Anh	THPT Marie Curie	19/08/2020	Chiều	1	11	
570	TD1379	Nguyễn Kim Hương Giang	11/08/1997	Nữ	GV Tiếng Anh	THPT Marie Curie	19/08/2020	Chiều	1	11	
571	TD2344	Trần Thị Thanh Hằng	29/08/1990	Nữ	GV Tiếng Anh	THPT Marie Curie	19/08/2020	Chiều	1	11	
572	TD2427	Nguyễn Công Danh	08/12/1997	Nam	GV Tiếng Anh	THPT Marie Curie	19/08/2020	Chiều	1	11	
573	TD2069	Nguyễn Thị Hà	19/04/1996	Nữ	GV Tiếng Nhật	THPT Marie Curie	20/08/2020	Sáng	1	28	
574	TD825	Hồ Minh Dương	14/02/1994	Nam	GV Vật lý	THPT Marie Curie	19/08/2020	Sáng	2	26	
575	TD1065	Phan Thị Hải Dương	26/01/1997	Nữ	GV Vật lý	THPT Marie Curie	19/08/2020	Sáng	2	26	
576	TD1697	Ngô Thị Phương Chi	02/01/1994	Nữ	GV Vật lý	THPT Marie Curie	19/08/2020	Sáng	2	26	
577	TD1737	Nguyễn Hữu Phước	23/01/1994	Nam	GV Vật lý	THPT Marie Curie	19/08/2020	Sáng	2	26	
578	TD1764	Nguyễn Kiều Oanh	19/07/1995	Nữ	GV Vật lý	THPT Marie Curie	19/08/2020	Sáng	2	26	
579	TD2071	Đinh Thị Tuyết Ngân	31/10/1996	Nữ	GV Vật lý	THPT Marie Curie	19/08/2020	Sáng	2	26	
580	TD2128	Nguyễn Minh Ngọc	15/07/1993	Nữ	GV Vật lý	THPT Marie Curie	19/08/2020	Sáng	2	26	
581	TD217	Chung Tử Đông	06/10/1997	Nam	GV Toán học	THPT Nam Kỳ Khởi Nghĩa	19/08/2020	Sáng	2	28	
582	TD851	Vũ Ngọc Ánh	30/09/1993	Nam	GV Toán học	THPT Nam Kỳ Khởi Nghĩa	19/08/2020	Sáng	2	28	
583	TD1561	Cao Thị Thùy Trang	21/09/1997	Nữ	GV Toán học	THPT Nam Kỳ Khởi Nghĩa	19/08/2020	Sáng	2	28	
584	TD1736	Mai Ha Ra	14/04/1992	Nam	GV Toán học	THPT Nam Kỳ Khởi Nghĩa	19/08/2020	Sáng	2	28	
585	TD1795	Đỗ Thị Thanh Dung	18/02/1996	Nữ	GV Toán học	THPT Nam Kỳ Khởi Nghĩa	19/08/2020	Sáng	2	28	
586	TD2232	Trần Nguyên Khánh	29/07/1998	Nam	GV Toán học	THPT Nam Kỳ Khởi Nghĩa	19/08/2020	Sáng	2	28	
587	TD712	Đặng Ngọc Phương Tươi	25/08/1990	Nữ	GV Công nghệ (KTNN)	THPT Nam Sài Gòn	20/08/2020	Sáng	1	11	
588	TD1315	Nguyễn Hoàng Mỹ Ngân	04/07/1998	Nữ	GV Ngữ văn	THPT Nam Sài Gòn	19/08/2020	Chiều	2	32	
589	TD1569	Nguyễn Thị Hồng Nhung	30/10/1997	Nữ	GV Ngữ văn	THPT Nam Sài Gòn	19/08/2020	Chiều	2	32	
590	TD1674	Nguyễn Thụy Hồng Ngọc	28/11/1977	Nữ	GV Ngữ văn	THPT Nam Sài Gòn	19/08/2020	Chiều	2	32	

TT	Mã đăng ký	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Vị trí dự tuyển	Hội đồng xét tuyển	Ngày xét tuyển	Buổi xét tuyển	Cá xét tuyển	Phòng xét tuyển	Ghi chú
591	TD2270	Nguyễn Lê Thiên Trúc	03/04/1997	Nữ	GV Ngữ văn	THPT Nam Sài Gòn	19/08/2020	Chiều	2	32	
592	TD385	Đỗ Kiều Trinh	03/07/1997	Nữ	GV Sinh học	THPT Nam Sài Gòn	20/08/2020	Sáng	1	11	
593	TD839	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	29/10/1993	Nữ	GV Sinh học	THPT Nam Sài Gòn	20/08/2020	Sáng	1	11	
594	TD1363	Lê Thị Kim Quyên	15/05/1998	Nữ	GV Sinh học	THPT Nam Sài Gòn	20/08/2020	Sáng	1	11	
595	TD1452	Trương Minh Khải	21/11/1997	Nam	GV Sinh học	THPT Nam Sài Gòn	20/08/2020	Sáng	1	11	
596	TD1915	Đoàn Hà Giang	22/12/1991	Nữ	GV Sinh học	THPT Nam Sài Gòn	20/08/2020	Sáng	1	11	
597	TD2452	Dương Thị Kim Đan	11/06/1993	Nữ	GV Sinh học	THPT Nam Sài Gòn	20/08/2020	Sáng	1	11	
598	TD2482	Dương Thị Minh Nguyệt	26/05/1997	Nữ	GV Sinh học	THPT Nam Sài Gòn	20/08/2020	Sáng	1	11	
599	TD811	Bùi Công Nhân	19/11/1995	Nam	GV Thể dục	THPT Nam Sài Gòn	20/08/2020	Chiều	1	26	
600	TD1369	Võ Thành Tiến	16/07/1992	Nam	GV Thể dục	THPT Nam Sài Gòn	20/08/2020	Chiều	1	26	
601	TD955	Đặng Nguyễn Thúy Vy	22/06/1997	Nữ	GV Tiếng Anh	THPT Nam Sài Gòn	19/08/2020	Chiều	1	28	
602	TD1201	Trần Thị Như Ý	22/02/1997	Nữ	GV Toán học	THPT Nam Sài Gòn	19/08/2020	Sáng	1	29	
603	TD1482	Lê Văn Dương	24/07/1991	Nam	GV Toán học	THPT Nam Sài Gòn	19/08/2020	Sáng	1	29	
604	TD1909	Đào Nguyễn Châu Ngân	20/09/1997	Nữ	GV Toán học	THPT Nam Sài Gòn	19/08/2020	Sáng	1	29	
605	TD2013	Nguyễn Thị Kiên	17/01/1996	Nữ	GV Toán học	THPT Nam Sài Gòn	19/08/2020	Sáng	1	29	
606	TD2306	Đặng Huỳnh Như	10/10/1996	Nữ	GV Toán học	THPT Nam Sài Gòn	19/08/2020	Sáng	1	29	
607	TD2480	Đỗ Ngọc Thùy Tiên	28/07/1998	Nữ	GV Toán học	THPT Nam Sài Gòn	19/08/2020	Sáng	1	29	
608	TD784	Trần Thị Đoan	20/04/1984	Nữ	GV Công nghệ (KTNN)	THPT Năng khiếu TDTT huyện Bình Chánh	20/08/2020	Sáng	1	12	
609	TD766	Nguyễn Trần Tiến	11/10/1996	Nam	GV Địa lý	THPT Năng khiếu TDTT huyện Bình Chánh	20/08/2020	Sáng	1	12	
610	TD585	Võ Anh Dương	17/08/1994	Nam	GV Hóa học	THPT Năng khiếu TDTT huyện Bình Chánh	19/08/2020	Chiều	1	12	
611	TD1109	Phan Văn Phổ	28/09/1992	Nam	GV Hóa học	THPT Năng khiếu TDTT huyện Bình Chánh	19/08/2020	Chiều	1	12	
612	TD1297	Lê Thị Hoa Mận	12/04/1995	Nữ	GV Hóa học	THPT Năng khiếu TDTT huyện Bình Chánh	19/08/2020	Chiều	1	12	
613	TD1420	Đặng Thị Phương Thảo	04/10/1998	Nữ	GV Hóa học	THPT Năng khiếu TDTT huyện Bình Chánh	19/08/2020	Chiều	1	12	
614	TD2024	Nguyễn Thị Kim Ngọc	30/12/1998	Nữ	GV Hóa học	THPT Năng khiếu TDTT huyện Bình Chánh	19/08/2020	Chiều	1	12	
615	TD2233	Đỗ Khắc Điền	31/07/1997	Nam	GV Hóa học	THPT Năng khiếu TDTT huyện Bình Chánh	19/08/2020	Chiều	1	12	
616	TD2426	Phạm Khải Hoàn	13/07/1997	Nam	GV Hóa học	THPT Năng khiếu TDTT huyện Bình Chánh	19/08/2020	Chiều	1	12	
617	TD35	Võ Hồng Quân	01/09/1985	Nam	GV Sinh học	THPT Năng khiếu TDTT huyện Bình Chánh	20/08/2020	Sáng	1	12	
618	TD186	Trần Thị Dung	24/11/1985	Nữ	GV Sinh học	THPT Năng khiếu TDTT huyện Bình Chánh	20/08/2020	Sáng	1	12	
619	TD1401	Phạm Đức Lâm	08/02/1995	Nam	GV Sinh học	THPT Năng khiếu TDTT huyện Bình Chánh	20/08/2020	Sáng	1	12	
620	TD197	Nguyễn Thị Hồng Đào	20/12/1997	Nữ	GV Thể dục	THPT Năng khiếu TDTT huyện Bình Chánh	20/08/2020	Chiều	1	27	
621	TD749	Nguyễn Thanh Duy	27/10/1997	Nam	GV Thể dục	THPT Năng khiếu TDTT huyện Bình Chánh	20/08/2020	Chiều	1	27	
622	TD1725	Danh Phương	01/01/1983	Nam	GV Thể dục	THPT Năng khiếu TDTT huyện Bình Chánh	20/08/2020	Chiều	1	27	
623	TD723	Trần Văn Lan	22/02/1979	Nam	GV Tiếng Anh	THPT Năng khiếu TDTT huyện Bình Chánh	19/08/2020	Chiều	1	12	

TT	Mã đăng ký	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Vị trí dự tuyển	Hội đồng xét tuyển	Ngày xét tuyển	Buổi xét tuyển	Cá xét tuyển	Phòng xét tuyển	Ghi chú
624	TD2201	Trần Đình Phương	25/11/1995	Nam	GV Tiếng Anh	THPT Năng khiếu TDTT huyện Bình Chánh	19/08/2020	Chiều	1	12	
625	TD2084	Hứa Quang Danh	01/01/1996	Nam	GV Toán học	THPT Năng khiếu TDTT huyện Bình Chánh	19/08/2020	Sáng	1	12	
626	TD29	Võ Minh Thành	01/04/1994	Nam	GV Vật lý	THPT Năng khiếu TDTT huyện Bình Chánh	19/08/2020	Sáng	1	12	
627	TD107	Phạm Thị Thanh Bình	16/02/1993	Nữ	GV Vật lý	THPT Năng khiếu TDTT huyện Bình Chánh	19/08/2020	Sáng	1	12	
628	TD1147	Tạ Thị Nga	10/02/1996	Nữ	GV Vật lý	THPT Năng khiếu TDTT huyện Bình Chánh	19/08/2020	Sáng	1	12	
629	TD1226	Nguyễn Thị Hường	04/05/1993	Nữ	GV Vật lý	THPT Năng khiếu TDTT huyện Bình Chánh	19/08/2020	Sáng	1	12	
630	TD2279	Nguyễn Hồng Quân	09/03/1995	Nam	GV Vật lý	THPT Năng khiếu TDTT huyện Bình Chánh	19/08/2020	Sáng	1	12	
631	TD1527	Đông Thị Kim Cương	15/06/1997	Nữ	GV Ngữ văn	THPT Ngô Gia Tự	19/08/2020	Chiều	1	23	
632	TD2252	Mai Võ Hoài Giang	03/07/1994	Nữ	GV Ngữ văn	THPT Ngô Gia Tự	19/08/2020	Chiều	1	23	
633	TD2021	Nguyễn Thị Ánh Hồng	16/05/1992	Nữ	GV Tiếng Anh	THPT Ngô Gia Tự	19/08/2020	Chiều	1	23	
634	TD1585	Nguyễn Văn Lơ	01/01/1994	Nam	GV Toán học	THPT Ngô Gia Tự	19/08/2020	Sáng	2	29	
635	TD2286	Nguyễn Thị Mỹ Kiều	26/09/1997	Nữ	GV Toán học	THPT Ngô Gia Tự	19/08/2020	Sáng	2	29	
636	TD2380	Phạm Thị Anh	04/09/1992	Nữ	GV Toán học	THPT Ngô Gia Tự	19/08/2020	Sáng	2	29	
637	TD2400	Nguyễn Thị Thủy Tiên	18/07/1997	Nữ	GV Toán học	THPT Ngô Gia Tự	19/08/2020	Sáng	2	29	
638	TD1102	Bùi Thị Thuý Tiên	29/01/1995	Nữ	GV Địa lý	THPT Nguyễn An Ninh	20/08/2020	Sáng	1	33	
639	TD1361	Đào Thị Ngọc Oanh	16/10/1990	Nữ	GV Địa lý	THPT Nguyễn An Ninh	20/08/2020	Sáng	1	33	
640	TD2158	Lê Văn Cuôi	08/01/1998	Nam	GV Địa lý	THPT Nguyễn An Ninh	20/08/2020	Sáng	1	33	
641	TD2208	Phạm Thị Thanh Huyền	04/09/1982	Nữ	GV Địa lý	THPT Nguyễn An Ninh	20/08/2020	Sáng	1	33	
642	TD2287	Nguyễn Văn Quý	23/09/1997	Nam	GV Địa lý	THPT Nguyễn An Ninh	20/08/2020	Sáng	1	33	
643	TD287	Nguyễn Thị Ngọc Diễm	25/01/1994	Nữ	GV Hóa học	THPT Nguyễn An Ninh	19/08/2020	Chiều	1	13	
644	TD410	Huỳnh Ngọc Sang	01/06/1995	Nam	GV Hóa học	THPT Nguyễn An Ninh	19/08/2020	Chiều	1	13	
645	TD465	Võ Thị Thiên Kim	06/04/1997	Nữ	GV Hóa học	THPT Nguyễn An Ninh	19/08/2020	Chiều	1	13	
646	TD531	Phạm Lê Thanh	09/12/1994	Nam	GV Hóa học	THPT Nguyễn An Ninh	19/08/2020	Chiều	1	13	
647	TD874	Ngô Dương Thùy	05/10/1992	Nữ	GV Hóa học	THPT Nguyễn An Ninh	19/08/2020	Chiều	1	13	
648	TD882	Nguyễn Thị Thanh Hòa	18/07/1995	Nữ	GV Hóa học	THPT Nguyễn An Ninh	19/08/2020	Chiều	1	13	
649	TD901	Võ Ngọc Thủy Trang	06/12/1989	Nữ	GV Hóa học	THPT Nguyễn An Ninh	19/08/2020	Chiều	1	13	
650	TD1120	Phạm Thị Bích Trâm	29/01/1996	Nữ	GV Hóa học	THPT Nguyễn An Ninh	19/08/2020	Chiều	1	13	
651	TD1124	Nguyễn Thị Tường Vi	11/08/1988	Nữ	GV Hóa học	THPT Nguyễn An Ninh	19/08/2020	Chiều	1	13	
652	TD1568	Trần Thị Huyền Trang	13/06/1997	Nữ	GV Hóa học	THPT Nguyễn An Ninh	19/08/2020	Chiều	1	13	
653	TD1618	Trương Ngọc Anh Luân	01/06/1994	Nam	GV Hóa học	THPT Nguyễn An Ninh	19/08/2020	Chiều	1	13	
654	TD2098	Nguyễn Thị Loan	01/08/1998	Nữ	GV Hóa học	THPT Nguyễn An Ninh	19/08/2020	Chiều	1	13	
655	TD2258	Nguyễn Thùy Liên	14/10/1987	Nữ	GV Hóa học	THPT Nguyễn An Ninh	19/08/2020	Chiều	1	13	
656	TD2298	Võ Thị Vân Lam	30/12/1995	Nữ	GV Hóa học	THPT Nguyễn An Ninh	19/08/2020	Chiều	1	13	

TT	Mã đăng ký	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Vị trí dự tuyển	Hội đồng xét tuyển	Ngày xét tuyển	Buổi xét tuyển	Cá xét tuyển	Phòng xét tuyển	Ghi chú
657	TD903	Nguyễn Thị Diễm	20/04/1997	Nữ	GV Ngữ văn	THPT Nguyễn Chí Thanh	19/08/2020	Chiều	1	14	
658	TD1115	Nguyễn Văn Đăng	13/08/1998	Nam	GV Ngữ văn	THPT Nguyễn Chí Thanh	19/08/2020	Chiều	1	14	
659	TD1328	Lê Thị Thanh Huệ	28/08/1990	Nữ	GV Ngữ văn	THPT Nguyễn Chí Thanh	19/08/2020	Chiều	1	14	
660	TD1529	Lê Thị Thịnh	01/07/1996	Nữ	GV Ngữ văn	THPT Nguyễn Chí Thanh	19/08/2020	Chiều	1	14	
661	TD775	Nguyễn Văn Nhi	19/01/1978	Nam	GV Tiếng Anh	THPT Nguyễn Chí Thanh	19/08/2020	Chiều	1	14	
662	TD2326	Trần Thị Thanh Huyền	06/01/1988	Nữ	GV Tiếng Anh	THPT Nguyễn Chí Thanh	19/08/2020	Chiều	1	14	
663	TD2411	Mai Hoa Tiên	22/07/1998	Nữ	GV Tiếng Anh	THPT Nguyễn Chí Thanh	19/08/2020	Chiều	1	14	
664	TD1815	Nguyễn Thái Học	17/07/1991	Nam	GV Công nghệ (KTCN)	THPT Nguyễn Công Trứ	20/08/2020	Sáng	1	26	
665	TD1177	Nguyễn Đức Hồng	12/03/1987	Nam	GV Lịch sử	THPT Nguyễn Công Trứ	20/08/2020	Sáng	1	26	
666	TD23	Huỳnh Duy Tân	08/02/1996	Nam	GV Giáo dục công dân	THPT Nguyễn Du	20/08/2020	Sáng	1	13	
667	TD572	Trần Thị Khánh Hằng	01/12/1991	Nữ	GV Giáo dục công dân	THPT Nguyễn Du	20/08/2020	Sáng	1	13	
668	TD583	Tổng Thị Mến	08/10/1997	Nữ	GV Giáo dục công dân	THPT Nguyễn Du	20/08/2020	Sáng	1	13	
669	TD602	Nguyễn Thị Hậu	19/06/1995	Nữ	GV Giáo dục công dân	THPT Nguyễn Du	20/08/2020	Sáng	1	13	
670	TD1021	Bùi Khanh	18/07/1993	Nam	GV Giáo dục công dân	THPT Nguyễn Du	20/08/2020	Sáng	1	13	
671	TD1670	Lại Hoàng Thanh Thảo	01/01/1997	Nữ	GV Giáo dục công dân	THPT Nguyễn Du	20/08/2020	Sáng	1	13	
672	TD1993	Đỗ Xuân Toàn	24/01/1981	Nam	GV Giáo dục công dân	THPT Nguyễn Du	20/08/2020	Sáng	1	13	
673	TD2304	Phan Thị Linh	15/09/1998	Nữ	GV Giáo dục công dân	THPT Nguyễn Du	20/08/2020	Sáng	1	13	
674	TD2422	Nguyễn Thuý An	09/05/1997	Nữ	GV Giáo dục công dân	THPT Nguyễn Du	20/08/2020	Sáng	1	13	
675	TD102	Bạch Ngọc Thứ	26/03/1993	Nam	GV Giáo dục quốc phòng	THPT Nguyễn Du	20/08/2020	Sáng	1	13	
676	TD436	Nguyễn Văn Thắng	26/11/1986	Nam	GV Giáo dục quốc phòng	THPT Nguyễn Du	20/08/2020	Sáng	1	13	
677	TD1187	Nguyễn Thị Kim Liên	12/02/1997	Nữ	GV Giáo dục quốc phòng	THPT Nguyễn Du	20/08/2020	Sáng	1	13	
678	TD656	Hoàng Thị Phương	03/03/1988	Nữ	GV Hóa học	THPT Nguyễn Du	19/08/2020	Chiều	1	15	
679	TD765	Thái Văn Lộc	02/09/1996	Nam	GV Hóa học	THPT Nguyễn Du	19/08/2020	Chiều	1	15	
680	TD815	Nguyễn Lê Anh Phương	30/04/1984	Nữ	GV Hóa học	THPT Nguyễn Du	19/08/2020	Chiều	1	15	
681	TD1087	Vũ Thế Ngọc Oanh	29/10/1997	Nữ	GV Hóa học	THPT Nguyễn Du	19/08/2020	Chiều	1	15	
682	TD1105	Lục Thị Kim Duyên	26/02/1996	Nữ	GV Hóa học	THPT Nguyễn Du	19/08/2020	Chiều	1	15	
683	TD1258	Lê Nguyên Lộc	20/02/1995	Nữ	GV Hóa học	THPT Nguyễn Du	19/08/2020	Chiều	1	15	
684	TD1321	Nguyễn Minh Thái	04/12/1996	Nam	GV Hóa học	THPT Nguyễn Du	19/08/2020	Chiều	1	15	
685	TD1449	Khiếu Mạnh Cường	11/09/1991	Nam	GV Hóa học	THPT Nguyễn Du	19/08/2020	Chiều	1	15	
686	TD1646	Lê Mỹ Lam Thuyên	27/07/1996	Nữ	GV Hóa học	THPT Nguyễn Du	19/08/2020	Chiều	1	15	
687	TD1838	Nguyễn Lê Thuận	29/04/1997	Nam	GV Hóa học	THPT Nguyễn Du	19/08/2020	Chiều	1	15	
688	TD2031	Lâm Lê Tâm	04/03/1998	Nữ	GV Hóa học	THPT Nguyễn Du	19/08/2020	Chiều	1	15	
689	TD2127	Lê Quốc Thắng	03/05/1992	Nam	GV Hóa học	THPT Nguyễn Du	19/08/2020	Chiều	1	15	

TT	Mã đăng ký	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Vị trí dự tuyển	Hội đồng xét tuyển	Ngày xét tuyển	Buổi xét tuyển	Cả xét tuyển	Phòng xét tuyển	Ghi chú
690	TD2302	Nguyễn Thị Phương Anh	24/02/1998	Nữ	GV Hóa học	THPT Nguyễn Du	19/08/2020	Chiều	1	15	
691	TD2446	Phạm Nhật Hoàng	13/10/1995	Nam	GV Hóa học	THPT Nguyễn Du	19/08/2020	Chiều	1	15	
692	TD458	Hoàng Thị Thu Thảo	20/08/1986	Nữ	GV Ngữ văn	THPT Nguyễn Du	19/08/2020	Chiều	1	16	
693	TD1312	Nguyễn Ngọc Như Thảo	28/08/1995	Nữ	GV Ngữ văn	THPT Nguyễn Du	19/08/2020	Chiều	1	16	
694	TD2300	Võ Thị Phương Tuyền	10/08/1998	Nữ	GV Ngữ văn	THPT Nguyễn Du	19/08/2020	Chiều	1	16	
695	TD2356	Phạm Thị Kiều Tiên	11/11/1997	Nữ	GV Ngữ văn	THPT Nguyễn Du	19/08/2020	Chiều	1	16	
696	TD2421	Đỗ Phương Thành	21/02/1997	Nữ	GV Ngữ văn	THPT Nguyễn Du	19/08/2020	Chiều	1	16	
697	TD68	Trương Tuấn Kiệt	14/11/1995	Nam	GV Thể dục	THPT Nguyễn Du	20/08/2020	Chiều	1	28	
698	TD489	Tôn Quang Hùng	01/08/1977	Nam	GV Thể dục	THPT Nguyễn Du	20/08/2020	Chiều	1	28	
699	TD2054	Lê Quỳnh Như	30/04/1998	Nữ	GV Tiếng Anh	THPT Nguyễn Du	19/08/2020	Chiều	1	16	
700	TD113	Nguyễn Thị Thoa	19/03/1993	Nữ	GV Toán học	THPT Nguyễn Du	19/08/2020	Sáng	1	14	
701	TD178	Trịnh Tuấn Hiền	22/04/1997	Nam	GV Toán học	THPT Nguyễn Du	19/08/2020	Sáng	1	14	
702	TD420	Hà Minh Sơn	13/05/1988	Nam	GV Toán học	THPT Nguyễn Du	19/08/2020	Sáng	1	14	
703	TD463	Hà Bảo Tâm	28/02/1987	Nam	GV Toán học	THPT Nguyễn Du	19/08/2020	Sáng	1	14	
704	TD481	Phạm Văn Toán	01/01/1994	Nam	GV Toán học	THPT Nguyễn Du	19/08/2020	Sáng	1	14	
705	TD549	Hoàng Công Chức	20/03/1979	Nam	GV Toán học	THPT Nguyễn Du	19/08/2020	Sáng	1	14	
706	TD555	Phạm Nguyễn Thanh Tùng	16/03/1997	Nam	GV Toán học	THPT Nguyễn Du	19/08/2020	Sáng	1	14	
707	TD609	Nguyễn Thanh Phong	21/02/1990	Nam	GV Toán học	THPT Nguyễn Du	19/08/2020	Sáng	1	14	
708	TD657	Nguyễn Quốc Ân	26/01/1990	Nam	GV Toán học	THPT Nguyễn Du	19/08/2020	Sáng	1	14	
709	TD726	Lê Thị Diệp	01/12/1993	Nữ	GV Toán học	THPT Nguyễn Du	19/08/2020	Sáng	1	14	
710	TD741	Bùi Bá Thịnh	14/08/1983	Nam	GV Toán học	THPT Nguyễn Du	19/08/2020	Sáng	1	14	
711	TD841	Nguyễn Trần Tường Vi	04/03/1995	Nữ	GV Toán học	THPT Nguyễn Du	19/08/2020	Sáng	1	14	
712	TD878	Lê Phong	23/10/1981	Nam	GV Toán học	THPT Nguyễn Du	19/08/2020	Sáng	1	14	
713	TD1230	Nguyễn Đình Thuận	12/12/1992	Nam	GV Toán học	THPT Nguyễn Du	19/08/2020	Sáng	1	14	
714	TD1381	Trần Thị Bích Diệp	05/08/1992	Nữ	GV Toán học	THPT Nguyễn Du	19/08/2020	Sáng	1	15	
715	TD1460	Phạm Thị Châu Giang	20/11/1995	Nữ	GV Toán học	THPT Nguyễn Du	19/08/2020	Sáng	1	15	
716	TD1707	Ngô Thị Ngọc	25/06/1996	Nữ	GV Toán học	THPT Nguyễn Du	19/08/2020	Sáng	1	15	
717	TD1718	Nguyễn Thị Thúy Hằng	01/01/1998	Nữ	GV Toán học	THPT Nguyễn Du	19/08/2020	Sáng	1	15	
718	TD1778	Nguyễn Cao Hải	06/09/1995	Nam	GV Toán học	THPT Nguyễn Du	19/08/2020	Sáng	1	15	
719	TD1806	Phạm Thị Hiền	03/07/1995	Nữ	GV Toán học	THPT Nguyễn Du	19/08/2020	Sáng	1	15	
720	TD1982	Bùi Sỹ Khanh	19/10/1983	Nam	GV Toán học	THPT Nguyễn Du	19/08/2020	Sáng	1	15	
721	TD1995	Phan Hồ Hồng Nguyệt	01/10/1997	Nữ	GV Toán học	THPT Nguyễn Du	19/08/2020	Sáng	1	15	
722	TD2015	Nguyễn Thị Bích Hồng	14/08/1993	Nữ	GV Toán học	THPT Nguyễn Du	19/08/2020	Sáng	1	15	

TT	Mã đăng ký	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Vị trí dự tuyển	Hội đồng xét tuyển	Ngày xét tuyển	Buổi xét tuyển	Ca xét tuyển	Phòng xét tuyển	Ghi chú
723	TD2134	Dương Thanh Tùng	27/08/1991	Nam	GV Toán học	THPT Nguyễn Du	19/08/2020	Sáng	1	15	
724	TD2157	Nguyễn Xuân Việt Trung	26/08/1996	Nam	GV Toán học	THPT Nguyễn Du	19/08/2020	Sáng	1	15	
725	TD2215	Đinh Thị Bích Ngọc	01/05/1990	Nữ	GV Toán học	THPT Nguyễn Du	19/08/2020	Sáng	1	15	
726	TD2217	Nguyễn Thị Thu Hà	16/11/1997	Nữ	GV Toán học	THPT Nguyễn Du	19/08/2020	Sáng	1	15	
727	TD2331	Đỗ Trần Ngọc Châu	09/01/1996	Nữ	GV Toán học	THPT Nguyễn Du	19/08/2020	Sáng	1	15	
728	TD28	Lê Hoàng Hải	29/06/1991	Nam	GV Vật lý	THPT Nguyễn Du	19/08/2020	Sáng	1	13	
729	TD482	Trần Thị Hoàng Quyên	03/01/1994	Nữ	GV Vật lý	THPT Nguyễn Du	19/08/2020	Sáng	1	13	
730	TD1125	Trịnh Thị Ái Lâm	04/05/1995	Nữ	GV Vật lý	THPT Nguyễn Du	19/08/2020	Sáng	1	13	
731	TD2096	Ngũ Như Long	25/04/1994	Nam	GV Vật lý	THPT Nguyễn Du	19/08/2020	Sáng	1	13	
732	TD2149	Trần Kim Ý Phương Phương	10/07/1996	Nữ	GV Vật lý	THPT Nguyễn Du	19/08/2020	Sáng	1	13	
733	TD2168	Ngô Ngọc Thủy	25/10/1996	Nữ	GV Vật lý	THPT Nguyễn Du	19/08/2020	Sáng	1	13	
734	TD2190	Trần Thị Thanh Hương	28/09/1998	Nữ	GV Vật lý	THPT Nguyễn Du	19/08/2020	Sáng	1	13	
735	TD2386	Lê Ngọc Tiến	23/09/1991	Nam	GV Vật lý	THPT Nguyễn Du	19/08/2020	Sáng	1	13	
736	TD2394	Nguyễn Thị Thảo Trang	14/02/1998	Nữ	GV Vật lý	THPT Nguyễn Du	19/08/2020	Sáng	1	13	
737	TD2527	Nguyễn Chung Hoàng Oanh	21/11/1990	Nữ	GV Vật lý	THPT Nguyễn Du	19/08/2020	Sáng	1	13	
738	TD810	Trần Nguyễn Bảo Ngân	04/01/1998	Nữ	GV Địa lý	THPT Nguyễn Hiền	20/08/2020	Sáng	1	14	
739	TD1418	Mơ Tỷ	10/01/1993	Nữ	GV Địa lý	THPT Nguyễn Hiền	20/08/2020	Sáng	1	14	
740	TD1656	Nguyễn Thị Ngọc Hương	17/03/1997	Nữ	GV Địa lý	THPT Nguyễn Hiền	20/08/2020	Sáng	1	14	
741	TD2206	Đinh Trọng Tuấn	18/03/1993	Nam	GV Địa lý	THPT Nguyễn Hiền	20/08/2020	Sáng	1	14	
742	TD81	Nguyễn Trần Hồng Phương	18/03/1991	Nữ	GV Hóa học	THPT Nguyễn Hiền	19/08/2020	Chiều	1	17	
743	TD232	Nguyễn Huỳnh Hữu Tài	18/11/1989	Nam	GV Hóa học	THPT Nguyễn Hiền	19/08/2020	Chiều	1	17	
744	TD362	Trác Minh Nhân	15/09/1996	Nam	GV Hóa học	THPT Nguyễn Hiền	19/08/2020	Chiều	1	17	
745	TD1003	Nguyễn Thiện Ân	15/07/1994	Nam	GV Hóa học	THPT Nguyễn Hiền	19/08/2020	Chiều	1	17	
746	TD1048	Nguyễn Minh Quân	10/04/1994	Nam	GV Hóa học	THPT Nguyễn Hiền	19/08/2020	Chiều	1	17	
747	TD1154	Võ Thị Hoàng Ni	02/10/1995	Nữ	GV Hóa học	THPT Nguyễn Hiền	19/08/2020	Chiều	1	17	
748	TD1250	Lê Minh Châu	05/10/1995	Nam	GV Hóa học	THPT Nguyễn Hiền	19/08/2020	Chiều	1	17	
749	TD1515	Nguyễn Thị Yên	23/07/1997	Nữ	GV Hóa học	THPT Nguyễn Hiền	19/08/2020	Chiều	1	17	
750	TD1723	Sú Quang Kiệt	23/10/1996	Nam	GV Hóa học	THPT Nguyễn Hiền	19/08/2020	Chiều	1	17	
751	TD1943	Đặng Hồng Nhựt	08/08/1998	Nam	GV Hóa học	THPT Nguyễn Hiền	19/08/2020	Chiều	1	17	
752	TD2008	Mạc Thùy Trâm	02/06/1995	Nữ	GV Hóa học	THPT Nguyễn Hiền	19/08/2020	Chiều	1	17	
753	TD2014	Nguyễn Thị Bích Trâm	15/06/1996	Nữ	GV Hóa học	THPT Nguyễn Hiền	19/08/2020	Chiều	1	17	
754	TD2019	Đinh Mai Thụy	15/08/1993	Nữ	GV Hóa học	THPT Nguyễn Hiền	19/08/2020	Chiều	1	17	
755	TD2153	Bùi Trọng Hoàn Nguyên	01/12/1993	Nam	GV Hóa học	THPT Nguyễn Hiền	19/08/2020	Chiều	1	17	

TT	Mã đăng ký	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Vị trí dự tuyển	Hội đồng xét tuyển	Ngày xét tuyển	Buổi xét tuyển	Cá xét tuyển	Phòng xét tuyển	Ghi chú
756	TD184	Phan Đình Minh Ân	12/11/1997	Nữ	GV Sinh học	THPT Nguyễn Hiền	20/08/2020	Sáng	1	14	
757	TD917	Đào Thiên Ân	22/01/1997	Nam	GV Sinh học	THPT Nguyễn Hiền	20/08/2020	Sáng	1	14	
758	TD1253	Huỳnh Thị Tú Quyên	19/03/1998	Nữ	GV Sinh học	THPT Nguyễn Hiền	20/08/2020	Sáng	1	14	
759	TD1492	Trần Ngọc Bảo Trâm	01/03/1997	Nữ	GV Sinh học	THPT Nguyễn Hiền	20/08/2020	Sáng	1	14	
760	TD2155	Lê Quỳnh Lâm Yến	15/10/1998	Nữ	GV Sinh học	THPT Nguyễn Hiền	20/08/2020	Sáng	1	14	
761	TD2346	Đặng Khánh Nguyễn	17/03/1998	Nữ	GV Sinh học	THPT Nguyễn Hiền	20/08/2020	Sáng	1	14	
762	TD405	Lê Thị Diễm Kiều	27/10/1987	Nữ	GV Toán học	THPT Nguyễn Hiền	19/08/2020	Sáng	1	30	
763	TD1286	Trần Thị Bảo Trân	15/12/1997	Nữ	GV Toán học	THPT Nguyễn Hiền	19/08/2020	Sáng	1	30	
764	TD1571	Đặng Lữ Huy	16/04/1998	Nam	GV Toán học	THPT Nguyễn Hiền	19/08/2020	Sáng	1	30	
765	TD1595	Lê Thị Tuyết Nhi	19/05/1995	Nữ	GV Toán học	THPT Nguyễn Hiền	19/08/2020	Sáng	1	30	
766	TD1818	Hoàng Minh Hiếu	12/03/1992	Nam	GV Toán học	THPT Nguyễn Hiền	19/08/2020	Sáng	1	30	
767	TD2401	Nguyễn Hà Tiên	27/07/1996	Nữ	GV Toán học	THPT Nguyễn Hiền	19/08/2020	Sáng	1	30	
768	TD2443	Trần Thị Ngọc Hương	29/07/1998	Nữ	GV Toán học	THPT Nguyễn Hiền	19/08/2020	Sáng	1	30	
769	TD493	Nguyễn Văn Tân	18/11/1991	Nam	GV Toán học	THPT Nguyễn Huệ	19/08/2020	Sáng	2	30	
770	TD667	Kim Văn Toán	18/05/1992	Nam	GV Thể dục	THPT Nguyễn Hữu Cánh	20/08/2020	Chiều	1	29	
771	TD1968	Lê Công Minh	25/06/1992	Nam	GV Thể dục	THPT Nguyễn Hữu Cánh	20/08/2020	Chiều	1	29	
772	TD653	Phạm Thị Diệp	16/05/1995	Nữ	GV Toán học	THPT Nguyễn Hữu Cánh	19/08/2020	Sáng	1	31	
773	TD703	Quách Thị Hồng	10/09/1995	Nữ	GV Toán học	THPT Nguyễn Hữu Cánh	19/08/2020	Sáng	1	31	
774	TD1023	Phạm Hoàng Long	22/03/1990	Nam	GV Toán học	THPT Nguyễn Hữu Cánh	19/08/2020	Sáng	1	31	
775	TD1189	Bùi Minh Bảo Ngọc	11/08/1991	Nữ	GV Toán học	THPT Nguyễn Hữu Cánh	19/08/2020	Sáng	1	31	
776	TD2114	Văn Công Tài	04/10/1994	Nam	GV Toán học	THPT Nguyễn Hữu Cánh	19/08/2020	Sáng	1	31	
777	TD2145	Hồ Hà Đặng	26/12/1987	Nam	GV Toán học	THPT Nguyễn Hữu Cánh	19/08/2020	Sáng	1	31	
778	TD267	Nguyễn Thanh Thảo	23/09/1992	Nữ	GV Toán học	THPT Nguyễn Hữu Huân	19/08/2020	Sáng	1	16	
779	TD1319	Lê Thị Thúy Nga	30/10/1997	Nữ	GV Toán học	THPT Nguyễn Hữu Huân	19/08/2020	Sáng	1	16	
780	TD1535	Nguyễn Ngọc Quý	15/05/1991	Nam	GV Toán học	THPT Nguyễn Hữu Huân	19/08/2020	Sáng	1	16	
781	TD1606	Lê Đình Đạt	20/03/1995	Nam	GV Toán học	THPT Nguyễn Hữu Huân	19/08/2020	Sáng	1	16	
782	TD1735	Ngô Phi Duy	08/12/1997	Nam	GV Toán học	THPT Nguyễn Hữu Huân	19/08/2020	Sáng	1	16	
783	TD2124	Phạm Thị Kiều Khanh	12/02/1998	Nữ	GV Toán học	THPT Nguyễn Hữu Huân	19/08/2020	Sáng	1	16	
784	TD2174	Phan Hoàng Thiên Đạo	03/02/1992	Nam	GV Toán học	THPT Nguyễn Hữu Huân	19/08/2020	Sáng	1	16	
785	TD2315	Nguyễn Phương Trúc	24/04/1998	Nữ	GV Toán học	THPT Nguyễn Hữu Huân	19/08/2020	Sáng	1	16	
786	TD2336	Đào Xuân Thanh	23/08/1979	Nam	GV Toán học	THPT Nguyễn Hữu Huân	19/08/2020	Sáng	1	16	
787	TD833	Nguyễn An Khương	15/02/1996	Nam	GV Giáo dục quốc phòng	THPT Nguyễn Hữu Tiến	20/08/2020	Sáng	1	34	
788	TD906	Lâm Thị Ái Hoa	18/05/1997	Nữ	GV Giáo dục quốc phòng	THPT Nguyễn Hữu Tiến	20/08/2020	Sáng	1	34	

TT	Mã đăng ký	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Vị trí dự tuyển	Hội đồng xét tuyển	Ngày xét tuyển	Buổi xét tuyển	Cà xét tuyển	Phòng xét tuyển	Ghi chú
789	TD1787	Hồ Văn Xiêm	19/03/1996	Nam	GV Giáo dục quốc phòng	THPT Nguyễn Hữu Tiến	20/08/2020	Sáng	1	34	
790	TD528	Bùi Khắc Vũ	16/12/1992	Nam	GV Thể dục	THPT Nguyễn Hữu Tiến	20/08/2020	Chiều	1	30	
791	TD760	Trần Ngọc Thùy Trang	18/01/1995	Nữ	GV Thể dục	THPT Nguyễn Hữu Tiến	20/08/2020	Chiều	1	30	
792	TD1298	Lê Anh Chiến	20/01/1996	Nam	GV Thể dục	THPT Nguyễn Hữu Tiến	20/08/2020	Chiều	1	30	
793	TD2003	Huỳnh Vũ Trọng Bằng	18/08/1997	Nam	GV Thể dục	THPT Nguyễn Hữu Tiến	20/08/2020	Chiều	1	30	
794	TD804	Đoàn Minh Tân	22/01/1997	Nam	GV Toán học	THPT Nguyễn Hữu Tiến	19/08/2020	Sáng	2	31	
795	TD968	Đỗ Mạnh Danh	05/12/1987	Nam	GV Toán học	THPT Nguyễn Hữu Tiến	19/08/2020	Sáng	2	31	
796	TD1643	Võ Tấn Hậu	05/12/1992	Nam	GV Toán học	THPT Nguyễn Hữu Tiến	19/08/2020	Sáng	2	31	
797	TD1683	Trịnh Minh Hải	05/04/1988	Nam	GV Toán học	THPT Nguyễn Hữu Tiến	19/08/2020	Sáng	2	31	
798	TD1696	Đỗ Duy An	01/05/1997	Nam	GV Toán học	THPT Nguyễn Hữu Tiến	19/08/2020	Sáng	2	31	
799	TD2283	Tô Trọng Nhân	30/04/1997	Nam	GV Toán học	THPT Nguyễn Hữu Tiến	19/08/2020	Sáng	2	31	
800	TD221	Trịnh Thị Diệu Linh	13/06/1995	Nữ	GV Ngữ văn	THPT Nguyễn Khuyến	19/08/2020	Chiều	1	32	
801	TD773	Nguyễn Hà Tiên	12/10/1992	Nam	GV Ngữ văn	THPT Nguyễn Khuyến	19/08/2020	Chiều	1	32	
802	TD813	Trần Yến Minh	05/10/1997	Nữ	GV Ngữ văn	THPT Nguyễn Khuyến	19/08/2020	Chiều	1	32	
803	TD933	Hoàng Thị Hồng Nhung	20/03/1995	Nữ	GV Ngữ văn	THPT Nguyễn Khuyến	19/08/2020	Chiều	1	32	
804	TD1343	Trần Thị Quyên	02/10/1998	Nữ	GV Ngữ văn	THPT Nguyễn Khuyến	19/08/2020	Chiều	1	32	
805	TD1640	Trịnh Đông Thảo	02/01/1997	Nữ	GV Ngữ văn	THPT Nguyễn Khuyến	19/08/2020	Chiều	1	32	
806	TD2047	Hồ Thị Hào	03/02/1995	Nữ	GV Ngữ văn	THPT Nguyễn Khuyến	19/08/2020	Chiều	1	32	
807	TD2175	Nguyễn Đặng Tường Vi	15/01/1992	Nữ	GV Ngữ văn	THPT Nguyễn Khuyến	19/08/2020	Chiều	1	32	
808	TD207	Võ Thị Châu Tiên	10/04/1996	Nữ	GV Tin học	THPT Nguyễn Khuyến	20/08/2020	Sáng	1	27	
809	TD1057	Đỗ Như Hào	23/09/1973	Nam	GV Tin học	THPT Nguyễn Khuyến	20/08/2020	Sáng	1	27	
810	TD582	Nguyễn Phước Thọ	19/02/1994	Nam	GV Lịch sử	THPT Nguyễn Tất Thành	20/08/2020	Sáng	1	29	
811	TD1034	Nguyễn Thanh Dũng	01/01/1996	Nam	GV Lịch sử	THPT Nguyễn Tất Thành	20/08/2020	Sáng	1	29	
812	TD1075	Lê Thị Tuyền	10/02/1995	Nữ	GV Lịch sử	THPT Nguyễn Tất Thành	20/08/2020	Sáng	1	29	
813	TD1090	Huỳnh Thị Diễm	09/03/1996	Nữ	GV Lịch sử	THPT Nguyễn Tất Thành	20/08/2020	Sáng	1	29	
814	TD1252	Nguyễn Đức Hướng	12/12/1993	Nam	GV Lịch sử	THPT Nguyễn Tất Thành	20/08/2020	Sáng	1	29	
815	TD2072	Nguyễn Văn Phước	15/08/1992	Nam	GV Lịch sử	THPT Nguyễn Tất Thành	20/08/2020	Sáng	1	29	
816	TD2131	Nguyễn Quốc Cường	10/08/1996	Nam	GV Lịch sử	THPT Nguyễn Tất Thành	20/08/2020	Sáng	1	29	
817	TD2000	Nguyễn Ngọc Sơn	12/02/1998	Nam	GV Tiếng Anh	THPT Nguyễn Thái Bình	19/08/2020	Chiều	1	28	
818	TD449	Nguyễn Đức Anh	09/02/1987	Nam	GV Công nghệ (KTCN)	THPT Nguyễn Thị Minh Khai	20/08/2020	Sáng	1	23	
819	TD98	Nguyễn Đức Tài	04/11/1997	Nam	GV Giáo dục quốc phòng	THPT Nguyễn Thị Minh Khai	20/08/2020	Sáng	1	23	
820	TD527	Nguyễn Thị Huyền Trang	04/12/1986	Nữ	GV Ngữ văn	THPT Nguyễn Thị Minh Khai	19/08/2020	Chiều	1	18	
821	TD899	Hồ Hoài Khanh	11/02/1987	Nam	GV Ngữ văn	THPT Nguyễn Thị Minh Khai	19/08/2020	Chiều	1	18	

TT	Mã đăng ký	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Vị trí dự tuyển	Hội đồng xét tuyển	Ngày xét tuyển	Buổi xét tuyển	Ca xét tuyển	Phòng xét tuyển	Ghi chú
822	TD1590	Nguyễn Thanh Duy	24/12/1997	Nam	GV Ngữ văn	THPT Nguyễn Thị Minh Khai	19/08/2020	Chiều	1	18	
823	TD2293	Nguyễn Đăng Nguyên	20/11/1998	Nữ	GV Ngữ văn	THPT Nguyễn Thị Minh Khai	19/08/2020	Chiều	1	18	
824	TD2428	Phạm Quyết Thắng	22/03/1990	Nam	GV Thể dục	THPT Nguyễn Thị Minh Khai	20/08/2020	Sáng	1	23	
825	TD1446	Hồ Châu Hiếu	29/05/1991	Nam	GV Tiếng Anh	THPT Nguyễn Thị Minh Khai	19/08/2020	Chiều	1	18	
826	TD2138	Trần Nguyễn Linh Chi	15/07/1998	Nữ	GV Tiếng Anh	THPT Nguyễn Thị Minh Khai	19/08/2020	Chiều	1	18	
827	TD715	Nguyễn Trần Như Thủy	12/05/1997	Nữ	GV Tiếng Pháp	THPT Nguyễn Thị Minh Khai	20/08/2020	Sáng	1	23	
828	TD907	Trần Thị Như Huỳnh	23/09/1997	Nữ	GV Tin học	THPT Nguyễn Thị Minh Khai	20/08/2020	Sáng	1	23	
829	TD195	Huỳnh Bảo Ni	12/05/1996	Nữ	GV Toán học	THPT Nguyễn Thị Minh Khai	19/08/2020	Sáng	1	17	
830	TD234	Lê Thị Thu	23/06/1995	Nữ	GV Toán học	THPT Nguyễn Thị Minh Khai	19/08/2020	Sáng	1	17	
831	TD264	Nguyễn Xuân Tính	07/12/1979	Nam	GV Toán học	THPT Nguyễn Thị Minh Khai	19/08/2020	Sáng	1	17	
832	TD718	Lê Thị Huyền	19/05/1995	Nữ	GV Toán học	THPT Nguyễn Thị Minh Khai	19/08/2020	Sáng	1	17	
833	TD910	Nguyễn Thị Thanh Thảo	21/12/1989	Nữ	GV Toán học	THPT Nguyễn Thị Minh Khai	19/08/2020	Sáng	1	17	
834	TD987	Võ Thanh Long	02/01/1977	Nam	GV Toán học	THPT Nguyễn Thị Minh Khai	19/08/2020	Sáng	1	17	
835	TD1255	Đan Khánh Linh	01/08/1995	Nữ	GV Toán học	THPT Nguyễn Thị Minh Khai	19/08/2020	Sáng	1	17	
836	TD1597	Lê Thị Hoài Khánh	20/11/1994	Nữ	GV Toán học	THPT Nguyễn Thị Minh Khai	19/08/2020	Sáng	1	17	
837	TD1972	Trương Minh Nhật	25/04/1995	Nam	GV Toán học	THPT Nguyễn Thị Minh Khai	19/08/2020	Sáng	1	17	
838	TD2339	Nguyễn Hoàng Kim Sang	01/09/1986	Nam	GV Toán học	THPT Nguyễn Thị Minh Khai	19/08/2020	Sáng	1	17	
839	TD2362	Nguyễn Văn Hưng	14/03/1998	Nam	GV Toán học	THPT Nguyễn Thị Minh Khai	19/08/2020	Sáng	1	17	
840	TD2373	Vũ Thị Mai	09/01/1997	Nữ	GV Toán học	THPT Nguyễn Thị Minh Khai	19/08/2020	Sáng	1	17	
841	TD2444	Vũ Minh Châu	02/03/1998	Nữ	GV Tin học	THPT Nguyễn Thượng Hiền	20/08/2020	Sáng	1	27	
842	TD617	Lê Hữu Lợi	19/11/1996	Nam	GV Giáo dục quốc phòng	THPT Nguyễn Trung Trực	20/08/2020	Sáng	1	35	
843	TD824	Nguyễn Văn Nam	15/01/1995	Nam	GV Giáo dục quốc phòng	THPT Nguyễn Trung Trực	20/08/2020	Sáng	1	35	
844	TD2028	Lê Minh Cảnh	20/11/1988	Nam	GV Giáo dục quốc phòng	THPT Nguyễn Trung Trực	20/08/2020	Sáng	1	35	
845	TD1031	Nguyễn Thị Mỹ Linh	21/03/1998	Nữ	GV Ngữ văn	THPT Nguyễn Trung Trực	19/08/2020	Chiều	1	35	
846	TD1332	Trịnh Văn Trường	21/03/1983	Nam	GV Ngữ văn	THPT Nguyễn Trung Trực	19/08/2020	Chiều	1	35	
847	TD1814	Lê Thị Nga	15/08/1985	Nữ	GV Ngữ văn	THPT Nguyễn Trung Trực	19/08/2020	Chiều	1	35	
848	TD1728	Ngô Hoàng Vinh	26/12/1993	Nam	GV Thể dục	THPT Nguyễn Trung Trực	20/08/2020	Chiều	1	31	
849	TD1841	Nguyễn Văn Trường	04/09/1994	Nam	GV Thể dục	THPT Nguyễn Trung Trực	20/08/2020	Chiều	1	31	
850	TD82	Trần Anh Vũ	10/09/1987	Nam	GV Toán học	THPT Nguyễn Trung Trực	19/08/2020	Sáng	1	19	
851	TD428	Trần Thị Den Ni	09/02/1997	Nữ	GV Toán học	THPT Nguyễn Trung Trực	19/08/2020	Sáng	1	19	
852	TD1357	Nguyễn Thị Tuyết Trâm	01/01/1997	Nữ	GV Toán học	THPT Nguyễn Trung Trực	19/08/2020	Sáng	1	19	
853	TD1672	Lê Minh Đức	04/08/1992	Nam	GV Toán học	THPT Nguyễn Trung Trực	19/08/2020	Sáng	1	19	
854	TD1916	Cao Thị An	06/06/1996	Nữ	GV Toán học	THPT Nguyễn Trung Trực	19/08/2020	Sáng	1	19	

TT	Mã đăng ký	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Vị trí dự tuyển	Hội đồng xét tuyển	Ngày xét tuyển	Buổi xét tuyển	Cá xét tuyển	Phòng xét tuyển	Ghi chú
855	TD2002	Lê Thị Thu Hà	04/12/1997	Nữ	GV Toán học	THPT Nguyễn Trung Trực	19/08/2020	Sáng	1	19	
856	TD2159	Trần Ngọc Hiền	24/04/1995	Nữ	GV Toán học	THPT Nguyễn Trung Trực	19/08/2020	Sáng	1	19	
857	TD2248	Nguyễn Thiện Minh	20/12/1998	Nam	GV Toán học	THPT Nguyễn Trung Trực	19/08/2020	Sáng	1	19	
858	TD213	Nguyễn Thị Ngọc Hạnh	17/04/1996	Nữ	GV Vật lý	THPT Nguyễn Trung Trực	19/08/2020	Sáng	1	18	
859	TD285	Lê Thị Thắm	27/03/1996	Nữ	GV Vật lý	THPT Nguyễn Trung Trực	19/08/2020	Sáng	1	18	
860	TD356	Phan Thị Hoài Thương	18/10/1994	Nữ	GV Vật lý	THPT Nguyễn Trung Trực	19/08/2020	Sáng	1	18	
861	TD486	Nguyễn Văn Truyền	08/06/1996	Nam	GV Vật lý	THPT Nguyễn Trung Trực	19/08/2020	Sáng	1	18	
862	TD488	Nguyễn Thị Thủy	16/02/1997	Nữ	GV Vật lý	THPT Nguyễn Trung Trực	19/08/2020	Sáng	1	18	
863	TD550	Thân Ái	07/08/1987	Nam	GV Vật lý	THPT Nguyễn Trung Trực	19/08/2020	Sáng	1	18	
864	TD733	Ngô Thị Thanh Huyền	17/10/1995	Nữ	GV Vật lý	THPT Nguyễn Trung Trực	19/08/2020	Sáng	1	18	
865	TD1277	Trương Thị Xuân Trường	08/06/1991	Nữ	GV Vật lý	THPT Nguyễn Trung Trực	19/08/2020	Sáng	1	18	
866	TD1372	Nguyễn Thị Mỹ	16/09/1993	Nữ	GV Vật lý	THPT Nguyễn Trung Trực	19/08/2020	Sáng	1	18	
867	TD1478	Ngô Vũ Thiên Quang	07/04/1995	Nam	GV Vật lý	THPT Nguyễn Trung Trực	19/08/2020	Sáng	1	18	
868	TD1536	Võ Thị Hân	02/08/1995	Nữ	GV Vật lý	THPT Nguyễn Trung Trực	19/08/2020	Sáng	1	18	
869	TD1605	Hồ Văn Thắng	09/02/1991	Nam	GV Vật lý	THPT Nguyễn Trung Trực	19/08/2020	Sáng	1	18	
870	TD1629	Ngô Thị Thủy Liên	16/06/1991	Nữ	GV Vật lý	THPT Nguyễn Trung Trực	19/08/2020	Sáng	1	18	
871	TD1650	Vũ Thị Thủy Trang	26/12/1996	Nữ	GV Vật lý	THPT Nguyễn Trung Trực	19/08/2020	Sáng	1	18	
872	TD1688	Phạm Y Vân	21/03/1993	Nữ	GV Vật lý	THPT Nguyễn Trung Trực	19/08/2020	Sáng	1	18	
873	TD1743	Nguyễn Thị Thu Phương	06/11/1995	Nữ	GV Vật lý	THPT Nguyễn Trung Trực	19/08/2020	Sáng	1	18	
874	TD2050	Trần Thị Vinh	02/01/1986	Nữ	GV Vật lý	THPT Nguyễn Trung Trực	19/08/2020	Sáng	1	19	
875	TD2089	Lê Thị An Huệ	13/09/1998	Nữ	GV Vật lý	THPT Nguyễn Trung Trực	19/08/2020	Sáng	1	19	
876	TD2141	Hồ Hải Yến	26/08/1998	Nữ	GV Vật lý	THPT Nguyễn Trung Trực	19/08/2020	Sáng	1	19	
877	TD2396	Trương Bảo Huyền	05/11/1997	Nữ	GV Vật lý	THPT Nguyễn Trung Trực	19/08/2020	Sáng	1	19	
878	TD2478	Hoàng Thị Duyên	12/04/1994	Nữ	GV Vật lý	THPT Nguyễn Trung Trực	19/08/2020	Sáng	1	19	
879	TD2512	Nguyễn Ngọc Dân	15/05/1989	Nam	GV Vật lý	THPT Nguyễn Trung Trực	19/08/2020	Sáng	1	19	
880	TD2517	Trần Nguyên Vũ	01/05/1982	Nam	GV Vật lý	THPT Nguyễn Trung Trực	19/08/2020	Sáng	1	19	
881	TD1641	Trần Dương Quốc Anh	13/11/1996	Nam	GV Sinh học	THPT Nguyễn Văn Cừ	20/08/2020	Sáng	1	31	
882	TD2382	Tô Ngọc Hân	29/09/1998	Nữ	GV Sinh học	THPT Nguyễn Văn Cừ	20/08/2020	Sáng	1	31	
883	TD750	Nguyễn Hoàng Duy Minh	05/09/1996	Nam	GV Toán học	THPT Nguyễn Văn Cừ	19/08/2020	Sáng	1	32	
884	TD1489	Trương Ngọc Quang	14/08/1987	Nam	GV Toán học	THPT Nguyễn Văn Cừ	19/08/2020	Sáng	1	32	
885	TD2075	Lê Trọng Cầu	29/01/1990	Nam	GV Toán học	THPT Nguyễn Văn Cừ	19/08/2020	Sáng	1	32	
886	TD524	Trần Thị Thu Hiền	19/10/1986	Nữ	NV Thư Viện	THPT Nguyễn Văn Cừ	20/08/2020	Chiều	1	10	
887	TD1868	Hà Diệu Linh	03/03/1996	Nữ	GV Toán học	THPT Nguyễn Văn Linh	19/08/2020	Sáng	2	32	

TT	Mã đăng ký	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Vị trí dự tuyển	Hội đồng xét tuyển	Ngày xét tuyển	Buổi xét tuyển	Cà xét tuyển	Phòng xét tuyển	Ghi chú
888	TD2062	Nguyễn Thị Diệp Thúy	27/08/1993	Nữ	GV Toán học	THPT Nguyễn Văn Linh	19/08/2020	Sáng	2	32	
889	TD2140	Dương Hoàng Hải	20/11/1995	Nam	GV Toán học	THPT Nguyễn Văn Linh	19/08/2020	Sáng	2	32	
890	TD872	Nguyễn Thị Lệ Quyên	12/11/1994	Nữ	GV Hóa học	THPT Nguyễn Văn Tăng	19/08/2020	Chiều	1	29	
891	TD1002	Nguyễn Hồng Cẩm	24/09/1985	Nữ	GV Hóa học	THPT Nguyễn Văn Tăng	19/08/2020	Chiều	1	29	
892	TD1406	Nguyễn Thị Ánh Diễm	02/11/1994	Nữ	GV Hóa học	THPT Nguyễn Văn Tăng	19/08/2020	Chiều	1	29	
893	TD1567	Nguyễn Đức Hậu	30/11/1998	Nam	GV Hóa học	THPT Nguyễn Văn Tăng	19/08/2020	Chiều	1	29	
894	TD1642	Nguyễn Duy Lợi	30/09/1995	Nam	GV Hóa học	THPT Nguyễn Văn Tăng	19/08/2020	Chiều	1	29	
895	TD1840	Hán Nữ Uyên Chi	23/03/1993	Nữ	GV Hóa học	THPT Nguyễn Văn Tăng	19/08/2020	Chiều	1	29	
896	TD1951	Nguyễn Thị Kim Oanh	10/04/1993	Nữ	GV Hóa học	THPT Nguyễn Văn Tăng	19/08/2020	Chiều	1	29	
897	TD2018	Ngô Thị Thủy Tiên	20/07/1995	Nữ	GV Hóa học	THPT Nguyễn Văn Tăng	19/08/2020	Chiều	1	29	
898	TD911	Nguyễn Văn Phước	24/04/1980	Nam	GV Toán học	THPT Nguyễn Văn Tăng	19/08/2020	Sáng	1	33	
899	TD1149	Phan Thị Mai	12/03/1993	Nữ	GV Toán học	THPT Nguyễn Văn Tăng	19/08/2020	Sáng	1	33	
900	TD1626	Huỳnh Thị Hòa	27/10/1995	Nữ	GV Toán học	THPT Nguyễn Văn Tăng	19/08/2020	Sáng	1	33	
901	TD1874	Cù Minh Khương	01/01/1989	Nam	GV Toán học	THPT Nguyễn Văn Tăng	19/08/2020	Sáng	1	33	
902	TD1560	Đặng Thanh Thủy Trang	20/07/1996	Nữ	NV Thủ quỹ	THPT Nguyễn Văn Tăng	20/08/2020	Chiều	1	11	
903	TD1910	Đặng Thái Hiền	09/07/1992	Nữ	NV Thủ quỹ	THPT Nguyễn Văn Tăng	20/08/2020	Chiều	1	11	
904	TD1086	Dương Thị Hương	15/05/1987	Nữ	NV Thư Viện	THPT Nguyễn Văn Tăng	20/08/2020	Chiều	1	11	
905	TD1556	Nguyễn Thanh Hồng Diệu Linh	05/10/1990	Nữ	NV Thư Viện	THPT Nguyễn Văn Tăng	20/08/2020	Chiều	1	11	
906	TD564	Lê Thị Ly	24/08/1998	Nữ	GV Ngữ văn	THPT Phạm Văn Sáng	19/08/2020	Chiều	1	19	
907	TD661	Hoàng Thị Thành	05/07/1998	Nữ	GV Ngữ văn	THPT Phạm Văn Sáng	19/08/2020	Chiều	1	19	
908	TD843	Lưu Thị Thiết	26/06/1996	Nữ	GV Ngữ văn	THPT Phạm Văn Sáng	19/08/2020	Chiều	1	19	
909	TD1081	Thiều Thị Việt	18/04/1989	Nữ	GV Ngữ văn	THPT Phạm Văn Sáng	19/08/2020	Chiều	1	19	
910	TD1290	Trần Thị Thuận	15/05/1986	Nữ	GV Ngữ văn	THPT Phạm Văn Sáng	19/08/2020	Chiều	1	19	
911	TD1359	Nguyễn Thị Thủy Tiên	14/12/1982	Nữ	GV Ngữ văn	THPT Phạm Văn Sáng	19/08/2020	Chiều	1	19	
912	TD1464	Lương Thị Thu Trang	14/04/1994	Nữ	GV Ngữ văn	THPT Phạm Văn Sáng	19/08/2020	Chiều	1	19	
913	TD1624	Lê Văn Danh	27/12/1997	Nam	GV Ngữ văn	THPT Phạm Văn Sáng	19/08/2020	Chiều	1	19	
914	TD1337	Huỳnh Thanh Tuấn	26/11/1994	Nam	GV Tiếng Anh	THPT Phạm Văn Sáng	19/08/2020	Chiều	1	19	
915	TD2442	Đỗ Đăng Khoa	26/09/1992	Nam	GV Tiếng Anh	THPT Phạm Văn Sáng	19/08/2020	Chiều	1	19	
916	TD1394	Trần Thị Yến Nhi	02/05/1990	Nữ	GV Tiếng Anh	THPT Phạm Văn Sáng	19/08/2020	Chiều	1	19	
917	TD437	Huỳnh Thị Thanh Thúy	16/03/1989	Nữ	GV Giáo dục công dân	THPT Phong Phú	20/08/2020	Sáng	1	15	
918	TD990	Nguyễn Thị Anh Thư	15/05/1995	Nữ	GV Giáo dục công dân	THPT Phong Phú	20/08/2020	Sáng	1	15	
919	TD1280	Nguyễn Văn Nhứt	12/06/1993	Nam	GV Giáo dục công dân	THPT Phong Phú	20/08/2020	Sáng	1	15	
920	TD1295	Nguyễn Thị Bích Liên	27/02/1996	Nữ	GV Giáo dục công dân	THPT Phong Phú	20/08/2020	Sáng	1	15	

TT	Mã đăng ký	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Vị trí dự tuyển	Hội đồng xét tuyển	Ngày xét tuyển	Buổi xét tuyển	Cả xét tuyển	Phòng xét tuyển	Ghi chú
921	TD782	Đinh Hoàng Phúc	21/05/1995	Nam	GV Giáo dục quốc phòng	THPT Phong Phú	20/08/2020	Sáng	1	15	
922	TD729	Nguyễn Văn Thắng	01/05/1993	Nam	GV Hóa học	THPT Phong Phú	19/08/2020	Chiều	1	20	
923	TD858	Nguyễn Ngô Anh Tuấn	23/11/1997	Nam	GV Hóa học	THPT Phong Phú	19/08/2020	Chiều	1	20	
924	TD1122	Nguyễn Thị Phương Nhi	22/05/1996	Nữ	GV Hóa học	THPT Phong Phú	19/08/2020	Chiều	1	20	
925	TD1210	Trần Thanh Quang	10/08/1984	Nam	GV Hóa học	THPT Phong Phú	19/08/2020	Chiều	1	20	
926	TD1704	Bùi Thị Kim Ngân	04/06/1994	Nữ	GV Hóa học	THPT Phong Phú	19/08/2020	Chiều	1	20	
927	TD1763	Lê Thị Hương	06/12/1996	Nữ	GV Hóa học	THPT Phong Phú	19/08/2020	Chiều	1	20	
928	TD1766	Phan Thị Thơ	26/02/1992	Nữ	GV Hóa học	THPT Phong Phú	19/08/2020	Chiều	1	20	
929	TD1808	Phạm Ngọc Tuấn	16/04/1992	Nam	GV Hóa học	THPT Phong Phú	19/08/2020	Chiều	1	20	
930	TD1975	Lê Thị Thu Hà	25/07/1992	Nữ	GV Hóa học	THPT Phong Phú	19/08/2020	Chiều	1	20	
931	TD2323	Nguyễn Công Tòa	06/11/1998	Nam	GV Hóa học	THPT Phong Phú	19/08/2020	Chiều	1	20	
932	TD484	Bùi Lương Mỹ Phụng	18/09/1997	Nữ	GV Ngữ văn	THPT Phong Phú	19/08/2020	Chiều	2	20	
933	TD721	Trần Thị Bích Chi	12/06/1985	Nữ	GV Ngữ văn	THPT Phong Phú	19/08/2020	Chiều	2	20	
934	TD1447	Nguyễn Thị Ngọc Châu	12/06/1997	Nữ	GV Ngữ văn	THPT Phong Phú	19/08/2020	Chiều	2	20	
935	TD1609	Đỗ Thanh Hương	20/10/1996	Nữ	GV Ngữ văn	THPT Phong Phú	19/08/2020	Chiều	2	20	
936	TD1015	Đặng Kim Thi	10/03/1996	Nữ	GV Sinh học	THPT Phong Phú	20/08/2020	Sáng	1	15	
937	TD1229	Trịnh Thị Diệu Yến	24/03/1996	Nữ	GV Sinh học	THPT Phong Phú	20/08/2020	Sáng	1	15	
938	TD2116	Nguyễn Thành Luân	29/01/1989	Nam	GV Sinh học	THPT Phong Phú	20/08/2020	Sáng	1	15	
939	TD796	Trần Thanh Hiệp	04/02/1997	Nam	GV Thể dục	THPT Phong Phú	20/08/2020	Chiều	1	32	
940	TD877	Nguyễn Thanh Phong	01/01/1995	Nam	GV Thể dục	THPT Phong Phú	20/08/2020	Chiều	1	32	
941	TD1247	Lê Minh Tâm	25/09/1995	Nam	GV Thể dục	THPT Phong Phú	20/08/2020	Chiều	1	32	
942	TD1486	Đặng Ánh Như	31/08/1998	Nữ	GV Tiếng Anh	THPT Phong Phú	19/08/2020	Chiều	2	20	
943	TD445	Trần Thị Kim Thảo	10/06/1994	Nữ	GV Toán học	THPT Phong Phú	19/08/2020	Sáng	2	33	
944	TD763	Phan Lê Đại Cát	28/01/1990	Nam	GV Toán học	THPT Phong Phú	19/08/2020	Sáng	2	33	
945	TD779	Huỳnh Ngọc Phụng	14/12/1990	Nữ	GV Toán học	THPT Phong Phú	19/08/2020	Sáng	2	33	
946	TD1029	Ngô Thị Minh Tâm	17/11/1993	Nữ	GV Toán học	THPT Phong Phú	19/08/2020	Sáng	2	33	
947	TD1209	Nguyễn Thị Liêu Noa	04/06/1992	Nữ	GV Toán học	THPT Phong Phú	19/08/2020	Sáng	2	33	
948	TD1750	Trần Minh Cường	23/05/1986	Nam	GV Toán học	THPT Phong Phú	19/08/2020	Sáng	2	33	
949	TD2202	Trần Ngọc Đến	16/11/1989	Nam	GV Toán học	THPT Phong Phú	19/08/2020	Sáng	2	33	
950	TD487	Chung Anh Công Thoại	18/06/1995	Nam	GV Vật lý	THPT Phong Phú	19/08/2020	Sáng	1	34	
951	TD662	Lê Hoài Bảo	06/11/1997	Nam	GV Vật lý	THPT Phong Phú	19/08/2020	Sáng	1	34	
952	TD1713	Trần Nhật Lệ	10/05/1996	Nữ	GV Vật lý	THPT Phong Phú	19/08/2020	Sáng	1	34	
953	TD1952	Lương Nguyễn Thanh Thư	11/08/1997	Nữ	GV Vật lý	THPT Phong Phú	19/08/2020	Sáng	1	34	

TT	Mã đăng ký	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Vị trí dự tuyển	Hội đồng xét tuyển	Ngày xét tuyển	Buổi xét tuyển	Cá xét tuyển	Phòng xét tuyển	Ghi chú
954	TD2324	Nguyễn Quốc Minh	09/11/1991	Nam	GV Vật lý	THPT Phong Phú	19/08/2020	Sáng	1	34	
955	TD648	Trần Tấn Phước	14/02/1994	Nam	GV Hóa học	THPT Phú Hòa	19/08/2020	Chiều	1	31	
956	TD1167	Phan Hoàng Mỹ	13/08/1997	Nam	GV Hóa học	THPT Phú Hòa	19/08/2020	Chiều	1	31	
957	TD1484	Đào Thị Khương	15/05/1986	Nữ	GV Hóa học	THPT Phú Hòa	19/08/2020	Chiều	1	31	
958	TD1712	Lê Huy TùNg	23/03/1984	Nam	GV Hóa học	THPT Phú Hòa	19/08/2020	Chiều	1	31	
959	TD1622	Nguyễn Lâm Huyền Châu	08/10/1996	Nữ	GV Hóa học	THPT Phú Hòa	19/08/2020	Chiều	1	31	
960	TD793	Trương Công Thái	16/11/1996	Nam	GV Địa lý	THPT Phú Nhuận	20/08/2020	Sáng	1	16	
961	TD1106	Đặng Thị Thúy Hằng	20/12/1979	Nữ	GV Địa lý	THPT Phú Nhuận	20/08/2020	Sáng	1	16	
962	TD1680	Nguyễn Thị Tình	20/04/1986	Nữ	GV Địa lý	THPT Phú Nhuận	20/08/2020	Sáng	1	16	
963	TD1903	Phan Thị Lan	20/09/1992	Nữ	GV Địa lý	THPT Phú Nhuận	20/08/2020	Sáng	1	16	
964	TD2162	Nguyễn Thị Kim Ngân	01/01/1998	Nữ	GV Địa lý	THPT Phú Nhuận	20/08/2020	Sáng	1	16	
965	TD862	Cao Nguyễn Nam Hiền	12/09/1997	Nam	GV Tin học	THPT Phú Nhuận	20/08/2020	Sáng	1	16	
966	TD1126	Đỗ Thị Thống Nhất	03/02/1976	Nữ	GV Tin học	THPT Phú Nhuận	20/08/2020	Sáng	1	16	
967	TD904	Vũ Thị Ngọc Hà	02/11/1992	Nữ	GV Công nghệ (KTCN)	THPT Phước Kiển	20/08/2020	Sáng	1	37	
968	TD1051	Nguyễn Thị Yến	01/07/1996	Nữ	GV Thể dục	THPT Phước Kiển	20/08/2020	Chiều	1	33	
969	TD1143	Nguyễn Trần Thanh Vũ	25/02/1993	Nam	NV Công nghệ thông tin	THPT Phước Kiển	20/08/2020	Chiều	1	12	
970	TD705	Nguyễn Thị Thanh	27/10/1989	Nữ	GV Ngữ văn	THPT Phước Long	19/08/2020	Chiều	2	36	
971	TD980	Lê Thị Hà	02/10/1989	Nữ	GV Ngữ văn	THPT Phước Long	19/08/2020	Chiều	2	36	
972	TD1577	Võ Ngọc Lan	24/05/1996	Nữ	GV Hóa học	THPT Quang Trung	19/08/2020	Chiều	2	30	
973	TD2034	Phan Văn Quy	07/11/1998	Nam	GV Hóa học	THPT Quang Trung	19/08/2020	Chiều	2	30	
974	TD2056	Nguyễn Thị Hồng	30/05/1995	Nữ	GV Hóa học	THPT Quang Trung	19/08/2020	Chiều	2	30	
975	TD2408	Nguyễn Thị Thu Hồng	08/11/1991	Nữ	GV Hóa học	THPT Quang Trung	19/08/2020	Chiều	2	30	
976	TD2433	Nguyễn Thị Thanh Kim Huệ	01/01/1994	Nữ	GV Hóa học	THPT Quang Trung	19/08/2020	Chiều	2	30	
977	TD2500	Nguyễn Thị Nhiên	12/10/1989	Nữ	GV Hóa học	THPT Quang Trung	19/08/2020	Chiều	2	30	
978	TD949	Trần Thị Thảo	07/04/1990	Nữ	GV Lịch sử	THPT Tạ Quang Bửu	20/08/2020	Sáng	1	17	
979	TD1973	Nguyễn Văn Duy	05/02/1990	Nam	GV Lịch sử	THPT Tạ Quang Bửu	20/08/2020	Sáng	1	17	
980	TD2030	Nguyễn Thanh Sơn	28/06/1993	Nam	GV Lịch sử	THPT Tạ Quang Bửu	20/08/2020	Sáng	1	17	
981	TD2043	Trần Tuấn Hoàng	14/10/1994	Nam	GV Lịch sử	THPT Tạ Quang Bửu	20/08/2020	Sáng	1	17	
982	TD525	Nguyễn Huỳnh Trung Tín	15/05/1995	Nam	GV Sinh học	THPT Tạ Quang Bửu	20/08/2020	Sáng	1	17	
983	TD1326	Nguyễn Lam Ngọc	28/02/1995	Nữ	GV Sinh học	THPT Tạ Quang Bửu	20/08/2020	Sáng	1	17	
984	TD1570	Nguyễn Thị Bảo Vân	07/01/1997	Nữ	GV Sinh học	THPT Tạ Quang Bửu	20/08/2020	Sáng	1	17	
985	TD1853	Dương Hà Như Thảo	14/08/1997	Nữ	GV Sinh học	THPT Tạ Quang Bửu	20/08/2020	Sáng	1	17	
986	TD2187	Phạm Thị Tường An	27/11/1997	Nữ	GV Sinh học	THPT Tạ Quang Bửu	20/08/2020	Sáng	1	17	

TT	Mã đăng ký	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Vị trí dự tuyển	Hội đồng xét tuyển	Ngày xét tuyển	Buổi xét tuyển	Cá xét tuyển	Phòng xét tuyển	Ghi chú
987	TD2395	Nguyễn Thị Ánh Linh	18/03/1998	Nữ	GV Sinh học	THPT Tạ Quang Bửu	20/08/2020	Sáng	1	17	
988	TD2407	Đinh Trung Nhật	26/06/1998	Nam	GV Sinh học	THPT Tạ Quang Bửu	20/08/2020	Sáng	1	17	
989	TD1095	Lê Trần Mai Anh	24/01/1994	Nữ	GV Toán học	THPT Tạ Quang Bửu	19/08/2020	Sáng	1	20	
990	TD1389	Nguyễn Ngọc Dũng	28/12/1995	Nam	GV Toán học	THPT Tạ Quang Bửu	19/08/2020	Sáng	1	20	
991	TD1481	Nguyễn Thị Huyền Trang	16/11/1997	Nữ	GV Toán học	THPT Tạ Quang Bửu	19/08/2020	Sáng	1	20	
992	TD1882	Huỳnh Anh Kiệt	23/07/1997	Nam	GV Toán học	THPT Tạ Quang Bửu	19/08/2020	Sáng	1	20	
993	TD103	Nguyễn Thế Duy Khôi	29/10/1993	Nam	GV Vật lý	THPT Tạ Quang Bửu	19/08/2020	Sáng	1	20	
994	TD567	Trần Công Minh	14/10/1996	Nam	GV Vật lý	THPT Tạ Quang Bửu	19/08/2020	Sáng	1	20	
995	TD581	Phan Thị Hiếu	07/09/1996	Nữ	GV Vật lý	THPT Tạ Quang Bửu	19/08/2020	Sáng	1	20	
996	TD819	Lê Kim Thùy	02/05/1994	Nữ	GV Vật lý	THPT Tạ Quang Bửu	19/08/2020	Sáng	1	20	
997	TD886	Trương Vy Nhã	09/09/1995	Nữ	GV Vật lý	THPT Tạ Quang Bửu	19/08/2020	Sáng	1	20	
998	TD1014	Nguyễn Văn Nguyên	10/07/2020	Nam	GV Vật lý	THPT Tạ Quang Bửu	19/08/2020	Sáng	1	20	
999	TD1442	Võ Thị Minh Lý	27/03/1997	Nữ	GV Vật lý	THPT Tạ Quang Bửu	19/08/2020	Sáng	1	20	
1000	TD1488	Nguyễn Thị Như My	06/01/1995	Nữ	GV Vật lý	THPT Tạ Quang Bửu	19/08/2020	Sáng	1	20	
1001	TD1526	Đỗ Diệu Linh	12/09/1996	Nữ	GV Vật lý	THPT Tạ Quang Bửu	19/08/2020	Sáng	1	20	
1002	TD1946	Lê Nhật Chương	12/04/1986	Nam	GV Vật lý	THPT Tạ Quang Bửu	19/08/2020	Sáng	1	20	
1003	TD2418	Nguyễn Phương Khả Trân	19/10/1998	Nữ	GV Vật lý	THPT Tạ Quang Bửu	19/08/2020	Sáng	1	20	
1004	TD80	Lê Thị Thanh Tuyền	12/08/1988	Nữ	GV Địa lý	THPT Tam Phú	20/08/2020	Sáng	1	32	
1005	TD2384	Vũ Ngọc Đăng Khoa	02/06/1998	Nam	GV Địa lý	THPT Tam Phú	20/08/2020	Sáng	1	32	
1006	TD132	Phạm Đông Thương	20/07/1996	Nam	GV Thể dục	THPT Tam Phú	20/08/2020	Chiều	1	34	
1007	TD1030	Nguyễn Nhựt Quang	03/10/1997	Nam	GV Thể dục	THPT Tam Phú	20/08/2020	Chiều	1	34	
1008	TD2328	Hoàng Thị Phi Nga	05/10/1997	Nữ	GV Tiếng Anh	THPT Tam Phú	19/08/2020	Chiều	1	28	
1009	TD665	Nguyễn Thị Ngọc Linh	07/01/1997	Nữ	GV Ngữ văn	THPT Tân Bình	19/08/2020	Chiều	1	33	
1010	TD1238	Nguyễn Thị Thanh Huệ	14/05/1997	Nữ	GV Ngữ văn	THPT Tân Bình	19/08/2020	Chiều	1	33	
1011	TD1744	Hoàng Kim Diệu Khánh	11/10/1992	Nữ	GV Ngữ văn	THPT Tân Bình	19/08/2020	Chiều	1	33	
1012	TD1953	Triệu Quốc Bình	29/01/1984	Nam	GV Ngữ văn	THPT Tân Bình	19/08/2020	Chiều	1	33	
1013	TD468	Nguyễn Thị Thuận	14/04/1983	Nữ	NV Văn thư	THPT Tân Bình	20/08/2020	Chiều	1	13	
1014	TD916	Lưu Thúy Linh	15/04/1991	Nữ	NV Văn thư	THPT Tân Bình	20/08/2020	Chiều	1	13	
1015	TD1857	Phạm Bảo Nghi	01/01/1992	Nữ	NV Văn thư	THPT Tân Bình	20/08/2020	Chiều	1	13	
1016	TD1378	Lê Thị Thuý Diễm	09/11/1998	Nữ	GV Ngữ văn	THPT Tân Phong	19/08/2020	Chiều	2	35	
1017	TD1748	Doãn Thị Dung	28/07/1997	Nữ	GV Ngữ văn	THPT Tân Phong	19/08/2020	Chiều	2	35	
1018	TD2308	Nguyễn Thị Liên	24/02/1997	Nữ	GV Ngữ văn	THPT Tân Phong	19/08/2020	Chiều	2	35	
1019	TD2385	Nguyễn Thị Lệ Xuân	10/02/1996	Nữ	GV Sinh học	THPT Tân Thông Hội	20/08/2020	Sáng	1	31	

TT	Mã đăng ký	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Vị trí dự tuyển	Hội đồng xét tuyển	Ngày xét tuyển	Buổi xét tuyển	Cá xét tuyển	Phòng xét tuyển	Ghi chú
1020	TD1608	Tất Dục	13/07/1979	Nữ	NV Thư Viện	THPT Tân Thông Hội	20/08/2020	Chiều	1	14	
1021	TD1437	Huỳnh Tấn Thành	02/05/1998	Nam	GV Ngữ văn	THPT Tân Túc	19/08/2020	Chiều	1	24	
1022	TD1976	Nguyễn Thị Tiểu Phụng	19/10/1998	Nữ	GV Ngữ văn	THPT Tân Túc	19/08/2020	Chiều	1	24	
1023	TD2317	Nguyễn Thị Thủy Liễu	27/02/1998	Nữ	GV Ngữ văn	THPT Tân Túc	19/08/2020	Chiều	1	24	
1024	TD1628	Trần Thanh Tú	27/06/1998	Nam	GV Thể dục	THPT Tân Túc	20/08/2020	Chiều	1	35	
1025	TD161	Mai Thị Kim Duyên	30/04/1997	Nữ	GV Tiếng Anh	THPT Tân Túc	19/08/2020	Chiều	1	24	
1026	TD146	Nguyễn Huỳnh Vũ Duy	04/09/1994	Nam	GV Toán học	THPT Tân Túc	19/08/2020	Sáng	1	36	
1027	TD650	Huỳnh Bá Phước	19/07/1997	Nam	GV Toán học	THPT Tân Túc	19/08/2020	Sáng	1	36	
1028	TD1770	Nguyễn Thị Thùy Trang	01/09/1997	Nữ	GV Toán học	THPT Tân Túc	19/08/2020	Sáng	1	36	
1029	TD2058	Nguyễn Trí Toàn	15/02/1997	Nam	GV Toán học	THPT Tân Túc	19/08/2020	Sáng	1	36	
1030	TD2321	Dương Phúc Trân Châu	12/08/1998	Nữ	GV Toán học	THPT Tân Túc	19/08/2020	Sáng	1	36	
1031	TD2383	Ngô Thị Hoài Trang	03/12/1977	Nữ	GV Toán học	THPT Tân Túc	19/08/2020	Sáng	1	36	
1032	TD1366	Nguyễn Thị Hoàng Oanh	20/04/1989	Nữ	GV Tiếng Anh	THPT Tây Thạnh	19/08/2020	Chiều	2	28	
1033	TD147	Vũ Hồng Minh Lương	25/06/1995	Nam	GV Giáo dục quốc phòng	THPT Ten Lơ Man	20/08/2020	Sáng	1	35	
1034	TD2498	Lê Thanh Nhân	20/12/1989	Nam	GV Giáo dục quốc phòng	THPT Ten Lơ Man	20/08/2020	Sáng	1	35	
1035	TD473	Đỗ Minh Trí	03/07/1997	Nam	GV Ngữ văn	THPT Ten Lơ Man	19/08/2020	Chiều	1	24	
1036	TD1899	Lê Phan Thanh Nhân	10/07/1995	Nữ	GV Ngữ văn	THPT Ten Lơ Man	19/08/2020	Chiều	1	24	
1037	TD2207	Bùi Thị Thu Thảo	10/02/1998	Nữ	GV Ngữ văn	THPT Ten Lơ Man	19/08/2020	Chiều	1	24	
1038	TD935	Lê Tường Cảnh Hân	28/07/1997	Nữ	GV Tiếng Anh	THPT Ten Lơ Man	19/08/2020	Chiều	1	24	
1039	TD967	Lê Hoàng Hải	03/05/1985	Nam	GV Giáo dục quốc phòng	THPT Thanh Đa	20/08/2020	Sáng	1	36	
1040	TD1767	Lê Quỳnh Bảo Trân	01/06/1994	Nữ	GV Giáo dục quốc phòng	THPT Thanh Đa	20/08/2020	Sáng	1	36	
1041	TD1957	Lê Hữu Hoàng Luân	08/01/1998	Nam	GV Giáo dục quốc phòng	THPT Thanh Đa	20/08/2020	Sáng	1	36	
1042	TD188	Đinh Văn Tâm	30/12/1991	Nam	GV Giáo dục công dân	THPT Thạnh Lộc	20/08/2020	Sáng	1	18	
1043	TD427	Hoàng Thị Hằng	28/05/1985	Nữ	GV Giáo dục công dân	THPT Thạnh Lộc	20/08/2020	Sáng	1	18	
1044	TD748	Trần Thị Triều Mến	14/11/1996	Nữ	GV Giáo dục quốc phòng	THPT Thạnh Lộc	20/08/2020	Sáng	1	18	
1045	TD958	Nguyễn Văn Cang	11/05/1997	Nam	GV Giáo dục quốc phòng	THPT Thạnh Lộc	20/08/2020	Sáng	1	18	
1046	TD744	Lê Văn Thắng	08/11/1988	Nam	GV Lịch sử	THPT Thạnh Lộc	20/08/2020	Sáng	1	18	
1047	TD964	Lê Thị Ánh Tuyết	21/03/1997	Nữ	GV Lịch sử	THPT Thạnh Lộc	20/08/2020	Sáng	1	18	
1048	TD1588	Vũ Thị Lam Sa	26/11/1994	Nữ	GV Lịch sử	THPT Thạnh Lộc	20/08/2020	Sáng	1	18	
1049	TD1633	Dương Thị Kim Ánh	01/04/1995	Nữ	GV Lịch sử	THPT Thạnh Lộc	20/08/2020	Sáng	1	18	
1050	TD2117	Phạm Hải Triều	19/02/1996	Nam	GV Lịch sử	THPT Thạnh Lộc	20/08/2020	Sáng	1	18	
1051	TD794	Trịnh Thị Mai	03/03/1997	Nữ	GV Ngữ văn	THPT Thạnh Lộc	19/08/2020	Chiều	1	25	
1052	TD2189	Bùi Trần Thúy Vi	07/07/1998	Nữ	GV Ngữ văn	THPT Thạnh Lộc	19/08/2020	Chiều	1	25	

TT	Mã đăng ký	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Vị trí dự tuyển	Hội đồng xét tuyển	Ngày xét tuyển	Buổi xét tuyển	Ca xét tuyển	Phòng xét tuyển	Ghi chú
1053	TD2214	Bình Thị Trang	30/08/1987	Nữ	GV Ngữ văn	THPT Thanh Lộc	19/08/2020	Chiều	1	25	
1054	TD1491	Nguyễn Thụy Thảo Nguyên	01/08/1996	Nữ	GV Tiếng Anh	THPT Thanh Lộc	19/08/2020	Chiều	1	25	
1055	TD450	Lê Văn Hùng	10/06/1984	Nam	GV Toán học	THPT Thanh Lộc	19/08/2020	Sáng	1	37	
1056	TD485	Đặng Kim Yến	12/01/1997	Nữ	GV Toán học	THPT Thanh Lộc	19/08/2020	Sáng	1	37	
1057	TD546	Nguyễn Thị Lan Hương	13/01/1995	Nữ	GV Toán học	THPT Thanh Lộc	19/08/2020	Sáng	1	37	
1058	TD947	Phạm Thị Xuân Ái	20/01/1991	Nữ	GV Toán học	THPT Thanh Lộc	19/08/2020	Sáng	1	37	
1059	TD1151	Phạm Nguyễn Hoàn Nhã	13/03/1997	Nam	GV Toán học	THPT Thanh Lộc	19/08/2020	Sáng	1	37	
1060	TD1262	Hán Quốc Dũng	17/07/1991	Nam	GV Toán học	THPT Thanh Lộc	19/08/2020	Sáng	1	37	
1061	TD1335	Trần Tuấn Cường	12/01/1986	Nam	GV Toán học	THPT Thanh Lộc	19/08/2020	Sáng	1	37	
1062	TD2431	Ngô Văn Anh Quốc	13/04/1993	Nam	GV Toán học	THPT Thanh Lộc	19/08/2020	Sáng	1	37	
1063	TD1073	Nguyễn Văn Đàm	04/04/1996	Nam	GV Giáo dục công dân	THPT Thủ Thiêm	20/08/2020	Sáng	1	19	
1064	TD1607	Tổng Thị Minh Tú	13/07/1995	Nữ	GV Giáo dục công dân	THPT Thủ Thiêm	20/08/2020	Sáng	1	19	
1065	TD2022	Nguyễn Thị Kim Yến	15/11/1998	Nữ	GV Giáo dục công dân	THPT Thủ Thiêm	20/08/2020	Sáng	1	19	
1066	TD2501	Phạm Hoàng Giang	23/04/1986	Nam	GV Giáo dục công dân	THPT Thủ Thiêm	20/08/2020	Sáng	1	19	
1067	TD1906	Nguyễn Thị Quyên	29/01/1991	Nữ	GV Ngữ văn	THPT Thủ Thiêm	19/08/2020	Chiều	2	31	
1068	TD2513	Nghiêm Thị Trang	01/05/1997	Nữ	GV Ngữ văn	THPT Thủ Thiêm	19/08/2020	Chiều	2	31	
1069	TD1751	Cao Thanh Khiêm	06/06/1991	Nam	GV Tin học	THPT Thủ Thiêm	20/08/2020	Sáng	1	19	
1070	TD790	Mai Hùng Cường	25/09/1996	Nam	GV Toán học	THPT Thủ Thiêm	19/08/2020	Sáng	1	21	
1071	TD1483	Lê Văn Sinh	12/10/1996	Nam	GV Toán học	THPT Thủ Thiêm	19/08/2020	Sáng	1	21	
1072	TD1793	Đỗ Thị Hoài Trâm	10/09/1995	Nữ	GV Toán học	THPT Thủ Thiêm	19/08/2020	Sáng	1	21	
1073	TD2135	Đinh Lâm Đức Anh	21/07/1997	Nam	GV Toán học	THPT Thủ Thiêm	19/08/2020	Sáng	1	21	
1074	TD271	Lê Thị Hồng Duyên	12/03/1995	Nữ	GV Vật lý	THPT Thủ Thiêm	19/08/2020	Sáng	1	21	
1075	TD1022	Trần Thị Thu Hiền	16/06/1994	Nữ	GV Vật lý	THPT Thủ Thiêm	19/08/2020	Sáng	1	21	
1076	TD1133	Nguyễn Thành Công	12/10/1995	Nam	GV Vật lý	THPT Thủ Thiêm	19/08/2020	Sáng	1	21	
1077	TD1617	Lê Thị Tổ Như	17/04/1994	Nữ	GV Vật lý	THPT Thủ Thiêm	19/08/2020	Sáng	1	21	
1078	TD2074	Nguyễn Thị Thanh Ý	02/03/1993	Nữ	GV Vật lý	THPT Thủ Thiêm	19/08/2020	Sáng	1	21	
1079	TD2269	Đặng Thị Giàu	19/05/1998	Nữ	GV Vật lý	THPT Thủ Thiêm	19/08/2020	Sáng	1	21	
1080	TD1077	Nguyễn Thị Hồng Nhi	28/07/1997	Nữ	GV Hóa học	THPT Trần Hưng Đạo	19/08/2020	Chiều	1	21	
1081	TD282	Nguyễn Thị Kim Thi	30/12/1995	Nữ	GV Hóa học	THPT Trần Hưng Đạo	19/08/2020	Chiều	1	21	
1082	TD399	Trang Thanh Tú	06/11/1995	Nam	GV Hóa học	THPT Trần Hưng Đạo	19/08/2020	Chiều	1	21	
1083	TD406	Trần Lê Phương Uyên	08/01/1994	Nữ	GV Hóa học	THPT Trần Hưng Đạo	19/08/2020	Chiều	1	21	
1084	TD562	Huỳnh Thị Mỹ Phúc	13/11/1995	Nữ	GV Hóa học	THPT Trần Hưng Đạo	19/08/2020	Chiều	1	21	
1085	TD860	Trần Lê Ngọc Trâm	01/07/1995	Nữ	GV Hóa học	THPT Trần Hưng Đạo	19/08/2020	Chiều	1	21	

TT	Mã đăng ký	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Vị trí dự tuyển	Hội đồng xét tuyển	Ngày xét tuyển	Buổi xét tuyển	Cà xét tuyển	Phòng xét tuyển	Ghi chú
1086	TD951	Nguyễn Thị Bích Ngọc	28/08/1986	Nữ	GV Hóa học	THPT Trần Hưng Đạo	19/08/2020	Chiều	1	21	
1087	TD1375	Trần Hải Phương	06/09/1992	Nữ	GV Hóa học	THPT Trần Hưng Đạo	19/08/2020	Chiều	1	21	
1088	TD1436	Trần Thị Hoài	10/09/1993	Nữ	GV Hóa học	THPT Trần Hưng Đạo	19/08/2020	Chiều	1	21	
1089	TD1612	Nguyễn Vũ Vịnh	01/01/1989	Nam	GV Hóa học	THPT Trần Hưng Đạo	19/08/2020	Chiều	1	21	
1090	TD2123	Nguyễn Duy Dũng	01/12/1997	Nam	GV Hóa học	THPT Trần Hưng Đạo	19/08/2020	Chiều	1	21	
1091	TD2136	Mai Thanh Nhân	22/12/1988	Nữ	GV Hóa học	THPT Trần Hưng Đạo	19/08/2020	Chiều	1	21	
1092	TD2171	Trương Thị Thanh Thảo	10/04/1995	Nữ	GV Hóa học	THPT Trần Hưng Đạo	19/08/2020	Chiều	1	21	
1093	TD2188	Nguyễn Hoàng Trí	26/10/1996	Nam	GV Hóa học	THPT Trần Hưng Đạo	19/08/2020	Chiều	1	21	
1094	TD1530	Tăng Tuấn Đạt	03/11/1995	Nam	GV Thể dục	THPT Trần Hữu Trang	20/08/2020	Chiều	1	36	
1095	TD1842	Phan Quốc Cường	28/06/1993	Nam	GV Thể dục	THPT Trần Hữu Trang	20/08/2020	Chiều	1	36	
1096	TD2538	Huỳnh Phan Thanh Thanh	30/06/1998	Nữ	GV Tiếng Anh	THPT Trần Hữu Trang	19/08/2020	Chiều	2	28	
1097	TD1114	Nguyễn Kim Phát	24/08/1996	Nữ	GV Toán học	THPT Trần Hữu Trang	19/08/2020	Sáng	1	35	
1098	TD1518	Võ Bảo Thạch	21/04/1991	Nam	GV Toán học	THPT Trần Hữu Trang	19/08/2020	Sáng	1	35	
1099	TD1820	Đỗ Thị Hòa	30/07/1997	Nữ	GV Toán học	THPT Trần Hữu Trang	19/08/2020	Sáng	1	35	
1100	TD1934	Phạm Thị Minh Hạ	02/08/2020	Nữ	GV Toán học	THPT Trần Hữu Trang	19/08/2020	Sáng	1	35	
1101	TD2246	Võ Thị Xuân Yến	13/08/1998	Nữ	GV Toán học	THPT Trần Hữu Trang	19/08/2020	Sáng	1	35	
1102	TD297	Lê Thị Tuyết Ngân	24/06/1997	Nữ	GV Toán học	THPT Trần Khai Nguyên	19/08/2020	Sáng	1	22	
1103	TD2007	Đoàn Trần Nam Sơn	27/12/1996	Nam	GV Toán học	THPT Trần Khai Nguyên	19/08/2020	Sáng	1	22	
1104	TD2259	Bùi Thu Hương	14/08/1996	Nữ	GV Toán học	THPT Trần Khai Nguyên	19/08/2020	Sáng	1	22	
1105	TD2375	Lưu Nguyễn Thanh Vy	08/01/1998	Nữ	GV Toán học	THPT Trần Khai Nguyên	19/08/2020	Sáng	1	22	
1106	TD2465	Trần Hữu Bảo	22/12/1993	Nam	GV Toán học	THPT Trần Khai Nguyên	19/08/2020	Sáng	1	22	
1107	TD189	Thái Hoàng Tân	25/02/1997	Nam	GV Vật lý	THPT Trần Khai Nguyên	19/08/2020	Sáng	1	22	
1108	TD747	Nguyễn Thị Vân Anh	20/01/1992	Nữ	GV Vật lý	THPT Trần Khai Nguyên	19/08/2020	Sáng	1	22	
1109	TD781	Nguyễn Phước Tỷ Lộc	19/02/1997	Nam	GV Vật lý	THPT Trần Khai Nguyên	19/08/2020	Sáng	1	22	
1110	TD1224	Võ Thị Bích Hồng	02/04/1987	Nữ	GV Vật lý	THPT Trần Khai Nguyên	19/08/2020	Sáng	1	22	
1111	TD1407	Trần Thị Huê	23/06/1993	Nữ	GV Vật lý	THPT Trần Khai Nguyên	19/08/2020	Sáng	1	22	
1112	TD1822	Trang Bích Loan	20/01/1996	Nữ	GV Vật lý	THPT Trần Khai Nguyên	19/08/2020	Sáng	1	22	
1113	TD1845	Nguyễn Ngọc Tân	08/07/1994	Nam	GV Vật lý	THPT Trần Khai Nguyên	19/08/2020	Sáng	1	22	
1114	TD220	Trần Trí Nhiều	10/02/1997	Nam	GV Giáo dục quốc phòng	THPT Trần Phú	20/08/2020	Sáng	1	36	
1115	TD905	Dương Văn Hiệp	20/04/1996	Nam	GV Giáo dục quốc phòng	THPT Trần Phú	20/08/2020	Sáng	1	36	
1116	TD183	Cao Minh Tuấn	14/07/1993	Nam	GV Thể dục	THPT Trần Phú	20/08/2020	Chiều	1	37	
1117	TD229	Nguyễn Việt Hùng	15/07/1991	Nam	GV Thể dục	THPT Trần Phú	20/08/2020	Chiều	1	37	
1118	TD1988	Tăng Thị Minh Tâm`	24/07/1990	Nữ	GV Tiếng Anh	THPT Trần Quang Khải	19/08/2020	Chiều	2	28	

TT	Mã đăng ký	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Vị trí dự tuyển	Hội đồng xét tuyển	Ngày xét tuyển	Buổi xét tuyển	Cá xét tuyển	Phòng xét tuyển	Ghi chú
1119	TD1300	Ngô Thụy Anh	02/06/1982	Nữ	NV Văn thư	THPT Trần Quang Khải	20/08/2020	Chiều	1	15	
1120	TD1531	Huỳnh Nguyên Lực	01/10/1988	Nam	GV Công nghệ (KTCN)	THPT Trần Văn Giàu	20/08/2020	Sáng	1	37	
1121	TD1026	Huỳnh Hoàng Mai Nhi	12/09/1998	Nữ	GV Ngữ văn	THPT Trần Văn Giàu	19/08/2020	Chiều	1	22	
1122	TD1463	Đào Thị Ngọc Yến	20/09/1992	Nữ	GV Ngữ văn	THPT Trần Văn Giàu	19/08/2020	Chiều	1	22	
1123	TD1848	Nguyễn Thị Hiền	28/04/1982	Nữ	GV Ngữ văn	THPT Trần Văn Giàu	19/08/2020	Chiều	1	22	
1124	TD1367	Phạm Thị Kiều Nhi	04/11/1998	Nữ	GV Tiếng Anh	THPT Trần Văn Giàu	19/08/2020	Chiều	1	22	
1125	TD1426	Trần Mai Hồng Hà	23/02/1998	Nữ	GV Tiếng Anh	THPT Trần Văn Giàu	19/08/2020	Chiều	1	22	
1126	TD2290	Nguyễn Bảo Gia Hân	30/09/1998	Nữ	GV Tiếng Anh	THPT Trần Văn Giàu	19/08/2020	Chiều	1	22	
1127	TD2506	Phạm Lê Thanh Trúc	05/02/1989	Nữ	GV Tiếng Anh	THPT Trần Văn Giàu	19/08/2020	Chiều	1	22	
1128	TD1191	Trần Văn Quang	07/10/1983	Nam	GV Ngữ văn	THPT Trung Lập	19/08/2020	Chiều	1	38	
1129	TD476	Nguyễn Thị Bích Tuyền	12/03/1997	Nữ	GV Tiếng Anh	THPT Trung Lập	19/08/2020	Chiều	1	27	
1130	TD1338	Trần Phương Như	03/09/1997	Nữ	GV Tiếng Anh	THPT Trung Lập	19/08/2020	Chiều	1	27	
1131	TD727	Trần Văn Thạch	12/10/1976	Nam	GV Toán học	THPT Trung Lập	19/08/2020	Sáng	2	35	
1132	TD1509	Hà Nguyễn Cẩm Tư	15/01/1997	Nữ	GV Toán học	THPT Trung Lập	19/08/2020	Sáng	2	35	
1133	TD1762	Tăng Xuân Sơn	21/05/1993	Nam	GV Toán học	THPT Trung Lập	19/08/2020	Sáng	2	35	
1134	TD367	Châu Ngọc Yến	11/02/1984	Nữ	GV Lịch sử	THPT Trung Phú	20/08/2020	Sáng	1	29	
1135	TD462	Nguyễn Thị Hương	27/09/1994	Nữ	GV Lịch sử	THPT Trung Phú	20/08/2020	Sáng	1	29	
1136	TD1965	Phan Thị Trúc Trâm	11/08/1997	Nữ	GV Lịch sử	THPT Trung Phú	20/08/2020	Sáng	1	29	
1137	TD2439	Phan Minh Quang	29/08/1997	Nam	GV Lịch sử	THPT Trung Phú	20/08/2020	Sáng	1	29	
1138	TD218	Lê Thị Vân Anh	26/10/1996	Nữ	GV Ngữ văn	THPT Trung Phú	19/08/2020	Chiều	1	38	
1139	TD1894	Lê Khắc Thành	08/02/1980	Nam	GV Thể dục	THPT Trung Vương	20/08/2020	Chiều	1	16	
1140	TD912	Phạm Chí Tâm	14/06/1993	Nam	GV Vật lý	THPT Trung Vương	19/08/2020	Sáng	2	34	
1141	TD1020	Trần Chí Thành	26/10/1996	Nam	GV Vật lý	THPT Trung Vương	19/08/2020	Sáng	2	34	
1142	TD1131	Lê Văn Tân	10/05/1983	Nam	GV Vật lý	THPT Trung Vương	19/08/2020	Sáng	2	34	
1143	TD2004	Lê Hoàng Đông Phương	28/08/1994	Nữ	GV Vật lý	THPT Trung Vương	19/08/2020	Sáng	2	34	
1144	TD2066	Nguyễn Thị Thảo Duy	26/02/1996	Nữ	GV Vật lý	THPT Trung Vương	19/08/2020	Sáng	2	34	
1145	TD2265	Nguyễn Trung Thiên	18/11/1991	Nam	GV Vật lý	THPT Trung Vương	19/08/2020	Sáng	2	34	
1146	TD1386	Nguyễn Thị Thanh Thúy	31/01/1974	Nữ	NV Công nghệ thông tin	THPT Trung Vương	20/08/2020	Chiều	1	16	
1147	TD1097	Phan Thành Chung	06/10/1997	Nam	GV Tin học	THPT Trường Chinh	20/08/2020	Sáng	1	27	
1148	TD381	Lâm Tấn Minh	15/10/1996	Nam	NV Thư Viện	THPT Trường Chinh	20/08/2020	Chiều	1	17	
1149	TD203	Lý Tuấn Thiện	24/12/1994	Nam	GV Ngữ văn	THPT Vĩnh Lộc	19/08/2020	Chiều	1	37	
1150	TD1917	Mai Thị Trang	19/08/1997	Nữ	GV Ngữ văn	THPT Vĩnh Lộc	19/08/2020	Chiều	1	37	
1151	TD711	Ngô Trần Thủy Tiên	10/11/1993	Nữ	GV Toán học	THPT Vĩnh Lộc	19/08/2020	Sáng	2	36	

TT	Mã đăng ký	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Vị trí dự tuyển	Hội đồng xét tuyển	Ngày xét tuyển	Buổi xét tuyển	Ca xét tuyển	Phòng xét tuyển	Ghi chú
1152	TD786	Đoàn Tiến Dũng	06/06/1995	Nam	GV Toán học	THPT Vĩnh Lộc	19/08/2020	Sáng	2	36	
1153	TD1316	Phan Chí Thiện	23/09/1991	Nam	GV Toán học	THPT Vĩnh Lộc	19/08/2020	Sáng	2	36	
1154	TD1516	Bùi Thanh Tú	10/03/1997	Nam	NV Thiết bị, thí nghiệm	THPT Vĩnh Lộc	20/08/2020	Chiều	1	18	
1155	TD426	Ngô Thị Loan	11/03/1986	Nữ	NV Thủ quỹ	THPT Vĩnh Lộc	20/08/2020	Chiều	1	18	
1156	TD1006	Phạm Nguyễn Thương Thương	08/05/1986	Nữ	NV Thủ quỹ	THPT Vĩnh Lộc	20/08/2020	Chiều	1	18	
1157	TD799	Đinh Thị Liên	24/05/1996	Nữ	GV Giáo dục quốc phòng	THPT Vĩnh Lộc B	20/08/2020	Sáng	1	37	
1158	TD908	Mai Duy Chiến	29/03/1998	Nam	GV Giáo dục quốc phòng	THPT Vĩnh Lộc B	20/08/2020	Sáng	1	37	
1159	TD1476	Đinh Thị Khánh Ngân	23/01/1996	Nữ	GV Giáo dục quốc phòng	THPT Vĩnh Lộc B	20/08/2020	Sáng	1	37	
1160	TD940	Lý Châu Len	01/01/1980	Nữ	GV Ngữ văn	THPT Vĩnh Lộc B	19/08/2020	Chiều	2	22	
1161	TD2032	Đặng Thị Hiền	14/04/1997	Nữ	GV Ngữ văn	THPT Vĩnh Lộc B	19/08/2020	Chiều	2	22	
1162	TD368	Nguyễn Khắc Duy	31/08/1996	Nam	GV Tiếng Anh	THPT Vĩnh Lộc B	19/08/2020	Chiều	2	22	
1163	TD505	Huỳnh Minh Ngọc	09/01/1993	Nữ	GV Tiếng Anh	THPT Vĩnh Lộc B	19/08/2020	Chiều	2	22	
1164	TD1001	Thân Thị Minh Hưng	05/11/1987	Nữ	GV Tiếng Anh	THPT Vĩnh Lộc B	19/08/2020	Chiều	2	22	
1165	TD1009	Trần Thanh Linh	28/09/1987	Nam	GV Tiếng Anh	THPT Vĩnh Lộc B	19/08/2020	Chiều	2	22	
1166	TD1477	Trần Thị Hằng	27/06/1996	Nữ	GV Sinh học	THPT Võ Trường Toản	20/08/2020	Sáng	1	31	
1167	TD1512	Hồ Thị Hồng Nhạn	08/12/1996	Nữ	GV Sinh học	THPT Võ Trường Toản	20/08/2020	Sáng	1	31	
1168	TD2005	Nguyễn Hoàng Minh Khôi	24/04/1998	Nam	GV Sinh học	THPT Võ Trường Toản	20/08/2020	Sáng	1	31	
1169	TD2381	Bành Thụy Thanh Trà	25/09/1998	Nữ	GV Sinh học	THPT Võ Trường Toản	20/08/2020	Sáng	1	31	
1170	TD1533	Nguyễn Bảo Nam	09/11/1987	Nam	NV Công nghệ thông tin	THPT Võ Văn Kiệt	20/08/2020	Chiều	1	19	
1171	TD1790	Nguyễn Thanh Minh Thông	28/10/1994	Nam	NV Quản trị viên hệ thống hạng III	Trung tâm Thông tin và Chương trình Giáo dục	20/08/2020	Chiều	1	39	
1172	TD40	Trần Thị Hoài Thuý	02/01/1995	Nữ	GV Ngữ văn	TT GDTX Chu Văn An	19/08/2020	Chiều	1	37	
1173	TD1929	Võ Khôi Đình	07/07/1997	Nữ	GV Ngữ văn	TT GDTX Chu Văn An	19/08/2020	Chiều	1	37	
1174	TD985	Huỳnh Trúc Duy	14/06/1991	Nữ	GV Toán học	TT GDTX Chu Văn An	19/08/2020	Sáng	1	23	
1175	TD1708	Vũ Thị Thúy Hương	11/09/1995	Nữ	GV Toán học	TT GDTX Chu Văn An	19/08/2020	Sáng	1	23	
1176	TD1864	Nguyễn Thị Ngân	10/05/1994	Nữ	GV Toán học	TT GDTX Chu Văn An	19/08/2020	Sáng	1	23	
1177	TD1925	Nguyễn Duy Linh	13/08/1997	Nam	GV Toán học	TT GDTX Chu Văn An	19/08/2020	Sáng	1	23	
1178	TD75	Huỳnh Thị Mỹ Duyên	06/02/1997	Nữ	GV Vật lý	TT GDTX Chu Văn An	19/08/2020	Sáng	1	23	
1179	TD418	Ngô Thị Kim Tuyền	14/08/1995	Nữ	GV Vật lý	TT GDTX Chu Văn An	19/08/2020	Sáng	1	23	
1180	TD1296	Nguyễn Xuân Ngân	24/12/1991	Nam	GV Vật lý	TT GDTX Chu Văn An	19/08/2020	Sáng	1	23	
1181	TD1721	Đoàn Thị Mỹ Diệu	06/11/1986	Nữ	GV Vật lý	TT GDTX Chu Văn An	19/08/2020	Sáng	1	23	
1182	TD1980	Đặng Thị Mỹ Hiền	17/07/1991	Nữ	GV Vật lý	TT GDTX Chu Văn An	19/08/2020	Sáng	1	23	
1183	TD2273	Trần Văn Phú	20/03/1982	Nam	GV Vật lý	TT GDTX Chu Văn An	19/08/2020	Sáng	1	23	
1184	TD2277	Lê Đăng Tý	10/05/1989	Nam	GV Vật lý	TT GDTX Chu Văn An	19/08/2020	Sáng	1	23	

TT	Mã đăng ký	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Vị trí dự tuyển	Hội đồng xét tuyển	Ngày xét tuyển	Buổi xét tuyển	Ca xét tuyển	Phòng xét tuyển	Ghi chú
1185	TD587	Phạm Thị Diễm Trang	28/02/1993	Nữ	GV Ngữ văn	TT GDTX Lê Quý Đôn	19/08/2020	Chiều	1	38	
1186	TD1884	Trần Mỹ Kiêm	11/01/1976	Nữ	GV Tiếng Trung	TT GDTX Tiếng Hoa	20/08/2020	Chiều	1	20	

Tổng danh sách có **1186** người./.